

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1	27203121451	Đinh Thị Ánh	Mai	Nam	25/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
2	27203702438	Trần Thị Kim	Oanh	Nữ	19/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
3	27202628544	Võ Thị Hương	Giang	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
4	27202525829	Võ Thị Thùy	Trang	Nữ	12/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
5	27202228584	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	29/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
6	27202200387	Trần Thị Mỹ	Lệ	Nữ	06/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
7	27212201991	Chu Gia	Hải	Nam	14/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	6.0	Đạt
8	27218602325	Võ Huỳnh	Giao	Nữ	05/01/2002	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
9	27207620389	Hồ Thị Thùy	Linh	Nữ	29/11/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
10	28205104199	Vũ Ngọc Khánh	Hà	Nữ	24/02/2004	Đắk Nông	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
11	28218202539	Phạm Quốc	Bảo	Nam	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
12	28205200864	Võ Thị Hoàng	Diệu	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
13	27202939324	Trần Thị Thanh	Dung	Nữ	10/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
14	27203149177	Nguyễn Thị	Hậu	Nữ	19/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
15	26211735791	Võ Đình Minh	Hoàng	Nam	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
16	27203800629	Trần Thị Phương	Linh	Nữ	28/05/2000	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
17	28205253316	Ma Thị	Linh	Nữ	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
18	27203343834	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	Nữ	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.8	Đạt
19	28204502552	Nguyễn Thúy	Ly	Nữ	15/06/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
20	27207240182	Đào Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	15/12/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
21	27212202275	Nguyễn Quang	Sơn	Nam	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
22	28204352721	Huỳnh Thị	Thảo	Nữ	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
23	28207303265	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	28/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
24	28216206551	Nguyễn Văn	Thuật	Nam	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
25	28206701000	Ngô Phan Hồng	Trà	Nữ	18/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
26	27203942076	Văn Thị Thu	Uyên	Nữ	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
27	28204504865	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	05/06/2004	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
28	27212143317	Nguyễn Bình	An	Nam	28/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
29	28206251408	Nguyễn Thị Lâm	Anh	Nữ	01/07/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
30	27212102827	Trần Lí	Bân	Nữ	22/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.4	Đạt
31	27203149275	Trần Kim	Hòa	Nữ	07/07/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
32	28206503607	Nguyễn Thị Ý	Hoàng	Nữ	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
33	28206502558	Trịnh Thị Mỹ	Huỳnh	Nữ	04/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
34	27202126230	Lê Hoàng	Lan	Nữ	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
35	27213102826	Lưu Trúc	Ly	Nữ	04/05/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.6	Đạt
36	27213153850	Nguyễn Tiến	Mạnh	Nam	17/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
37	28206203023	Võ Thị	Nga	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
38	28216500658	Tiêu Viết	Nghị	Nam	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
39	27202153798	Hồ Thị Thanh	Nhàn	Nữ	26/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
40	28209350159	Hồ Thị Thanh	Nhung	Nữ	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
41	28204950870	Phan Võ Kiều	Oanh	Nữ	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
42	28206502332	Võ Kim	Phượng	Nữ	26/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
43	28216605722	Phạm Hữu	Thành	Nam	16/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
44	28204901822	Võ Phương	Thảo	Nữ	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
45	28206550572	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	23/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
46	27213739408	Hoàng Ngọc	Tô	Nam	26/01/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
47	27203149492	Phan Thị Ngọc	Trâm	Nữ	22/04/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
48	28205053985	Võ Hạnh	Trần	Nữ	23/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
49	28206541503	Đinh Thị	Trinh	Nữ	25/07/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
50	28206554605	Trần Thị Ánh	Tuyết	Nữ	14/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
51	27211341497	Trương Thế	Bảo	Nam	04/03/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
52	29214120604	Hồ Phước	Đức	Nam	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
53	28204626931	Phạm Thị Mỹ	Dung	Nữ	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
54	27211349005	Ksor	Gruin	Nam	07/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
55	29206661190	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	06/02/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
56	27212253675	Lê Thanh	Kiệt	Nam	03/09/2003	Bình Định	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
57	28204604267	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	9.3	Đạt
58	28206547746	Tôn Nữ Nhã	Ngọc	Nữ	27/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
59	28204336455	Nguyễn Thị Kim	Phi	Nữ	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
60	27203727132	Lương Hồng	Phúc	Nữ	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
61	28204604752	Trần Thị Kim	Phượng	Nữ	12/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
62	28204652895	Nguyễn Thị Bằng	Tâm	Nữ	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
63	27202129564	Nguyễn Thị Như	Thuận	Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
64	27211333964	Phan Hữu	Tiến	Nam	21/11/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
65	27202239032	Trần Thị Mỹ	Trinh	Nữ	02/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
66	27211338176	Trương Văn	Tú	Nam	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
67	28204336453	Trần Thị Hồng	Tú	Nữ	04/02/2004	Kiên Giang	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
68	27211348985	Hà Chung	Tuấn	Nam	05/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
69	27211349099	Huỳnh Quốc	Việt	Nam	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
70	27203749888	Nguyễn Bảo	Yên	Nữ	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
71	26211222199	Trương Quốc	Ái	Nam	02/09/2002	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
72	27211302404	Tổng Việt	Bảo	Nam	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.4	Đạt
73	24211202471	Trần Khắc Nguyễn	Công	Nam	15/11/2000	Đắk Nông	Nâng cao	6.0	9.3	Đạt
74	27211353813	Nguyễn Hữu	Đông	Nam	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	7.5	Đạt
75	26215239366	Huỳnh Văn	Đức	Nam	10/04/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
76	27212152804	Lê Nguyễn Phương	Lan	Nữ	19/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
77	27202241629	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	Nữ	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
78	27212246365	Nguyễn Đoàn Ngọc	Linh	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
79	26217140809	Đoàn Tuấn	Minh	Nam	30/04/2002	Nam Định	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
80	27212138939	Trần Thành	Nam	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
81	27211321831	Nguyễn Trung	Phong	Nam	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
82	27211353911	Hoàng Trọng Nhật	Thiên	Nam	05/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
83	28208150219	Phan Thị Thu	Trang	Nữ	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
84	27212431728	Trần Thanh	Uyên	Nữ	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
85	27211342030	Lê Hoàng	Vũ	Nam	13/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	9.3	Đạt
86	28218006731	Nguyễn Thị Minh	Ca	Nữ	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
87	27212101329	Trương Phú	Duy	Nam	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	8.3	Đạt
88	27205140369	Bùi Thị Thu	Hà	Nữ	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.3	Đạt
89	27213149233	Phùng Trọng	Hiếu	Nam	11/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.0	7.3	Đạt
90	27202153353	Trần Thị Thu	Hương	Nữ	22/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
91	27203141486	Vương Diệu	Huyền	Nữ	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.5	Đạt
92	27202249003	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	12/10/2003	Huế	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
93	27203149141	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh	Nữ	27/09/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.6	Đạt
94	27202242918	Bùi Thị Ánh	Thảo	Nữ	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
95	27203343441	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	10/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
96	27202247850	Nguyễn Thị Thảo	Vân	Nữ	13/12/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
97	26217200192	Nguyễn Cửu Anh	Quân	Nam	25/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
98	27212638386	Trương Tuấn	Kiệt	Nam	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.1	Đạt
99	27218602039	Phương Gia	Linh	Nữ	15/04/1999	Bắc Giang	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
100	27202239574	Trương Thị Thu	Hà	Nữ	18/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
101	27205135146	Mai Thị Thu	Trang	Nữ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
102	27212249903	Lê Hồ Minh	Quốc	Nam	24/02/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
103	27212120580	Đoàn Anh	Tài	Nam	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
104	26202234739	Phạm Nguyễn Hiền	Vy	Nữ	03/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
105	28206246550	Phan Thị Khánh	Ly	Nữ	26/01/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
106	27213831479	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	14/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
107	27212201763	Nguyễn Thị Nhật	Vy	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
108	27202242887	Lữ Thị Yến	Ni	Nữ	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
109	27218201739	Lê Đức	Đại	Nam	19/06/2001	Đắk Nông	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
110	28204900595	Nguyễn Lâm Tâm	Như	Nữ	13/12/2004	Bình Thuận	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
111	27203330613	Phan Thị Bích	Ngọc	Nữ	14/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
112	27207534909	Dương Thị	Đào	Nữ	02/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
113	27203328926	Lương Hoàng Diễm	Ngân	Nữ	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
114	27202232381	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	20/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
115	27202838784	Trần Thị Hoài	Linh	Nữ	02/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
116	27208739712	Nguyễn Thị Khánh	Ly	Nữ	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
117	28212300995	Nguyễn Thành Bình	An	Nam	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
118	28212303596	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
119	27204739872	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	28/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.7	6.3	Đạt
120	27203300773	Nguyễn Phan Cẩm	Tú	Nữ	08/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
121	28216536154	Võ Thành	Tài	Nam	21/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
122	26212132451	Nguyễn Hữu	Bằng	Nam	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	9.1	Đạt
123	28214601070	Võ Văn	Bình	Nam	06/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
124	28204651948	Lê Thị Minh	Châu	Nữ	03/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
125	27212234020	Nguyễn Đình Thái	Dương	Nam	24/07/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
126	28214604991	Phan Văn	Hiếu	Nam	27/02/2002	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	9.8	Đạt
127	28204505400	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	03/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	9.3	Đạt
128	28204439115	Nguyễn Thị Ánh	Nhật	Nữ	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
129	28204550452	Hà Tống Thảo	Nhi	Nữ	16/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
130	27202253038	Phạm Thị Tố	Nữ	Nữ	07/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
131	28204653707	Phan Thị	Nữ	Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.8	Đạt
132	27212253529	Nguyễn Lê Diệu	Oanh	Nữ	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
133	28204504560	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	15/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
134	27203138360	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	07/02/2001	Gia Lai	Nâng cao	7.3	9.8	Đạt
135	27213124739	Trần Bảo	Thuận	Nam	01/11/2003	Vũng Tàu	Nâng cao	5.7	8.5	Đạt
136	28204137790	Trần Nguyên	Trang	Nữ	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	8.6	Đạt
137	27212445210	Nguyễn Phạm Thúy	Trình	Nữ	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
138	27203126113	Nguyễn Lê Hà	Vi	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
139	28214605234	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	23/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
140	27211328212	Lê Thanh	Trực	Nam	31/12/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
141	28208106843	Nguyễn Thị	Diệu	Nữ	26/08/2004	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
142	28204128278	Phạm Trà	Giang	Nữ	06/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
143	28205149469	Nguyễn Đặng Thúy	Hiền	Nữ	09/06/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
144	27214720348	Lê Nguyên	Khả	Nam	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	8.5	Đạt
145	28208154254	Nguyễn Bảo Khánh	Ngân	Nữ	09/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
146	27214324643	Nguyễn Phúc	Nguyên	Nam	08/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
147	27217243052	Mai Xuân	Pháp	Nam	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
148	28202735841	Lê Thị Minh	Phúc	Nữ	06/06/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
149	27202534442	Nguyễn Mai	Phương	Nữ	07/06/1999	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
150	28207101532	Bùi Thị Ngọc	Sang	Nữ	09/03/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	7.5	Đạt
151	28204646825	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	15/01/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	7.8	Đạt
152	28204406738	Trần Ngọc Anh	Thi	Nữ	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
153	28204634810	Trần Lê Ngọc	Thiện	Nữ	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
154	27218653548	Nguyễn Kỳ Song	Thư	Nữ	03/06/2003	Bình Định	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
155	27202601272	Phan Thị Thục	Trinh	Nữ	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
156	27202439583	Huỳnh Thị Ngọc	Xuân	Nữ	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
157	27213732732	Nguyễn Hữu Trâm	Anh	Nữ	03/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
158	27203101335	Lê Hồng	Diễm	Nữ	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
159	28206542778	Võ Thị Minh	Diệu	Nữ	10/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
160	27207142571	Nông Thị Thu	Hoài	Nữ	28/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
161	27212146466	Dương Văn	Huy	Nam	22/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
162	27212943684	Ngô Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	29/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
163	27203336958	Lê Thị Phương	Loan	Nữ	27/11/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
164	27204754239	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
165	28208100121	Đồng Trần Hoàng	Nguyên	Nữ	29/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.3	Đạt
166	28206504151	Trịnh Thị Hoàng	Oanh	Nữ	20/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
167	27211645940	Trần Tích	Tân	Nam	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.6	Đạt
168	27211633898	Trần Quang	Thành	Nam	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	9.5	Đạt
169	27212146065	Phan An	Thuy	Nam	30/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
170	27211620006	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
171	27203102733	Cao Thị Kim	Trang	Nữ	22/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
172	27202240823	Phạm Thị	Trinh	Nữ	08/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
173	27203153210	Lý Thị Vân	Trinh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
174	28208202169	Đặng Thị Tuyết	Trinh	Nữ	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
175	27207128224	Lê Thủy Như	Ý	Nữ	19/06/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
176	27202244900	Đoàn Thị Nhã	Trúc	Nữ	09/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
177	26211331016	Nguyễn Văn Đa	Vít	Nam	01/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
178	27202244331	Nguyễn Nữ Hoàng	Anh	Nữ	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
179	27207200730	Nguyễn Thị	Diệu	Nữ	05/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.3	6.8	Đạt
180	27202637538	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
181	27218445653	Huỳnh Mỹ	Duyên	Nữ	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
182	27217134003	Trần Đình	Khang	Nam	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
183	27214341440	Võ Hoàng Hồng	Khánh	Nữ	06/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
184	27202902425	Phan Thị Cẩm	Ly	Nữ	19/05/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
185	27202201578	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	Nữ	11/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
186	27204348475	Phạm Kim	Ngân	Nữ	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
187	27202135872	Nguyễn Hà	Như	Nữ	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
188	27204340710	Trương Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
189	27214300365	Bùi Văn Thành	Nam	27/04/2002	Gia Lai	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
190	28204304941	Mai Anh Thư	Nữ	22/10/2004	Kon Tum	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
191	27204338618	Trần Quỳnh Trâm	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
192	27212102061	Lê Văn Tri	Nam	05/07/2003	Huế	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
193	27202244314	Ngô Phạm Uyên Vy	Nữ	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
194	27203828378	Mai Thị Kiều Tiên	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
195	28204651813	Nguyễn Thị Vi	Nữ	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
196	29207362965	Trương Thị Diệu Hiền	Nữ	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
197	27202236308	Phan Thị Thanh Hiền	Nữ	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
198	26203135410	Mai Thị Trang	Nữ	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
199	27202952389	Ngô Thị Việt Khanh	Nữ	22/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
200	27202900208	Nguyễn Thị Phương	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
201	27202201113	Mai Thị Thu Huyền	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
202	27212201019	Trần Bảo Ngọc	Nữ	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
203	27213153706	Trần Khánh Huyền	Nữ	01/05/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
204	27202139154	Võ Nguyễn Nguyên Quỳnh	Nữ	05/08/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
205	27202238336	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
206	28206503097	Trương Thị Phương Thảo	Nữ	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
207	28204900013	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Nữ	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
208	27217042351	Trần Đức Dũng	Nam	26/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
209	27212651494	Nguyễn Hữu An	Nam	10/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
210	28208004346	Lê Thị Minh Anh	Nữ	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
211	27217145582	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/04/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
212	28204529134	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
213	29218150943	Lê Văn Hưng	Nam	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.5	Đạt
214	28208103940	Nguyễn Thị Ái Linh	Nữ	12/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	8.8	Đạt
215	28211102532	Nguyễn Thành Luân	Nam	25/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
216	28208001739	Trương Hoàng Mi	Nữ	13/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
217	27205202085	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	29/11/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
218	28204535042	Lê Như Quỳnh	Nữ	31/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
219	27215202990	Dương Ngọc Kỳ Thảo	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.8	Đạt
220	28218000311	Lê Thanh Thiên	Nam	10/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
221	27203733137	Võ Thị Bảo Trinh	Nữ	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
222	28204604271	Hứa Ngọc Tường Vi	Nữ	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
223	28211105894	Nguyễn Hữu Anh Việt	Nam	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
224	28204527255	Phạm Thị Ngọc Vy	Nữ	03/05/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	10.0	5.3	Đạt
225	28206505681	Trần Thị Thúy Vy	Nữ	07/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
226	27211542091	Nguyễn Thanh Đạt	Nam	26/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
227	28214645717	Lê Tiến Dũng	Nam	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
228	27207227233	Lê Thị Minh Giang	Nữ	01/01/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
229	27202401640	Phan Thị Bảo Hân	Nữ	03/02/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
230	28204650069	Trần Phạm Thanh Hằng	Nữ	07/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
231	27211539590	Trần Văn Hậu	Nam	04/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
232	27212128883	Trần Khánh Huy	Nam	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
233	27214301666	Trần Quốc Huy	Nam	11/03/2002	Bình Định	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
234	27212843168	Lê Tự Khánh	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
235	28204920704	Lê Phan Thảo Quỳnh	Nữ	12/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
236	26211221565	Nguyễn Ngọc Quang	Thắng	Nam	12/09/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
237	27202138401	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	Nữ	07/03/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
238	28206132737	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	06/06/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt
239	28204502232	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	23/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
240	26203531565	Vũ Thị Huyền	Trân	Nữ	02/12/2002	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
241	28204604835	La Thị Kim	Anh	Nữ	15/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.0	9.5	Đạt
242	28211337211	Nguyễn Tấn Hoài	Anh	Nam	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
243	27203521974	Nguyễn Trần Ngọc	Bé	Nữ	12/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
244	28214626494	Nguyễn Hồng	Đại	Nam	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
245	27203542333	Nguyễn Hoàng Trúc	Đan	Nữ	20/06/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	6.7	9.3	Đạt
246	27207128646	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	Nam	13/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
247	28204544765	Trần Bích	Diễm	Nữ	14/06/2004	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
248	28204645593	Võ Thị Kim	Duyên	Nữ	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
249	28208002475	Trần Thị Thái	Hậu	Nữ	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
250	26203830684	Nguyễn Minh	Hiền	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
251	27212228632	Lê Đình	Hòa	Nam	15/02/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
252	28204603784	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
253	29204564148	Nguyễn Trần Hà	My	Nữ	21/12/2005	Khánh Hòa	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
254	27207100654	Hồ Yến	Nhi	Nữ	13/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
255	28204306873	Huỳnh Hà	Như	Nữ	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
256	28204622239	Trần Kim	Oanh	Nữ	23/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
257	28204446154	Phạm Thị Thảo	Quyên	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
258	27202131041	Đinh Thị Vỹ	Tâm	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
259	27207137995	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	27/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
260	28214305610	Huỳnh Thị Kim	Thịnh	Nữ	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
261	27213143701	Trương Hoàng Anh	Thư	Nữ	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
262	30201361002	Trần Thị Hồng	Thủy	Nữ	29/01/2006	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
263	28208025228	Giáp Thị Huyền	Trang	Nữ	16/08/2004	Bắc Giang	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
264	28204951114	Trần Diệu	Xoan	Nữ	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
265	28204902639	Hồ Nguyễn Thị Mỹ	Yên	Nữ	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
266	27213753009	Nguyễn Anh	Khoa	Nam	04/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.9	Đạt
267	27203344228	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
268	27212245636	Trần Đình	Nghĩa	Nam	27/07/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
269	28214350601	Lê Đình	Anh	Nam	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
270	27202302505	Bùi Nguyễn Hồng	Hà	Nữ	13/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
271	27212240878	Võ Hồng	Hiệp	Nam	19/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	7.9	Đạt
272	27202426046	Lê Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	17/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
273	27203702322	Trần Thị Ngọc	Huyền	Nữ	04/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	7.4	Đạt
274	27202353730	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
275	27207127067	Nguyễn Thị Hoài	Ngọc	Nữ	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
276	27202401026	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	18/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.7	7.4	Đạt
277	27211549286	Đào Trần Minh	Phương	Nam	15/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
278	27211343033	Chu Duy	Quang	Nam	19/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
279	28214622833	Phạm Hữu	Tài	Nam	02/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
280	27203743904	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
281	27207222325	Vi Thị Hồng	Thắm	Nữ	16/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
282	28204901829	Trịnh Thị	Thành	Nữ	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
283	27212240202	Trần Nguyễn Hữu Thịnh	Nam	25/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
284	27207100694	Nguyễn Thị Hồng Thư	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
285	28209404639	Dương Thị Thương	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	9.4	Đạt
286	27202251865	Bùi Biên Thùy	Nữ	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
287	26217129382	Nguyễn Hữu Trung Toàn	Nam	08/01/2002	Đắk Nông	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
288	27211549430	Lê Minh Việt	Nam	16/05/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	5.9	Đạt
289	27211301693	Võ Duy Vũ	Nam	01/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
290	27203102449	Lê Ngọc Châu Hân	Nữ	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
291	26217239719	Đặng Công Nhân Hòa	Nam	09/02/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
292	27211325234	Phạm Tiến Huy	Nam	09/10/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
293	28204604833	Phạm Thị Thúy Huyền	Nữ	09/08/2004	Hà Nam	Nâng cao	5.0	5.4	Đạt
294	27213149427	Nguyễn Thiện Luân	Nam	16/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
295	27212537868	Nguyễn Nhật Minh	Nam	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
296	27213153317	Nguyễn Nữ Ny Ny	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
297	27212221107	Nguyễn Ngọc Quý	Nam	18/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.7	5.9	Đạt
298	27202601493	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
299	27202202987	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	10/07/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	9.3	Đạt
300	27216729115	Nguyễn Chí Thanh	Nam	11/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	7.3	Đạt
301	28206354527	Mai Thị Thanh Thanh	Nữ	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
302	27202141488	Hồ Thị Thu Thảo	Nữ	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
303	28204601089	Đỗ Hoàng Phương Thảo	Nữ	14/02/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
304	27218731799	Nguyễn Quang Thiệu	Nam	12/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
305	28204544325	Nguyễn Anh Thơ	Nữ	28/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
306	27212201379	Trần Văn Tín	Nam	04/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	9.4	Đạt
307	27202242551	Võ Thị Tú Trinh	Nữ	09/05/2003	Bình Thuận	Nâng cao	5.0	7.5	Đạt
308	28204553660	Nguyễn Thị Thúy Uyên	Nữ	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	9.8	Đạt
309	26212934600	Nguyễn Xuân Biển	Nam	04/03/1993	Bắc Ninh	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
310	26215132723	Phan Lê Duy	Nam	25/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
311	28204652440	Phạm Thị Mỹ Hà	Nữ	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
312	27208702913	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	05/12/2003	Cam Ranh	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
313	28204306693	Trần Phạm Phương Linh	Nữ	01/01/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.1	Đạt
314	28204328236	Nguyễn Mỹ Linh	Nữ	15/08/2004	Nghệ An	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
315	28206845712	Phạm Khánh Linh	Nữ	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
316	28219201688	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
317	28204604001	Lê Trần Như Nguyệt	Nữ	13/02/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
318	28204301489	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
319	28212302889	Tạ Phong Thanh	Nam	02/02/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	8.3	Đạt
320	28213201394	Huỳnh Phúc Thành	Nam	13/08/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
321	28204602890	Đỗ Thu Thảo	Nữ	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.9	Đạt
322	28219602879	Văn Đức Thiện	Nam	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
323	28204603245	Trần Thị Thanh Tịnh	Nữ	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.4	Đạt
324	27212653620	Đỗ Hồ Trúc Vy	Nữ	07/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
325	24217104309	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
326	27213224556	Nguyễn Minh Hiễn	Nam	14/06/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
327	27203602738	Nguyễn Thị Ân	Nữ	04/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
328	27211340660	Lê Tuấn Anh	Nam	22/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
329	28206202525	Nguyễn Thị Mai Anh	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
330	27211340480	Trịnh Minh	Chiến	Nam	19/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
331	27211300829	Trương Lê	Danh	Nam	27/02/2002	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
332	27202827924	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	25/11/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
333	27211135655	Trần Ngọc	Hà	Nam	16/05/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
334	27203626723	Võ Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
335	27204321724	Hồ Thị Minh	Hằng	Nữ	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
336	27211349468	Nguyễn Phi	Kha	Nam	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
337	27217228555	Võ Nguyễn Thanh	Lâm	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
338	27202541218	Cao Thị Diệu	Linh	Nữ	15/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
339	27211330736	Bùi Nguyễn Đức	Lộc	Nam	04/11/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
340	28204647831	Trần Thị Thảo	My	Nữ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
341	28204601179	Ngô Phạm Thanh	Ngân	Nữ	30/03/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
342	28204553422	Trương Thị	Nhị	Nữ	05/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	8.5	Đạt
343	27202400220	Đặng Ngọc Hồng	Nhung	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
344	27203841767	Bạch Thị Cẩm	Nhung	Nữ	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
345	28206551819	Đinh Thị Hiền	Sương	Nữ	02/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
346	28204633962	Bùi Vũ Hoài	Thu	Nữ	21/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
347	28206702414	Lê Minh	Thư	Nữ	17/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
348	28204604557	Lê Thị Hồng	Vân	Nữ	24/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
349	27211335807	Trà Thanh	Vọng	Nam	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
350	28204550102	Võ Thị Tường	Vy	Nữ	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
351	27213240846	Hoàng Thành	Đạt	Nam	31/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
352	27203935588	Trương Thị Thùy	Dương	Nữ	02/01/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
353	27217034000	Trương Nhật	Duy	Nam	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
354	27202143650	Lê Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
355	27212221406	Đỗ Tuấn	Kiệt	Nam	30/01/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
356	27202247496	Cai Thị Như	Linh	Nữ	27/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
357	27203202419	Trần Thị Ngọc	Mai	Nữ	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
358	27212142320	Mai Đức	Mẫn	Nam	07/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
359	27203223374	Nguyễn Thị Hà	My	Nữ	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
360	28208102863	Phan Huỳnh Thảo	My	Nữ	13/06/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
361	27203202719	Vương Thị Thanh	Nga	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
362	28208000430	Trần Thị Minh	Nguyệt	Nam	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
363	27202641396	Trương Hải Yến	Nhi	Nữ	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
364	28204903642	Trần Thị Cẩm	Nhung	Nữ	11/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
365	27203149700	Hồ Nguyễn Hoàng	Oanh	Nữ	02/11/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
366	27211336723	Huỳnh Nguyễn Gia	Phúc	Nam	07/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
367	27202138843	Nguyễn Minh Thành	Tâm	Nam	06/12/2002	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
368	26212141633	Võ Đức	Thắng	Nam	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
369	27211343402	Trần Xuân	Thành	Nam	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
370	27203202506	Lê Ngọc Tú	Uyên	Nữ	01/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
371	27203222109	Hồ Ngọc Thu	Uyên	Nữ	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
372	27212146494	Đặng	Vương	Nam	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
373	27202100575	Võ Thị Thảo	Vy	Nữ	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
374	28204604083	Nguyễn Trương Diệu	Vy	Nữ	01/07/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	8.0	Đạt
375	26212134972	Phạm Hưng	Lập	Nam	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
376	28214601903	Nguyễn Hoàng	An	Nam	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
377	28206537764	Phan Thị Mỹ	Châu	Nữ	03/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
378	28206504320	Dương Thị Thùy	Giang	Nữ	23/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
379	27212100539	Phan Hồng	Hân	Nam	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
380	28208121845	Nguyễn Thị Thảo	Hân	Nữ	10/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	6.3	Đạt
381	28206506888	Nguyễn Thị Mai	Hương	Nữ	18/04/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
382	28206702751	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	03/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
383	28206754556	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	18/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
384	28206553537	H Mỹ Tâm	Miô	Nữ	06/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
385	28206705080	Quảng Thị Hoàng	Ngân	Nữ	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
386	27203201989	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	Nữ	26/12/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
387	27204144142	Nguyễn Lê Kim	Oanh	Nữ	24/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
388	28204642489	Phạm Thị Phương	Sao	Nữ	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
389	28214605197	Nguyễn Danh	Thái	Nam	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
390	27211502291	Đỗ Văn	Thắng	Nam	01/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
391	28206701180	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
392	28204604186	Mai Thị Hoài	Thương	Nữ	12/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
393	27214140784	Trần Thanh	Tin	Nam	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
394	26203242513	Trần Thị Huyền	Trang	Nữ	30/05/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
395	27203253694	Huỳnh Thị Kim	Trang	Nữ	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
396	28204345765	Phạm Thị Tường	Vy	Nữ	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	7.8	Đạt
397	26214236256	Huỳnh Triệu	Vỹ	Nam	21/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
398	28218002046	Đinh Thị Tường	Vy	Nữ	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
399	28211342267	Phạm Quang	Minh	Nam	21/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
400	27215450270	Trần Ngọc	Hiếu	Nam	26/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
401	28207101216	Nguyễn Phan Nhật	Ánh	Nữ	07/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
402	28208102314	Phạm Nguyễn Hoài	An	Nữ	09/12/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
403	27206635615	Võ Thị Thùy	Diễm	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
404	27211340205	Lâm Văn	Điệp	Nam	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
405	27203349942	Trần Diệu Quỳnh	Dung	Nữ	11/05/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
406	27207340301	Ngô Đặng Thùy	Dung	Nữ	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
407	27202401236	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
408	26203331703	Trần Thị Thu	Hoa	Nữ	14/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
409	27211502150	Lê Trung	Hòa	Nam	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	10.0	Đạt
410	27202200206	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.3	Đạt
411	27207128582	Bùi Ngọc Vân	Khánh	Nữ	04/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	6.1	Đạt
412	27212240220	Đinh Thanh Nam	Khánh	Nam	17/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
413	27216633618	Nguyễn Trần Nhật	Linh	Nữ	10/06/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	8.0	Đạt
414	28206554167	Lê Thị Hồng	Loan	Nữ	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
415	27203152981	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	02/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
416	27203349356	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
417	27206345127	Đỗ Thị Yến	My	Nữ	03/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	7.6	Đạt
418	27203343847	Phạm Thị Hằng	Nga	Nữ	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
419	27203738385	Phạm Huỳnh	Như	Nữ	12/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
420	27211535096	Bùi Anh	Phương	Nam	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
421	27212103053	Nguyễn Mậu	Tài	Nam	02/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	10.0	Đạt
422	26214134345	Nguyễn Quang	Thái	Nam	29/11/2002	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.0	Đạt
423	27203750451	Rơ Lan Thu	Thủy	Nữ	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
424	27217124781	Nguyễn Anh Triều	Nam	01/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
425	27203738544	Nguyễn Thị Thủy Tuyên	Nữ	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
426	27213722046	Đinh Văn Văn	Nam	13/04/2003	Hà Nam	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
427	27212427832	Trương Ngọc Tường Vi	Nữ	04/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
428	27207252478	Trương Thị Ái Vy	Nữ	03/04/2003	Bình Định	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
429	27205241097	Nguyễn Võ Thùy An	Nữ	14/09/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
430	27202236119	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
431	27212731540	Nguyễn Hữu Quang Bình	Nam	01/11/2000	Kon Tum	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
432	27203728581	Nguyễn Thị Diệp Chi	Nữ	08/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
433	27212247060	Nguyễn Văn Đô	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
434	28206701707	Phan Thị Kiều Hân	Nữ	24/07/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
435	27213149276	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
436	27215600077	Lê Quốc Khánh	Nam	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
437	27213700121	Huỳnh Đăng Khoa	Nam	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.8	Đạt
438	28206702973	Bùi Thị Thùy Linh	Nữ	19/09/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
439	27202229474	Phạm Thị Hoàng Ly	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
440	27203602957	Nguyễn Thị Tuyết Ly	Nữ	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
441	27202222827	Huỳnh Thị Mai	Nữ	19/02/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
442	28206750131	Đào Thị Thúy Nga	Nữ	19/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
443	27213802951	Lê Yến Ngọc	Nữ	26/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
444	27203802488	Lê Thị Phương Nhi	Nữ	28/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
445	27208438340	Phan Thị Minh Phượng	Nữ	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
446	27212702523	Phan Khánh Quỳnh	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
447	27203836190	Nguyễn Thị Châu Sang	Nữ	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
448	27218724961	Mai Đông Sun	Nam	01/09/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
449	27205249781	Huỳnh Thị Quý Thuận	Nữ	29/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
450	27208740424	Huỳnh Thị Trúc	Nữ	19/02/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
451	27212243815	Đặng Trần Phương Uyên	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
452	28206702887	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	11/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
453	27202222101	Võ Thị Tường Vy	Nữ	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
454	27217135116	Phạm Huỳnh Tường Vy	Nữ	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
455	26217226204	Nguyễn Nhật Minh	Nam	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
456	27202246801	Trương Tiểu Băng	Nữ	08/08/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
457	28204652011	Trần Thị Kim Chi	Nữ	21/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	8.0	Đạt
458	28217405562	Nguyễn Việt Cường	Nam	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
459	28218102631	Trần Văn Cường	Nam	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
460	27202201812	Nguyễn Thị Thu Diễm	Nữ	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
461	27202240662	Lê Nguyễn Khánh Đoan	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
462	27202652005	Ngô Uyên Giang	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
463	28206504141	Trần Bích Hà	Nữ	15/07/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
464	28204636981	Hồ Ngọc Hân	Nữ	26/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.7	7.3	Đạt
465	28206551758	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	24/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
466	27218639469	Nguyễn Văn Kiên	Nam	01/11/2003	Bình Định	Nâng cao	6.0	9.9	Đạt
467	27202141793	Nguyễn Kiều Khánh Linh	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
468	27212153861	Trương Đàm Ngọc Ly	Nữ	19/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.1	Đạt
469	27202128539	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	13/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
470	28208003116	Lê Kim Ngân	Nữ	11/09/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
471	27203743987	Cáp Thị Yến	Nhi	Nữ	01/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.1	Đạt
472	28206954595	Trần Thị Phương	Nhung	Nữ	12/02/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
473	28206506969	Đặng Huỳnh Lệ	Quyên	Nữ	07/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
474	27212301200	Văn Viết	Sỹ	Nam	21/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.0	9.5	Đạt
475	28208200981	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
476	28206504272	Thái Thị	Thương	Nữ	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
477	27207228136	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
478	27207337419	Nguyễn Thị Thùy	Vân	Nữ	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
479	28206254272	Đoàn Lê Nguyên	Bảo	Nữ	20/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
480	28217102347	Ngô Quốc	Chí	Nam	11/10/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
481	27211342665	Lê Huy	Cường	Nam	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	9.8	Đạt
482	28214752543	Đặng Tiến	Đạt	Nam	01/04/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
483	27212553047	Phan Trịnh	Diễm	Nam	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	8.4	Đạt
484	27212230121	Tô Minh	Đô	Nam	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.8	Đạt
485	28209437355	Lương Hương	Giang	Nữ	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
486	28207103198	Trần Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	20/09/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
487	27211329387	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.5	Đạt
488	27212541264	Phạm Trung	Hiếu	Nam	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
489	28214102777	Trần Đức	Hiếu	Nam	13/09/1999	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
490	28206751649	Đỗ Thị Minh	Hòa	Nữ	18/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
491	28206501784	Võ Thị	Hoài	Nữ	04/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
492	27212200756	Hoàng Mạnh	Hùng	Nam	22/08/2001	Phú Thọ	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
493	27212542885	Phạm Huy	Hùng	Nam	21/08/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
494	27213732252	Nguyễn Ngọc Mai	Khanh	Nữ	08/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
495	28204402355	Phạm Thị Ngọc	Khánh	Nữ	30/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
496	27211345440	Nguyễn Duy	Long	Nam	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
497	27211301404	Võ Minh	Lực	Nam	19/06/2003	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
498	28204303762	Hà Thị	Nhi	Nữ	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
499	27212239376	Nguyễn Hồ	Phát	Nam	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
500	27202237938	Nguyễn Hoàng	Sương	Nữ	26/01/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
501	27202231336	Phạm Thị Tuyết	Thu	Nữ	12/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
502	27213745960	Nguyễn Trần Minh	Thư	Nữ	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
503	28214700371	Nguyễn Thị Thanh	Thư	Nữ	15/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
504	27206628099	Ngô Lê Cẩm	Tiên	Nữ	26/09/2003	Bình Định	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
505	27203538823	Lê Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
506	27213350375	Lê Duy	Ví	Nam	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
507	28219350393	Nguyễn Ngọc	Vũ	Nam	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
508	27213753904	Trần Ngọc Tường	Vy	Nữ	24/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
509	25205307938	Trần Thị	Phương	NỮ	02/01/2001	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
510	26202125810	Đặng Quốc	Thế	Nam	04/01/2001	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
511	27217101082	Nguyễn Phương	Anh	Nam	23/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
512	27205252644	Võ Thị Như	Đào	Nữ	08/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
513	28214838836	Trần Công	Đức	Nam	24/05/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
514	28204331695	Võ Thị Thu	Hằng	Nữ	29/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
515	28204654193	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	Nữ	01/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
516	27217102218	Lê Thanh	Hiếu	Nam	14/08/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
517	28206700882	Lê Thị Khánh	Huyền	Nữ	10/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
518	28214601421	Trương Lê Duy	Khánh	Nam	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
519	28204350197	Trần Đoàn Bảo	Khôi	Nữ	04/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
520	27207122720	Nguyễn Thị Huyền	My	Nữ	29/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
521	27207125326	Lê Thị Hoài	My	Nữ	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
522	28212301521	Võ Xuân	Nam	Nam	03/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
523	27203102940	Bùi Thị Quỳnh	Như	Nữ	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
524	28214852854	Huỳnh Văn Nhật	Phong	Nam	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.0	Đạt
525	28219406121	Dương Tuấn	Phong	Nam	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.8	Đạt
526	28206205458	Phan Lê	Quỳnh	Nữ	16/09/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
527	28204644295	Trần Như Anh	Thư	Nữ	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
528	27212601425	Phạm Cao Như	Thủy	Nữ	31/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
529	27203320474	Nguyễn Thị Quỳnh	Trần	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
530	28204605285	Đặng Huỳnh Tuyết	Trinh	Nữ	12/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
531	28204302976	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
532	28204602869	Trần Thị Thu	Uyên	Nữ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
533	28214637550	Lê Nguyễn Thục	Uyên	Nữ	25/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
534	27212401047	Ngô Văn	Viễn	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
535	28204635946	Ngô Thị Thúy	Vy	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
536	28208131193	Nguyễn Nhã Bảo	Vy	Nữ	13/11/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
537	29218046366	Nguyễn Đắc Hoàng Minh	Anh	Nam	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
538	28206501782	Hoàng Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
539	28206700862	Phan Thị Hà	Mi	Nữ	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
540	27212843216	Nguyễn Văn	Minh	Nam	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
541	27214239794	Vũ Nhật	Minh	Nam	11/01/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
542	28206540584	Đặng Thị Bảo	Ngọc	Nữ	03/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
543	27212241273	Võ Hoàng	Phúc	Nam	12/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
544	27211602676	Nguyễn Văn Ái	Quốc	Nam	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
545	28206504683	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
546	27211748952	Phạm Ngọc	Tâm	Nam	08/08/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	8.5	Đạt
547	28206700753	Võ Thị Kim	Toa	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
548	28209400891	Lê Thu	Thúy	Nữ	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
549	24212205160	Nguyễn Hữu	Toàn	Nam	03/04/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.0	Đạt
550	28206503107	Nguyễn Võ Bảo	Trâm	Nữ	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
551	28206546509	Phạm Thị Hoàng	Trâm	Nữ	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
552	27211320346	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	25/08/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	8.0	6.9	Đạt
553	28206545216	Nguyễn Thị Nguyệt	Vy	Nữ	03/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
554	28205200782	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	26/02/2003	Yên Bái	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
555	27212122344	Hoàng Gia	Bảo	Nam	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
556	28204600544	Đinh Thị Thu	Hiền	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
557	28206503615	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
558	27212135921	Hoàng Văn	Hưng	Nam	10/11/2002	Đắk Nông	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
559	28204323698	Lê Phạm Mai	Hương	Nữ	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
560	28204303374	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
561	28204653164	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
562	27203141006	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
563	28209503673	Phan Trần Tuyết	Ngọc	Nữ	02/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
564	28204606103	Trần Thị Kim	Như	Nữ	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
565	28204724274	Lê Cẩm Nhung	Nữ	27/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
566	27203339390	Lưu Thị Diễm Phúc	Nữ	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
567	28204300266	Đặng Thị Hoàng Phúc	Nữ	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
568	28204752703	Nguyễn Thị Hồng Phương	Nữ	17/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
569	27203142893	Huỳnh Thị Thái Quỳnh	Nữ	11/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
570	28206221662	Nguyễn Thị Thơ	Nữ	31/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	5.8	Đạt
571	28208040700	Nguyễn Phan Hoài Thư	Nữ	07/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
572	28204353394	Ông Phan Bảo Trân	Nữ	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
573	27213100772	Nguyễn Văn Trung	Nam	20/11/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
574	28204634504	Hồ Lê Bảo Uyên	Nữ	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
575	27202226843	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
576	28214602277	Trương Minh Yên	Nam	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
577	27202731575	Nguyễn Thủy Tiên	Nữ	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
578	28204634993	Lê Thảo Trang	Nữ	28/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	6.3	Đạt
579	27202637643	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Nữ	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
580	25211203024	Phan Thanh Bình	Nam	18/09/2001	Gia Lai	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
581	27203839301	Võ Thị Ngọc Châu	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	8.0	Đạt
582	26211521728	Phan Mạnh Chương	Nam	05/01/2002	Phú Yên	Nâng cao	9.3	8.0	Đạt
583	27202246932	Nguyễn Thị Kim Dung	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
584	25214204081	Trần Tân Duy	Nam	14/07/2001	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
585	27203738174	Đặng Ngọc Hà	Nữ	20/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
586	27213153961	Nguyễn Mai Bảo Ngân	Nữ	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
587	28216204092	Triệu Bảo Nguyên	Nam	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	6.5	Đạt
588	28206251486	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	10/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
589	27203130142	Dương Thị Như Phương	Nữ	08/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
590	27202240366	Lê Thị Lệ Quyên	Nữ	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
591	27203727200	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	24/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
592	27203128034	Huỳnh Hồ Mỹ Tâm	Nữ	29/11/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
593	25214104138	Lê Tất Thắng	Nam	22/09/2001	Thanh Hóa	Nâng cao	5.0	8.5	Đạt
594	28206250449	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	03/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
595	27202644088	Trịnh Thị Kim Thương	Nữ	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt
596	25214104136	Hắc Văn Tiến	Nam	01/09/2001	Thanh Hóa	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
597	27213853342	Nguyễn Kiều Trinh	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
598	28206227450	Lê Nguyễn Thanh Tú	Nữ	09/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
599	27212243672	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	22/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
600	27212400959	Huỳnh Đức Tùng	Nam	24/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
601	27212644420	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
602	27213345432	Nguyễn Đặng Hương Vi	Nữ	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
603	27212228035	Phan Võ Trường Vũ	Nam	19/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
604	27208720128	Hồ Thị Trâm Vy	Nữ	19/11/2001	Gia Lai	Nâng cao	7.0	7.5	Đạt
605	26214131366	Phạm Ngọc Vỹ	Nam	24/02/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
606	27202201262	Dương Quốc Hoài Ân	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
607	27204730433	Võ Thị Ngọc Ẩn	Nữ	05/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
608	27212234376	Lê Ngọc Anh	Nam	12/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
609	28206503599	Nguyễn Vân Anh	Nữ	19/01/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
610	27212228975	Nguyễn Vũ Thiên Bảo	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
611	27202235586	Mai Thị Dung	Nữ	28/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
612	27213749928	Nguyễn Văn Thái	Dương	Nam	19/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
613	25211209310	Ngô Đức	Hải	Nam	10/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
614	28204803674	Lê Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	14/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
615	27202232955	Tôn Thị Thanh	Hiền	Nữ	22/06/2003	Sơn La	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
616	28216205153	Phan Lê Quốc	Khánh	Nam	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
617	27213152817	Nguyễn Văn	Nam	Nam	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
618	28206503071	Đinh Thị Kim	Ngân	Nữ	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
619	26205439484	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
620	28204603043	Ngô Thị Phương	Thảo	Nữ	29/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
621	26215439508	Đoàn Hữu	Thịnh	Nam	27/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	9.0	Đạt
622	26205439510	Dương Thị	Thu	Nữ	10/03/2002	Bắc Giang	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
623	27211336997	Hà Quang	Trọng	Nam	20/08/2002	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
624	27203142033	Phan Thị Cẩm	Vân	Nữ	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
625	24213116767	Trần Nhật	Việt	Nam	09/06/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
626	27218753259	Nguyễn Việt Trường	An	Nam	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
627	28204853560	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	10/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.8	Đạt
628	27218601427	Lương Hải	Đăng	Nam	19/09/2003	Cao Bằng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
629	27207142513	Hồ Thị	Diễm	Nữ	31/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
630	28204605669	Trương Thị Kim	Đoan	Nữ	06/05/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
631	27203302410	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	29/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
632	28206539655	Dương Thị	Hiền	Nữ	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
633	27211333279	Phan Nguyễn Tuấn	Huy	Nam	18/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
634	27212244102	Lê Đức	Luân	Nam	18/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
635	27207121752	Phạm Lê Uyên	My	Nữ	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
636	27217131544	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	21/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
637	28206548325	Trần Thị	Quyên	Nữ	07/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
638	27203101205	Nguyễn Thị Kim	Quỳnh	Nữ	19/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.0	Đạt
639	27203143853	Đỗ Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	20/08/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
640	27218702411	Đoàn Văn	Sinh	Nam	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
641	28216246856	Phan Thị	Thắm	Nữ	23/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
642	28206551877	Trần Phương	Thảo	Nữ	18/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
643	28208002652	Trần Thị Dạ	Thảo	Nữ	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.3	Đạt
644	28214805504	Quách Trường	Thịnh	Nam	10/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
645	28204847163	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
646	27212229038	Nguyễn Quốc	Tiến	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
647	28204345359	Nguyễn Thị Việt	Trinh	Nữ	24/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
648	28204501495	Phạm Thị Như	Ý	Nữ	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
649	27212234992	Nguyễn Duy	Hiếu	Nam	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
650	27203336871	Dương Thị Thanh	Lam	Nữ	06/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
651	27202440043	Phạm Nhật	Linh	Nữ	27/04/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
652	27202423353	Phạm Thị Thu	My	Nữ	11/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
653	27212436468	Nguyễn Tất	Toàn	Nam	24/12/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
654	27218780027	Trần Việt	Khuê	Nữ	24/09/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
655	27203344060	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	01/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
656	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
657	28202848199	Ma Thị	Chư	Nữ	01/06/2003	Đắk Nông	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
658	27211329266	Đặng Nhật	Cường	Nam	08/12/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
659	28208101241	Nguyễn Thị Diệu	Nữ	28/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
660	28206542027	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	22/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
661	28202726910	Nguyễn Thị Trà	Nữ	30/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
662	28206202061	Võ Thị Trà	Nữ	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
663	27211343326	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
664	27211327816	Phạm Văn Quốc Huy	Nam	13/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
665	27217135700	Trương Bá Khoa	Nam	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
666	28206502470	Phạm Đỗ Huyền Minh	Nữ	10/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
667	28206539707	Trần Thị Ngọc	Nữ	27/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
668	28205033288	Nguyễn Thị Phương Nguyên	Nữ	22/06/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
669	28214900374	Phan Thanh Nhật	Nam	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
670	27202138583	Bùi Trần Uyên Nhi	Nữ	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
671	28204505459	Nguyễn Bảo Như	Nữ	09/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	9.5	Đạt
672	28208034946	Trần Quỳnh Như	Nữ	14/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
673	28206522889	Huỳnh Thị Hồng Thanh	Nữ	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
674	27202102620	Nguyễn Thị Như Thảo	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
675	28204346159	Trần Mai Thảo	Nữ	01/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
676	28205000051	Nguyễn Thị Kiều Trang	Nữ	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
677	28204353398	Phạm Thị Thanh Tuyền	Nữ	19/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
678	28206502399	Mai Thị Ái Vi	Nữ	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
679	28214545352	Hoàng Ngọc Vũ	Nam	06/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
680	28206501274	Lê Thảo Vy	Nữ	19/11/2003	Đắk Nông	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
681	28212300290	Võ Nguyễn Trung Đắc	Nam	23/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
682	28212353889	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	09/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	6.8	Đạt
683	28204300898	Nguyễn Thị Xuân Dung	Nữ	03/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
684	28206503315	Nguyễn Trà Giang	Nữ	10/10/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
685	27213922810	Trần Duy Huy	Nam	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	8.5	Đạt
686	28204903975	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	28/10/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
687	27218747489	Lương Quốc Kỳ	Nam	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
688	28206551064	Nguyễn Nhật Mai	Nữ	01/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
689	27208740362	Lê Thị Minh Nhung	Nữ	01/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
690	28208002909	Nguyễn Thị Hồng Phấn	Nữ	16/09/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
691	27211302279	Huỳnh Lưu Ngọc Phúc	Nam	16/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	8.8	Đạt
692	28208004114	Đỗ Thị Như Quỳnh	Nữ	26/03/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
693	28206454213	Nguyễn Thị Thanh Thư	Nữ	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
694	28212352083	Nguyễn Chí Thụ	Nam	13/07/2004	Phú Yên	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
695	27211302539	Hồ Việt Thực	Nam	16/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
696	27217102339	Nguyễn Bá Trung	Nam	28/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
697	27208739231	La Nguyễn Tường Vi	Nữ	28/08/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
698	27207133010	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	27/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
699	27211336523	Nguyễn Thái Bảo	Nam	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
700	28204650202	Nguyễn Phạm Ái Cẩm	Nữ	04/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
701	27211328616	Trần Đình Tiến Đạt	Nam	11/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
702	28204752489	Nguyễn Hạnh Dung	Nữ	03/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
703	28204601990	Đỗ Thúy Hằng	Nữ	02/08/2004	Bình Định	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
704	27211331415	Nguyễn Tuấn Hiền	Nam	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
705	28204700972	Phạm Thị Diệu Hiền	Nữ	05/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
706	28214603799	Lê Xuân	Hiếu	Nam	27/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
707	27211342390	Nguyễn	Hòa	Nam	19/12/2003	Huế	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
708	28212224635	Nguyễn Văn	Kiệt	Nam	07/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
709	27203334213	Nguyễn Thị Kim	Loan	Nữ	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
710	27211502531	Phạm Hữu	Nghĩa	Nam	25/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
711	28206504117	Nguyễn Lâm	Nhi	Nữ	28/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
712	28208006569	Phạm Thị Quỳnh	Như	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
713	28214752702	La Quang	Phát	Nam	27/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
714	28211153735	Trịnh Thiên Thanh	Sang	Nam	21/11/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
715	28206506271	Nguyễn Thị Nhật	Tân	Nữ	22/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
716	27211501645	Võ Quốc	Thái	Nam	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
717	28218028288	Nguyễn Công	Thế	Nam	04/01/2004	Bình Định	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
718	28206503430	Vũ Thị Anh	Thư	Nữ	04/02/1999	Hải Dương	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
719	28204748045	Trần Đặng Hoàng	Trang	Nữ	04/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
720	28204903214	Nguyễn Thị Hoài	Yến	Nữ	18/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
721	26215223572	Trương Phú	Trung	Nam	01/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
722	26205234999	Hồ Diễm	Uyên	Nư	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
723	26211232370	Nguyễn Hữu Dinh	Thành	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
724	27212221766	Cao Gia	Huy	Nam	09/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
725	27212234036	Đặng Công	Tuấn	Nam	24/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
726	27205100556	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
727	27212101868	Trần Trung	Trường	Nam	21/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
728	26202635158	Trần Thị Thu	Uyên	Nữ	23/06/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
729	27203444311	Đặng Thị Yến	Nhi	Nữ	24/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
730	27202201553	Trần Thị Kiều	Na	Nữ	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
731	27202422182	Từ Ngọc Diệu	Quỳnh	Nữ	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
732	27203303062	Trần Thị	Trinh	Nữ	10/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
733	27212601484	Nguyễn Hoàng	Phong	Nam	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
734	28206605047	Thái Thúy	Hiền	Nữ	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
735	27214744952	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
736	28204900572	Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
737	27211342239	Trần Quang	Hậu	Nữ	05/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
738	27202200744	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	25/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
739	27203102727	Hồ Thị Yến	Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
740	26203827349	Đặng Thị	Loan	Nữ	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
741	27203902789	Phạm Thị My	My	Nữ	31/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
742	27212203084	Nguyễn Lê Huyền	My	Nữ	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
743	27202647340	Đặng Thị Kiều	Oanh	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
744	27202540053	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
745	27212253642	Trương Việt	Thoại	Nam	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
746	27212244351	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	28/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
747	28208201217	Đinh Thị Thu	Thủy	Nữ	03/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
748	27202239003	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
749	27202126430	Hồ Thị Cẩm	Tú	Nữ	28/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
750	27212200768	Hồ Phi	Tùng	Nam	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
751	27212253329	Phạm Mai Hoài	Bảo	Nam	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
752	27202241554	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
753	27202228985	Trịnh Hoài Châu	Giang	Nữ	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
754	26205439464	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	14/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
755	26205442653	Trần Phạm Ngọc	Hằng	Nữ	14/04/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
756	27202229071	Phạm Thị	Hương	Nữ	21/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
757	27202280023	Lương Đoàn Mỹ	Linh	Nữ	04/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
758	28212350862	Phan Thành	Luân	Nam	05/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
759	28206203142	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
760	27217003022	Nguyễn Hữu	Thành	Nam	20/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
761	27202235156	Đỗ Thị Lê	Thùy	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
762	26215439517	Nguyễn Văn	Toàn	Nam	14/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
763	26205342711	Vũ Huyền	Trang	Nữ	26/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
764	27202201921	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	17/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
765	27208735800	Đoàn Thị Cẩm	Tú	Nữ	25/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
766	28204351301	Trần Thu	Uyên	Nữ	04/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
767	27213528535	Đỗ Đức Đại	Vệ	Nam	28/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
768	27202238396	Đinh Thị Thảo	Vy	Nữ	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
769	28204603913	Lê Hoàng	Anh	Nữ	26/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
770	27203300597	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
771	27203303116	Huỳnh Thị Lệ	Mỹ	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
772	28204903831	Lê Phương	Nhi	Nữ	02/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
773	28206304068	Lê Thị Dung	Nhi	Nữ	01/06/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
774	28206605185	Nguyễn Thị Tú	Uyên	Nữ	01/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
775	26218620927	Lê Tiến	Đạt	Nam	08/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
776	27212240804	Nguyễn Châu	Hạnh	Nữ	23/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
777	26212129918	Nguyễn Hữu Hoàng	Lâm	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
778	27207302235	Nguyễn Thị Hồng	Hiền	Nữ	19/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
779	27202923986	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	13/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
780	27205252634	Nguyễn Thị Thanh	Dung	Nữ	26/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
781	27205252655	Nguyễn Khánh	Hân	Nữ	22/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
782	27205252663	Phan Kim Thiên	Hoàng	Nữ	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
783	27205229162	Vương Thị Quỳnh	Hương	Nữ	26/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
784	28205103415	Kiều Ngọc	Lan	Nữ	07/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
785	27202139403	Lê Thị	Linh	Nữ	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
786	28204804846	Dương Thị Thùy	Linh	Nữ	17/09/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
787	27202441457	Nguyễn Vũ Trà	My	Nữ	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
788	27202220390	Huỳnh Thị Thu	Ngân	Nữ	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
789	27202402546	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	08/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
790	28205151856	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
791	27205246145	Ngô Thị Tuyết	Nhung	Nữ	19/01/2003	Lộc Ninh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
792	27212144218	Trần Xuân	Quý	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
793	27205203097	Nguyễn Thị Minh	Thương	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
794	27205249863	Mai Trần Hương	Trâm	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
795	27212151130	Đỗ Đăng Hữu	Trí	Nam	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
796	27205238241	Phan Thị Thúy	Vân	Nữ	12/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
797	27202137512	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
798	27202200969	Phạm Võ Thị Như	Ý	Nữ	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
799	27207347190	Võ Thị Thùy	Dương	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
800	27212134292	Nguyễn Đôn	Hào	Nam	23/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
801	27207340292	Nguyễn Châu	Pha	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
802	27207234590	Lê Nguyễn Tuyết	Ngân	Nữ	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
803	28204953866	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
804	27214701382	Trần Hoàng Uyên	Nhi	Nữ	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
805	27203941399	Bùi Đăng Như	Quỳnh	Nữ	02/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
806	28206500407	Nguyễn Võ Thùy	Dương	Nữ	14/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
807	27214726626	Nguyễn Văn	Duy	Nam	24/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
808	27202241075	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
809	27212232670	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	05/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
810	27212239467	Nguyễn Quốc	Hoàn	Nam	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
811	27202229656	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
812	27205127154	Nguyễn Thị	Ngân	Nữ	28/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
813	27212237560	Trần Công	Nhật	Nam	14/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
814	27202202472	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	09/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
815	27212201755	Hoàng Tấn	Phong	Nam	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
816	27211337645	Nguyễn Duy	Phúc	Nam	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
817	27202240489	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
818	27202235996	Bùi Ngọc	Trúc	Nữ	06/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
819	27212201726	Nguyễn Công	Trường	Nam	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
820	27202121253	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	Nữ	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
821	27212633614	Nguyễn Trần Quỳnh	Như	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
822	27202141327	Phan Thị Kim	Chi	Nữ	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
823	27202935823	Nguyễn Thị Út	Duyên	Nữ	15/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
824	27203541680	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	18/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
825	27212153214	Đồng Nguyễn Bằng	Huyền	Nữ	08/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
826	27217128397	Trần Minh	Khải	Nam	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
827	27202233379	Phan Thị	Lên	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
828	27202939340	Lê Thị Kim	Ngọc	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
829	27207138119	Lê Phạm Tuyết	Nhi	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
830	27202900494	Trần Huệ	Như	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
831	27203141082	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	26/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
832	27202924897	Trần Thu	Quyên	Nữ	24/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
833	27203842786	Đinh Thị Tường	Vi	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
834	27212102424	Đậu Ngọc	An	Nam	22/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
835	27207202211	Đoàn Thị Thùy	Dương	Nữ	01/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
836	27207202838	Đinh Thị	Hằng	Nữ	14/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
837	27212602137	Nguyễn Công	Hoàng	Nam	15/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
838	27207249775	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	01/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
839	27202602494	Hồ Nguyên Bảo	Khanh	Nữ	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
840	27211203183	Thái Gia	Phúc	Nam	29/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
841	28204349825	Tạ Thị Thanh	Thanh	Nữ	16/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
842	27203802831	Trần Minh	Thư	Nữ	26/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
843	27207244539	Mai Thị Anh	Thư	Nữ	25/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
844	27202100252	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	03/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
845	27212244931	Nguyễn Lê Khánh	Vy	Nữ	24/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
846	28214300803	Đào Tăng	Vỹ	Nam	11/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
847	27212300329	Nguyễn Bá Luân	Nam	01/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
848	27202729640	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	24/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
849	26212223168	Trần Lê Nguyên Kha	Nam	09/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
850	27202934454	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
851	27202141020	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	Nữ	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
852	27202128622	Doãn Thanh Dung	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
853	28206245658	Lê Thị Diễm Hương	Nữ	26/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
854	28216252424	Thái Nhất Huy	Nam	28/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
855	28214604468	Phạm Thị Xuân Linh	Nữ	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
856	28204602667	Lê Thị Thanh Loan	Nữ	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
857	27212125327	Huỳnh Lê Thành Luân	Nam	15/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
858	27212644057	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
859	28216242598	Trần Duy Mẫn	Nam	17/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
860	27203745502	Thái Thị Như Ngọc	Nữ	06/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
861	28204526570	Dương Thị Ngọc	Nữ	02/06/2004	Thái Nguyên	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
862	28214904819	Phan Văn Thanh Phước	Nam	10/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
863	27212620880	Tô Anh Quang	Nam	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
864	28204900724	Trần Thị Huệ Quyên	Nữ	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
865	28204601177	Trần Thị Thương	Nữ	13/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
866	28204648663	Lê Thị Hoài Thương	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.1	Đạt
867	27212145858	Phạm Duy Trung	Nam	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
868	27203145346	Nguyễn Thị Ngọc Hoàng Uyên	Nữ	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
869	28204606573	Đinh Thị Tường Vy	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
870	27213753393	Đoàn Công Ý	Nam	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
871	28204106352	Lê Như Yên	Nữ	21/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
872	27205430452	Trần Phương Hà	Nữ	06/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
873	27212632046	Nguyễn Kiều Duyên	Nữ	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
874	28204332589	Thần Khánh Ngọc	Nữ	25/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
875	27203148993	Trần Thị Diệu	Nữ	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
876	27207128299	Ngô Thị Mỹ Nương	Nữ	04/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
877	27204342662	Lê Thị Minh Châu	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
878	27202429344	Nguyễn Lâm Bích Chi	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
879	27202200749	Đỗ Thị Hồng Nhung	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
880	28202701632	Mai Thị Minh Anh	Nữ	15/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
881	28208201728	Bùi Thị Linh Chi	Nữ	24/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
882	27203801158	Lê Thị Thu Hà	Nữ	13/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
883	27203143174	Nguyễn Thị Mỹ Hạ	Nữ	23/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
884	27212202593	Phạm Văn Hiếu	Nam	07/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
885	27217100367	Lê Trung Hiếu	Nam	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
886	27202424605	Mai Thị Mỹ Linh	Nữ	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
887	27204729305	Võ Nhật My	Nữ	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
888	28204621140	Nguyễn Thị Thu Nga	Nữ	28/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
889	28209302723	Phạm Thị Nga	Nữ	15/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
890	28209404112	Hồ Thị Thúy Nga	Nữ	18/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
891	27202302010	Phùng Kim Ngân	Nữ	18/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
892	27202201261	Hà Thị Hoài Nhi	Nam	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
893	27203100727	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
894	28206531454	Lê Thị Huỳnh	Nhi	Nữ	30/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
895	28204634160	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
896	28209327699	Huỳnh Phan Hoàng	Nữ	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
897	27213133920	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	22/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
898	27203802961	Hồ Thị Như	Quỳnh	Nữ	28/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
899	27217032643	Nguyễn Thanh	Thắng	Nam	15/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
900	27202624211	Bùi Thị Hoài	Thương	Nữ	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
901	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	Nữ	13/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
902	28204920586	Phạm Ngọc Đoan	Trang	Nữ	16/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
903	27203850169	Nguyễn Thị Hà	Vi	Nữ	01/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
904	27203830928	Phạm Thị	Vy	Nữ	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
905	27213800186	Trịnh Lê	Vy	Nữ	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
906	27202131076	Nguyễn Trịnh Thị	Thuyền	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
907	27205202104	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
908	27215202744	Nguyễn Ngọc Bảo	Minh	Nam	18/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
909	27203153498	Lê Thị Hồng	Đậm	Nữ	27/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
910	27203842084	Phan Thị Mỹ	Duyên	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
911	27205100456	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	24/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
912	27205252654	Võ Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
913	26203132603	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
914	27217128480	Y Tâm	Hwing	Nam	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
915	27212822630	Đặng Quang	Khánh	Nam	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
916	27203145361	Trịnh Thị	Lan	Nữ	23/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
917	27217128728	H'trùng	Miô	Nữ	21/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
918	27217102556	Đặng Thu	Phương	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
919	27212141162	Lương	Thiện	Nam	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
920	28214646555	Lê Văn Phú	Thịnh	Nam	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
921	27204729856	Hoàng Anh	Thư	Nữ	15/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
922	27215102368	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	15/05/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
923	27202543631	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	Nữ	03/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
924	27202651883	Ngô Thùy	Dương	Nữ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
925	27202201350	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	17/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
926	27207527163	Thái Thu Thúy	Diễm	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
927	27207129929	Phạm Khánh	Linh	Nữ	18/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
928	28206705042	Cao Thị Thu	Hương	Nữ	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
929	28212300916	Trần Văn	Lộc	Nam	01/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
930	27203332909	Phạm Thị Hải	Ly	Nữ	13/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
931	28206200032	Trần Văn	Anh	Nữ	30/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
932	28204544890	Bạch Thị Thu	Diễm	Nữ	24/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
933	27202240512	Lê Bảo	Hân	Nữ	10/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
934	28206554460	Nguyễn Lê Diệu	Hằng	Nữ	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
935	28214601181	Huỳnh Đức	Hiếu	Nam	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
936	28204603679	Lê Thị Kim	Hòa	Nữ	11/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
937	28204600102	Nguyễn Thị Bích	Hợp	Nữ	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
938	27212225387	Phạm Hoàng	Huy	Nam	06/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
939	28214644940	Lê Văn	Huy	Nam	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
940	28206235201	Lê Thị Diệu	Huyền	Nữ	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THU	KẾT QUẢ
941	27202234135	Phạm Thùy Linh	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
942	28211126437	Trần Tuấn Minh	Nam	15/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
943	28206539134	H'Chinh Niê	Nữ	12/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
944	27202224095	Hồ Thị Bích Nữ	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
945	28214905549	Đặng Tấn Phong	Nam	25/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
946	27207120555	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	08/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
947	27212230553	Nguyễn Minh Thành	Nam	04/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
948	28206502561	Tăng Thị Thu Thảo	Nữ	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
949	27212235925	Phan Phước Thới	Nam	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
950	27203722953	Đặng Thị Yến Vi	Nữ	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
951	27207531526	Phạm Thị Tiểu Ý	Nữ	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt
952	28205102664	Nguyễn Thị Kim Thư	Nữ	25/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
953	26212137963	Huỳnh Bá Thanh	Nam	26/01/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
954	26212132865	Nguyễn Quý Tri Tân	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
955	27207252226	Bùi Thị Hương Ly	Nữ	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
956	27207130473	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Nữ	02/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
957	26207124860	Nguyễn Hoàng Anh Thư	Nữ	23/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
958	26207135232	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
959	26207135231	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	13/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
960	27204742430	Lê Thị Xuân Hằng	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
961	27202640087	Nguyễn Thị Trúc	Nữ	26/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
962	28206500596	Hồ Thị Hương	Nữ	23/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
963	28206501226	Nguyễn Thị Bích Như	Nữ	03/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
964	27203236913	Hoàng Hà My	Nữ	14/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
965	27207127705	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
966	27207130708	Huỳnh Thanh Hà	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
967	28215002605	Nguyễn Ngọc Hiếu	Nam	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
968	27212942522	Thái Nguyễn Minh Hoàng	Nữ	05/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
969	27212142199	Nguyễn Ngọc Tri	Nam	10/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
970	26214327352	Đậu Việt Anh	Nam	03/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
971	27202253341	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	04/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
972	27202637296	Bùi Phan Quỳnh Anh	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
973	27212237673	Lê Văn Ánh	Nam	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
974	27202221612	Trần Thị Anh Đài	Nữ	08/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
975	27202437499	Trương Thị Nguyệt Hằng	Nữ	25/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
976	27202202880	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	03/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
977	27202243069	Đinh Thị Bích Hoa	Nữ	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
978	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu Hùng	Nam	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
979	27203724400	Bùi Ngọc Khánh Linh	Nữ	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
980	27202141549	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
981	27203142755	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	04/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
982	27211300286	Hoàng Minh Tâm	Nam	25/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
983	26214326862	Nguyễn Việt Tân	Nam	27/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
984	27211230575	Lê Nguyễn Nhật Thăng	Nam	06/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
985	27203131269	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	31/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
986	27202151389	Hồ Thị Trinh	Nữ	19/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
987	27212242465	Bùi Anh Vũ	Nam	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
988	27202980009	Nguyễn Thị Hải	Vy	Nữ	11/05/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
989	27203101356	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
990	28207254400	Trần Thị Lê	Vy	Nữ	28/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
991	27202248898	Nguyễn Thị Thúy	Xinh	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
992	28204652429	Lê Nguyễn Như Ý	Ý	Nữ	16/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
993	27213124153	Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	15/03/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
994	27212203050	Trà Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	17/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
995	27202603092	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	22/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
996	27208600144	Hoàng Thị Thu	Trang	Nữ	22/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
997	27203820382	Ngô Phương	Hoa	Nữ	30/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
998	27202630815	Nguyễn Thị Thảo	Nhung	Nữ	12/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
999	27212243653	Lê Văn	Bảo	Nam	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
1000	27203131443	Đặng Ngọc	Bích	Nữ	19/11/1999	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1001	27204742439	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1002	26212137486	Trần Minh	Đức	Nam	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
1003	27204736164	Trần Mỹ	Duyên	Nữ	12/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1004	29207329714	Lê Thị Xuân	Hiền	Nữ	29/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1005	27212142349	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1006	28214603500	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1007	27212133757	Nguyễn Đức	Huy	Nam	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1008	27212225680	Phí Trần Quang	Huy	Nam	22/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1009	28204906994	Trần Thị Thu	Lài	Nữ	07/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1010	28204453990	Dương Thị	Lê	Nữ	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1011	27212201252	Nguyễn Văn Hữu	Lễ	Nam	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1012	28204904606	Đặng Thị Mỹ	Lệ	Nữ	17/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1013	27202102982	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	25/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1014	27202132832	Nguyễn Thị Hà	My	Nữ	02/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1015	28204405582	Nguyễn Thị Thu	Ngân	Nữ	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1016	27204700349	Nguyễn Trần Nhã	Phương	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1017	27212242438	Nguyễn Thế	Quang	Nam	20/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1018	27202244000	Phan Thị Lệ	Quyên	Nữ	01/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1019	28214103335	Nguyễn Công	Quyên	Nam	30/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1020	27204702311	Thân Thị	Quỳnh	Nữ	29/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
1021	28204303145	Nguyễn Thị Minh	Thảo	Nữ	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
1022	28204901199	Nguyễn Thị Huyền	Thương	Nữ	25/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1023	28204640286	Phạm Thị	Thùy	Nữ	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	9.5	Đạt
1024	27214701495	Đặng Việt	Trúc	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
1025	27202134828	Lương Thị Lan	Tường	Nữ	22/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1026	27202602823	Nguyễn Thị	Quý	Nữ	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
1027	28204304281	Phan Thị Hồng	Nhung	Nữ	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1028	28206201852	Bùi Thị Mỹ	Vân	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1029	28204643182	Lê Kiều	Trinh	Nữ	22/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1030	26205242092	Nguyễn Thị Phương	Liên	Nữ	22/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1031	26205234997	Huỳnh Mai	Linh	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1032	27207535079	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	17/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1033	27202643379	Đặng Thị Phương	Thảo	Nữ	23/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1034	27212901080	Võ Huỳnh Mỹ	Chi	Nữ	20/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1035	27202141350	Hồ Thị	Điền	Nữ	26/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1036	27212240275	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	17/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
1037	27202129074	Bùi Thị Thùy	Linh	Nữ	09/07/2003	Nam Định	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1038	28214651147	Vy Kim	Long	Nam	30/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1039	27217143497	Đinh Hoàng	Mơ	Nữ	17/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
1040	28204654799	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	Nữ	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1041	27204720585	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	27/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1042	27212101162	Nguyễn Hữu	Phát	Nam	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
1043	27213123224	Ngô Văn	Quý	Nam	17/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1044	27204327044	Bùi Trần Ngọc	Quỳnh	Nữ	25/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1045	27212143984	Nguyễn Thành	Tài	Nam	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1046	27204753080	Phạm Thị Mỹ	Tệ	Nữ	20/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1047	27212135309	Lê Quyết	Thắng	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1048	27212134395	Nguyễn Văn	Thành	Nam	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1049	27202229652	Lê Thị Thu	Thương	Nữ	05/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1050	28204643330	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	10/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1051	27203102022	Hồ Thị Mỹ	Trình	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1052	27207237015	Dương Khánh	Vy	Nữ	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1053	27208647427	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1054	27203102705	Châu Thị Thanh	Trà	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1055	27203322724	Huỳnh Thị Thanh	Trang	Nữ	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1056	28204649411	Phan Minh	Ánh	Nữ	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1057	28212303809	Phan Đình	Duy	Nam	21/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1058	27212831731	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1059	27208642259	Vy Thị	Hiền	Nữ	09/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1060	28204953725	Hoàng Thị	Hiệp	Nữ	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1061	27202147200	Trương Thị Kim	Hòa	Nữ	14/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1062	27203300821	Võ Thị Khánh	Linh	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1063	28206252467	Võ Thị Hồng	Linh	Nữ	18/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1064	28206202068	Đào Khánh	Ly	Nữ	03/03/2004	Lạng Sơn	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1065	26217226708	Mai Xuân	Mỹ	Nam	13/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1066	27213834929	Lê Kiều Nhã	Nghi	Nữ	12/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1067	27212141441	Phan Phước	Ngọc	Nam	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1068	24217105215	Quách Ngọc Anh	Quân	Nam	06/12/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1069	27202438835	Lê Thị	Thành	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1070	27202438028	Phan Lê Anh	Thư	Nữ	07/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1071	27202125825	Nguyễn Thị	Tinh	Nữ	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1072	27213343820	Trịnh Bảo	Trâm	Nữ	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1073	27203339992	Phạm Thị Huyền	Trang	Nữ	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1074	28212149129	Trương Quang	Trúc	Nam	09/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1075	28206254125	Bùi Đoàn Tố	Uyên	Nữ	19/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1076	27203302572	Phạm Thị Thanh	Tuyền	Nữ	15/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1077	27202227119	Võ Thị Sao	Mai	Nữ	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1078	28204953811	Phan Thị Bảo	Linh	Nữ	29/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1079	27212132756	Nguyễn Mai	Linh	Nữ	01/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1080	27217146090	Hà Đại	Lợi	Nam	07/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1081	27203820462	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	Nữ	16/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1082	27202930861	Nguyễn Thị Thu	Ba	Nữ	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1083	27202241435	Nguyễn Song Ngọc	Dung	Nữ	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1084	27204747569	Nguyễn Thị Phương	Dung	Nữ	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1085	27202202707	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1086	27211334457	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1087	27207135607	Trần Thị Hoàng	Lan	Nữ	08/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1088	27203836310	Nguyễn Thị Kiều	Linh	Nữ	13/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1089	27202448887	Mai Thái Hoàng	My	Nữ	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1090	27202520949	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1091	27202401660	Đặng Thị Thảo	Nguyên	Nữ	07/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1092	27203339199	Phạm Thị Kim	Phượng	Nữ	22/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1093	27202526427	Mai Thị	Quỳnh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1094	27202901185	Trần Thị Bích	Trâm	Nữ	25/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1095	28207702170	Nguyễn Hà Thiên	Trúc	Nữ	22/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1096	27211335768	Nguyễn Đức	Trung	Nam	10/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1097	27205134843	Nguyễn Thị	Vân	Nữ	23/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1098	27202238582	Nguyễn Thúy	Huyền	Nữ	17/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1099	27202735193	Hoàng Thị Thanh	Bình	Nữ	21/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1100	27202202277	Lê Nguyễn Thục	Đoan	Nữ	16/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1101	27202243807	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	17/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1102	27202230552	Cao Nguyệt	Hà	Nữ	08/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1103	27202200684	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1104	27202202616	Dương Thị Thu	Hiền	Nữ	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1105	27202242149	Lý Thị	Hiền	Nữ	09/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1106	27211302650	Trần Quang	Lâm	Nam	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1107	27205136035	Bùi Thái Kim	Ngân	Nữ	27/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1108	27202700535	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1109	27202220394	Võ Dương Phi	Phi	Nữ	11/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1110	27203138827	Nguyễn Thị Thảo	Phương	Nữ	21/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1111	27202252778	Phùng Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1112	27204348686	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	13/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1113	27205146064	Trần Thị Minh	Quỳnh	Nữ	31/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1114	27212143622	Nguyễn Đăng	Thế	Nam	06/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1115	26205228227	Nguyễn Huỳnh Ái	Thi	Nữ	28/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1116	28204301809	Lê Thị Thu	Thương	Nữ	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1117	28206754637	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	Nữ	09/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1118	27203342966	Hồ Thị Thanh	Thủy	Nữ	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.1	Đạt
1119	27204720978	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	24/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1120	27204327187	Trần Ngọc Quỳnh	Thy	Nữ	14/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1121	27204331542	Nguyễn Hoa	Tranh	Nữ	01/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1122	28206754500	Nguyễn Thị	Tuyên	Nữ	22/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1123	27204300370	Trần Phương	Uyên	Nữ	22/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1124	27212526693	Phạm Anh	Tài	Nam	03/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1125	27208601825	Vũ Hồng	Hiếu	Nữ	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1126	27202202901	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1127	27207132468	Lê Thị Khánh	Thư	Nữ	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
1128	27205102845	Nguyễn Thị Huyền	Ảo	Nữ	14/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1129	27202101232	Trần Ngân	Hà	Nữ	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1130	27212141334	Trần Văn	Huy	Nam	29/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1131	27212245065	Võ Việt	Kha	Nam	31/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1132	27212242547	Trần Huỳnh Trúc	Linh	Nữ	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1133	27217202615	Phạm Duy	Luân	Nam	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1134	27202100422	Đinh Thị Anh	Nguyên	Nữ	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1135	27202124697	Lữ Thị Xuân	Nguyệt	Nữ	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
1136	27207500486	Đinh Thị	Oanh	Nữ	24/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1137	27214745315	Trương Thái Nhật	Phượng	Nam	09/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1138	27212302634	Trương Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
1139	27207100064	Nguyễn Thị Thu	Sang	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1140	27212228842	Tần Hải	Sơn	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1141	27202302418	Lương Thị Anh	Thư	Nữ	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1142	27202202544	Ngô Thị Hoài	Thương	Nữ	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1143	27202102266	Đoàn Thị Bích	Trâm	Nữ	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
1144	27202537459	Võ Thùy	Trang	Nữ	14/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1145	27203853799	Đỗ Thị Thảo	Vy	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1146	27217125794	Phạm Trần Quý	Dương	Nam	30/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1147	27213343789	Huỳnh Thanh	An	Nữ	30/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1148	28205004610	Lý Thị	Diễm	Nữ	20/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1149	27202142132	Nguyễn Đức	Duy	Nam	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1150	27202702622	Hà Thị Thùy	Duyên	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1151	27203342844	Mai Thị Lệ	Hoa	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1152	28204906545	Đoàn Thị Ánh	Hồng	Nữ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
1153	27203239029	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1154	27203750140	Phạm Thị	Mai	Nữ	26/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1155	27207142782	Hoàng Lê Quỳnh	Mai	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
1156	28204829236	Đặng Trương Tường	Nguyên	Nữ	28/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1157	27203720254	Đặng Hồng	Nhung	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1158	27202234331	Nguyễn Thị Hằng	Ny	Nữ	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1159	27207102577	Trần Thị Tâm	Phúc	Nữ	15/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1160	27202937554	Lê Hoài	Thanh	Nữ	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1161	28204605415	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	27/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1162	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	Nữ	26/01/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1163	27203137252	Hồ Thị	Trúc	Nữ	19/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1164	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	Nữ	20/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1165	27202135813	Nguyễn Thị Hồng	Vi	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1166	28204946425	Tổng Khánh	Vy	Nữ	07/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1167	27203744608	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	29/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1168	27202221554	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1169	27215253575	Nguyễn Dương Hồng	Anh	Nữ	15/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1170	27213353592	Ngô Nguyễn Loan	Châu	Nữ	15/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1171	27202146425	Lê Thảo	Chi	Nữ	25/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1172	27205202475	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	Nữ	10/12/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1173	27205252633	Trương Thị Quỳnh	Chi	Nữ	18/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1174	27214341355	Thái Văn Anh	Đảm	Nam	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1175	27202438860	Phạm Thị	Duyên	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1176	27214739155	Trần Nhật	Hào	Nam	22/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1177	27202738508	Lê Thị Kim	Huệ	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1178	27207228451	Nguyễn Nhật	Khang	Nam	10/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1179	27212102653	Nguyễn Đức Đăng	Khoa	Nam	07/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1180	27212146717	Huỳnh Nhật	Khoa	Nam	15/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1181	27202146872	Hồ Thị Thục	Linh	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1182	27203628578	Mai Thảo	Linh	Nữ	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1183	27202246827	Phan Thị Cẩm	Ly	Nữ	31/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1184	27207237413	Nguyễn Thị Diệu	My	Nữ	14/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1185	27203349610	Nguyễn Phương Thảo	Ngọc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1186	27205226882	Hà Kiều	Nhi	Nữ	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1187	27205249677	Đỗ Thị Hồng	Như	Nữ	29/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
1188	27207125390	Khúc Thu	Sang	Nữ	02/08/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1189	27203302839	Hà Phi	Sony	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1190	27207243453	Huỳnh Thị Thu	Sương	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1191	27205202866	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	02/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1192	27207202668	Nguyễn Thị Tây	Thi	Nữ	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
1193	27203353602	Lê Thị Hoài	Thu	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
1194	27202341300	Trần Thị Phương	Thư	Nam	19/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1195	27202200905	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	28/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1196	27205202000	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	09/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1197	27217222514	Trần Văn Thanh	Tùng	Nam	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1198	27203339246	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1199	27213302791	Trần Nguyễn Tường	Vi	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1200	27204320113	Ngô Châu	Vỹ	Nữ	15/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1201	27208439285	Nguyễn Thị	Kiều	Nữ	16/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1202	27203829417	Lê Thị	Thoa	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1203	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo	Sương	Nữ	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1204	27202238704	Trần Thị	Ngọc	Nữ	23/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1205	24205214185	Võ Đông	Trình	NỮ	02/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
1206	27217128782	Trần Huỳnh Bảo	Chi	Nữ	22/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1207	27207150448	Phan Thị Anh	Thư	Nữ	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1208	26203727842	Võ Ngọc Minh	Anh	Nữ	17/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1209	27213744047	Nguyễn Văn Bảo	Bảo	Nam	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1210	27203731568	Võ Minh	Diệu	Nữ	06/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1211	27203148994	Hồ Thị Kim	Dung	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1212	27203149032	Nguyễn Bích	Duyên	Nữ	26/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
1213	27206824485	Lý Diễm	Hằng	Nữ	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
1214	27211342560	Trương Thanh	Hòa	Nam	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1215	27215342627	Võ Đặng Như	Hòa	Nữ	10/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1216	27207120147	Đặng Thị Thu	Hoài	Nữ	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1217	27216842638	Nguyễn Thanh Hoàng	Ngâr Huệ	Nữ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1218	27211300716	Lê Phi	Hùng	Nam	13/02/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1219	27213700401	Huỳnh Trần Vinh	Hưng	Nam	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1220	27217133018	Trần Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1221	26212226194	Dương Quang	Long	Nam	12/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
1222	27207140181	Bùi Phạm Thanh	Ngân	Nữ	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1223	27203844041	Phạm Thị Hạnh	Nguyên	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1224	27212245288	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	Nữ	01/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1225	27205653521	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
1226	27207153285	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1227	27212450053	Trần Phước	Thịnh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1228	27205635357	Nguyễn Thị Thanh	Thư	Nữ	02/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1229	27203727039	Lê Phan Ngọc	Vy	Nữ	25/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1230	27207128507	Nguyễn Mai	Anh	Nữ	09/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1231	27202223322	Phạm Thị Ái	Công	Nữ	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
1232	27215301490	Hồ Công Phi	Hoàng	Nam	20/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
1233	27212102088	Nguyễn Gia	Huy	Nam	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1234	27205341521	Lê Mai Minh	Huyền	Nữ	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
1235	974842160	Trịnh Trần Khánh	Linh	Nữ	06/09/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1236	27203730656	Phạm Thị Hoài	My	Nữ	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1237	27202240661	Nguyễn Thanh Thiên	Nga	Nữ	21/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
1238	27217220334	Đoàn Tuấn	Nguyên	Nam	14/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1239	28206500507	Trần Thị Kiều	Oanh	Nữ	05/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1240	27217101134	Trang Minh	Phúc	Nam	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
1241	27207249810	Nguyễn Thị Hồng	Soa	Nữ	08/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1242	27207220468	Nguyễn Thị	Tâm	Nữ	12/04/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1243	26202134003	Phạm Huỳnh Tố	Trần	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1244	27202733110	Lê Thị Thanh	Trúc	Nữ	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1245	28206500932	Trần Thị Ngọc	Diễm	Nữ	11/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1246	27202228674	Nguyễn Ngọc Châu	Giang	Nữ	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1247	28214550807	Lê Duy	Hải	Nam	03/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1248	28204624974	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1249	28206500818	Đào Huỳnh Yên	Ly	Nữ	17/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1250	27202244173	Trần Thị	Na	Nữ	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1251	27207342254	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	11/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1252	28214505109	Hồ Minh	Phúc	Nam	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1253	28204505290	Trần Thị Kim	Quyên	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1254	27202224953	Võ Thị Thuận	Thảo	Nữ	14/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1255	28204502067	Trương Thị Kim	Thảo	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1256	26211541642	Diệp Phước	Thịnh	Nam	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1257	28206551989	Nguyễn Thị Anh	Thơ	Nữ	23/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1258	28214601328	Đinh Thị Kim	Thoa	Nữ	14/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1259	27202236010	Thái Trần Anh	Thư	Nữ	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1260	28214636751	Trần Xuân	Tiến	Nam	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1261	27215131988	Nguyễn Lê Kiều	Trình	Nữ	23/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1262	28214324174	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1263	27212202335	Trần Lê	Xuân	Nữ	25/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
1264	26207235101	Trương Thị Quỳnh	Tiên	Nữ	07/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1265	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1266	27207232552	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	27/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1267	27202242335	Nguyễn Phan Nhật	Uyên	Nữ	26/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
1268	27212233987	Nguyễn Trần Hạ	Vy	Nữ	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1269	27212643511	Trần Võ Lệ	Quỳnh	Nữ	18/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1270	26203331772	Lê Thảo	Ly	Nữ	15/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1271	27217040114	Đoàn Anh	Duy	Nam	01/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1272	27202240139	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1273	27202139123	Võ Anh	Thơ	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1274	27202240555	Phan Thị Thúy	Triều	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1275	27204738135	Huỳnh Thị Kim	Phụng	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1276	27207231982	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	07/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1277	27217534390	Nguyễn Hữu	Tín	Nam	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1278	27202201680	Võ Thị	Huyền	Nữ	14/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1279	27217129959	Phan Nhật	Anh	Nam	11/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1280	27202442280	Ngô Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1281	27217136620	Trần Nhĩ	Kha	Nam	23/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1282	25207212538	Phan Thị Châu	Loan	Nữ	10/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1283	28204602096	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1284	28204601744	Dương Thị Khánh	Mơ	Nữ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1285	27202240577	Nguyễn Diệu	Ny	Nữ	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1286	28206206116	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	Nữ	12/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1287	28208049478	Nguyễn Trần Diệu	Phượng	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1288	28206501337	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	02/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
1289	28216654748	Phạm Duy	Toàn	Nam	20/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
1290	27202141163	Trần Thị Thảo	Trang	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1291	28204902560	Nguyễn Thị Thúy	Vân	Nữ	02/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1292	28204934536	Nguyễn Thị Thúy	Vân	Nữ	28/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1293	27212245924	Nguyễn Công	Huy	Nam	24/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1294	27208638331	Đỗ Thị	La	Nữ	12/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1295	27208601079	Huỳnh Thị Mai	Trình	Nữ	31/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1296	28206754633	Phạm Thị Quỳnh	Châu	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1297	27204731343	Tô Thị Thu	Hiền	Nữ	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1298	26212234492	Lê Tấn Anh	Huy	Nam	09/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1299	27212453197	Võ Mỹ	Kim	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
1300	27202101065	Phạm Thị Thu	Lành	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
1301	27202146861	Hướng Thị	Lệ	Nữ	06/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1302	27202480038	Nguyễn Vũ Hằng	Mi	Nữ	26/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1303	27202231440	Võ Thị Hồng	Nga	Nữ	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1304	27203236643	Hoàng Thị Cẩm	Nhân	Nữ	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1305	28206754233	Lê Thị	Nhi	Nữ	25/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1306	27203228319	H Tuệ	Niê	Nữ	24/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1307	27202449474	Nguyễn Trần Hoàng	Oanh	Nữ	10/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1308	27212230462	Phạm Đại	Phước	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1309	27202138596	Tướng Thanh	Sang	Nam	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1310	27203237814	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1311	27212450051	Trần Mạnh	Thi	Nam	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1312	27212435549	Đặng Trần	Thực	Nam	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1313	27202423201	Nguyễn Thị Kim	Thương	Nữ	28/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1314	27203242931	Kiều Thị Yến	Trà	Nữ	01/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1315	27217132965	Nguyễn Kim Thanh	Trúc	Nữ	23/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1316	28205102875	Trần Thảo	Vân	Nữ	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1317	27202844287	Võ Thị Thúy	Vân	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1318	27207140948	Thái Thị Thúy	Vi	Nữ	05/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1319	27203328893	Hồ Thị Thanh	Ngân	Nữ	08/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1320	27207146213	Nguyễn Thị Phương	Dung	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1321	27202231943	Văn Thị Phương	Nhi	Nữ	13/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1322	27212442535	Nguyễn Trường	An	Nam	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1323	27212202243	Hoàng Nhật	Anh	Nam	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1324	27212436836	Nguyễn Ngọc Tâm	Bình	Nữ	17/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1325	27202802178	Lê Mỹ	Duyên	Nữ	27/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1326	27202940420	Nguyễn Thanh Trường	Giang	Nữ	02/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1327	27202239486	Trương Thị	Hà	Nữ	18/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1328	27203321084	Phan Thị Thu	Hằng	Nữ	12/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1329	27212102451	Nguyễn Việt	Hoàng	Nam	04/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1330	27202802360	Tô Thị	Liễu	Nữ	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1331	27202302704	Đoàn Thị	Liễu	Nữ	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1332	27202200196	Hồ Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1333	27203343350	Trần Thị Diễm	My	Nữ	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1334	27213301016	Nguyễn Doãn	Nam	Nam	24/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1335	27202852931	Huỳnh Thị	Nga	Nữ	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1336	27202746352	Lê Thị Bảo	Ngọc	Nữ	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1337	27202850290	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1338	27202743827	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1339	27202834488	Lê Yến	Nhi	Nữ	08/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1340	27205245587	Trần Kim	Oanh	Nữ	29/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1341	27205244238	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	21/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1342	27202349853	Hà Thị Hương	Thảo	Nữ	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1343	27212301163	Lê Hoài	Thương	Nữ	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1344	27202602550	Ngô Dương Ngọc	Trâm	Nữ	15/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1345	27202439221	Phạm Thị Mai	Trinh	Nữ	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1346	27202343137	Trương Thị Tường	Vi	Nữ	04/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1347	28204506770	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1348	27207123168	Lê Thị Mỹ	Phương	Nữ	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1349	26211526577	Nguyễn Văn	Huy	Nam	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1350	27207532522	Đinh Thị Hồng	Phượng	Nữ	03/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1351	27202401706	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1352	27207101865	Lê Thị Thu	Ngọc	Nữ	26/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1353	27202202344	Đỗ Thị Lan	Anh	Nữ	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
1354	28206652458	Trần Thị Y	Bình	Nữ	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1355	27207102765	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1356	27202240162	Nguyễn Thị	Giang	Nữ	05/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1357	27202231541	Nguyễn Thị Mỹ	Lợi	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1358	27202741859	Đào Khánh	Ly	Nữ	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1359	27204752812	Trương Thị Hạ	Ly	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1360	27211301108	Trần Đại	Nghĩa	Nam	22/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1361	27211348821	Hoàng Trung	Nguyên	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1362	27202100444	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
1363	27207323886	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1364	27202702868	Đỗ Thị Thu	Phương	Nữ	17/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1365	27202742375	Phạm Thị Thu	Thảo	Nữ	13/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1366	27211342582	Lê Đức	Thiện	Nam	28/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1367	27204347751	Nguyễn Hồ Minh	Thy	Nữ	23/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
1368	27212144779	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	08/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1369	26208634615	Trần Thị Nguyên	Anh	Nữ	10/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1370	28204601552	Bùi Lê Phương	Anh	Nữ	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1371	27212624050	Lê Minh	Châu	Nữ	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1372	27202200833	Nguyễn Quỳnh	Giang	Nữ	12/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1373	28204604660	Phạm Lê Mỹ	Linh	Nữ	20/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1374	24211601198	Đinh Thành	Nam	Nam	18/08/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1375	28206206067	Trần Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1376	28206202503	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1377	27217342095	Dương Văn Hoàng	Phúc	Nam	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1378	28211103358	Đặng Xuân	Phúc	Nam	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1379	28208101400	Huỳnh Như	Quỳnh	Nữ	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1380	28212740242	Phạm Đắc Nhân	Tâm	Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1381	28208100664	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1382	27217100378	Trần Minh	Trí	Nam	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1383	28204604126	Lê Thị Ánh	Tuyết	Nữ	13/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1384	28204505818	Võ Đặng Yến	Vi	Nữ	27/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1385	28209402313	Đinh Hà	Vi	Nữ	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1386	27203742087	Đặng Khánh	Vy	Nữ	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1387	27215302793	Lê Văn Quang	Anh	Nam	08/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1388	27204702077	Lăng Thị Xuân	Ánh	Nữ	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1389	27202202057	Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1390	27217243754	Lê Quang	Giang	Nam	06/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1391	27217002783	Lê Thảo	Hiền	Nữ	18/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1392	28217704019	Nguyễn Đức	Khôi	Nam	02/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1393	27203702320	Đại Diệu Ngọc	Linh	Nữ	20/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1394	27207130518	Lê Thị Thu	Ny	Nữ	05/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1395	28212320996	Diệp Triều	Phong	Nam	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1396	28214624660	Trương Quang Hoàng	Phúc	Nam	25/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1397	27213753755	Phan Minh	Thái	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1398	27212702810	Võ Đức	Thịnh	Nam	28/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1399	28212303504	Nguyễn Hồng	Việt	Nam	19/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1400	28217702754	Nguyễn Hùng	Xuyên	Nam	19/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1401	27205141024	Lê Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	20/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1402	27203335624	Trần Thị Kim	Yến	Nữ	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1403	28212304861	Phạm Gia	Kiệt	Nam	01/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1404	27203831143	Lê Thị Khánh	Huyền	Nữ	11/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1405	2321538715	Luyện Ngọc	Kiên	NAM	28/08/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1406	25212112195	Nguyễn Công	Khải	Nam	24/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1407	26207126991	Hồ Thị Thúy	Mỹ	Nữ	01/03/2002	Huế	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1408	27202225363	Trương Thị Tuyết	Nhi	Nữ	08/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1409	26207125774	Trần Uyên	Phương	Nữ	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1410	26211333376	Phạm Vũ Thanh	Lâm	Nam	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1411	26215232074	Nguyễn Thanh	Thuận	Nữ	10/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1412	27203123037	Nguyễn Thị Ngân	Thuyền	Nữ	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1413	27212142178	Nguyễn Tuấn	Hiệp	Nam	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1414	27213721703	Phạm Khang	Ninh	Nữ	12/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1415	27203736721	Trần Thị Thiện	Thương	Nữ	23/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1416	27202944266	Nguyễn Thị Hoài	Duyên	Nữ	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1417	27202143779	Huỳnh Thị Thái	Phương	Nữ	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1418	27212128875	Nguyễn Văn	Đức	Nam	15/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1419	27207331445	Lê Thị Mai	Hương	Nữ	20/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1420	27203849718	Nguyễn Thị Hà	Ly	Nữ	21/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1421	27207500157	Trương Thị	Thắm	Nữ	08/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1422	27202100729	Phạm Thị Mỹ	Thuận	Nữ	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1423	27212126789	Nguyễn Hữu	Vũ	Nam	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1424	27212227129	Trần Văn	Lên	Nam	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1425	27212644127	Phạm Như	Quỳnh	Nữ	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1426	27203340412	Bành Thị Tuyết	Nhi	Nữ	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1427	27202100834	Phạm Diệu Kim	Ngân	Nữ	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1428	27202202481	Nguyễn Thị Kim	Sương	Nữ	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1429	27218653747	Đậu Hoàng	Đạt	Nam	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1430	27213803123	Mai Trần Ánh	My	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1431	27207340506	Đinh Hoàng	Yến	Nữ	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1432	27202135548	Trần Thị	Tươi	Nữ	02/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1433	26212122037	Vũ Tạ Tuấn	Anh	Nam	27/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1434	27202138675	Ngô Lê Diễm	My	Nữ	24/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1435	27202242169	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1436	27202245075	Nguyễn Thị Kiều	Trang	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1437	27202642773	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1438	27203700275	Nguyễn Hoàng Thảo	Ngân	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1439	27202102926	Đặng Thị Ngọc	Sáng	Nữ	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
1440	27214538223	Huỳnh Công Minh	Tú	Nữ	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1441	27202202809	Huỳnh Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	25/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1442	27202100778	Nguyễn Hạ	Vy	Nữ	06/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1443	27203200084	Lê Hoài	Phương	Nữ	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1444	27213123372	Võ Khánh	Ly	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1445	27202140213	Phạm Trần Yên	Đan	Nữ	05/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1446	27212701899	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1447	27202640794	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1448	27203239481	Đỗ Thị	Nghĩa	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1449	27202201487	Hoàng Thị Thanh	Huyền	Nữ	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1450	27203326817	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	14/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1451	28204601581	Phan Thị Hà	Anh	Nữ	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1452	27202140840	Thái Thị Minh	Hiền	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1453	27212243354	Lê Nhật	Huy	Nam	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1454	27211333962	Ngô Văn	Hiếu	Nam	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1455	27205135867	H' Sơ Rin	Niê	Nữ	27/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1456	27205135792		Tâm	Nữ	15/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1457	27202127861	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	10/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1458	27202152994	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	21/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1459	27207040167	Trần Thị Thúy	Nhung	Nữ	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1460	27203840526	Đồng Thị Trúc	Quỳnh	Nữ	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1461	25212202254	Nguyễn Đức	Trí	Nam	16/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1462	25215411126	Lê Trịnh Đức	Duy	Nam	08/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1463	26202141729	Đinh Thị Thanh	Tiền	Nữ	22/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1464	28214303772	Dương Hải	Anh	Nam	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1465	27207523833	Nguyễn Thị Thành	An	Nữ	16/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1466	26204300791	Trần Võ Phương	Anh	Nữ	19/10/1998	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1467	27202421780	Lê Ngọc Bảo	Châu	Nữ	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1468	27214346128	Lê Phan Cẩm	Giang	Nữ	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1469	27202934150	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1470	27214303045	Đào Ngọc	Huy	Nam	15/01/2003	Hưng Yên	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1471	27207141751	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	Nữ	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1472	27204334191	Trần Phương	Mai	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1473	27212100487	Võ Hoài	Nam	Nam	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1474	27217101754	Nguyễn Trung	Nam	Nam	22/10/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
1475	27204353154	Tổng Hà Thu	Ngân	Nữ	04/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1476	27213646028	Nguyễn Mai Ái	Nhi	Nữ	02/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1477	27217128243	Hàn Anh	Quân	Nam	16/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
1478	27207120879	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1479	27207141615	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1480	27202450689	Huỳnh Thị Tuyết	Trang	Nữ	30/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1481	27203301297	Trần Thị Anh	Bình	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1482	27202129586	Lê Thị Thanh	Châu	Nữ	11/06/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1483	27203702571	Trần Thị Thùy	Dung	Nữ	21/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1484	27213750002	Phạm Đình	Hòa	Nam	30/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1485	27208647762	Nguyễn Thị Oanh	Kiều	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1486	27202228896	Cao Thị Mỹ	Linh	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1487	27212200202	Phạm Phương	Loan	Nữ	25/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1488	27202934173	Lê Thùy Thủy	Ngân	Nữ	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1489	27203134187	Dương Thị	Ngân	Nữ	25/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1490	27208602119	Nguyễn An	Nhi	Nữ	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1491	27212846174	Võ Trần Như	Quỳnh	Nữ	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1492	27202202337	Phạm Thị Thúy	Tinh	Nữ	08/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1493	27202851136	Lý Thị Lan	Trâm	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1494	27202142135	Lê Thị	Vi	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1495	27207541283	Hoàng Thị Thiên	Lý	Nữ	25/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1496	27212629833	Trần Văn	Quang	Nam	10/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
1497	27207200199	Lê Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	16/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1498	28206752410	Võ Linh	Mơ	Nữ	11/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1499	28214301276	Nguyễn Văn	Thiệu	Nam	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1500	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	19/11/1989	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1501	27203844148	Lê Thị Thùy	Duyên	Nữ	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1502	27202529465	Trương Thị Bích	Chinh	Nữ	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1503	27202544979	Nguyễn Thị Minh	Khuê	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1504	27265280103	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	26/06/1980	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1505	26211128106	Đinh Hoàng	Anh	Nam	04/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1506	26205200662	Trương Thị Thảo	Nhi	Nữ	01/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
1507	27202426348	Nguyễn Hà Hạnh	Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1508	28216854489	Nguyễn Quang	Nhật	Nam	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1509	26205421442	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1510	26205239423	Nguyễn Hoàng Minh	Tuyền	Nữ	31/08/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1511	28206227730	Phạm Thị Như	Hiếu	Nữ	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1512	27203921640	Huỳnh Thị Thùy	Trang	Nữ	22/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
1513	28204652012	Nguyễn Dân	Dân	Nữ	16/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1514	28204403219	Đỗ Thị Tâm	Như	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1515	27203341749	Lê Phan Hoài	Phương	Nữ	13/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1516	27205241848	Huỳnh Mai	Thuy	Nữ	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1517	28204602583	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	12/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1518	26205233682	Lại Thị Trúc	Ly	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1519	26205242072	Phạm Võ Trà	My	Nữ	03/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1520	27217043641	Nguyễn Văn	Vui	Nam	07/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1521	26203100020	Hà Thị Quỳnh	Trang	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1522	27202680013	Lê Thị Uyển	Nhi	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1523	27204701545	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	11/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1524	27204742175	Trần Hồng	Quyên	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1525	27204740409	Phan Như	Quỳnh	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
1526	27204720416	Phan Nguyên	Thảo	Nữ	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1527	27214743507	Nguyễn Ngô Anh	Thư	Nữ	13/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1528	27202134779	Phạm Thị Thúy	Hằng	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1529	27212242441	Nguyễn Dương	Hiếu	Nam	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
1530	27202202820	Trần Thị Anh	Quyên	Nữ	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1531	27207237671	Đặng Thị Tố	Quyên	Nữ	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1532	27207103121	Ngô Thị Ánh	Quỳnh	Nữ	08/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
1533	27207131794	Đào Thị Thu	Thảo	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
1534	27202837213	Ngô Thị Thanh	Thúy	Nữ	27/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
1535	28209302514	Ngô Thị Yên	Tịnh	Nữ	13/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1536	27203149436	Tạ Thị Thu	Trang	Nữ	15/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1537	27207142712	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1538	28204106596	Lê Thị Bích	Vân	Nữ	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1539	28206502648	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	26/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1540	27204500918	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	09/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1541	27211545357	Huỳnh Văn	Hiếu	Nam	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1542	27213238852	Hoàng Quốc	Huy	Nam	15/05/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1543	27202537458	Phan Thị Lệ	Huyền	Nữ	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
1544	27202245955	Nguyễn Thị Mỹ	Lành	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
1545	27211243294	Lê Thị Nguyên	Linh	Nữ	23/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1546	27215102902	Lê Hoài	Mơ	Nữ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1547	27202525962	Nguyễn Thị Tuệ	Nam	Nữ	23/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
1548	27202202753	Nguyễn Thị Thu	Nga	Nữ	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1549	27218701752	Ngô Minh	Nhân	Nam	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1550	27202602855	Từ Thị Yến	Nhi	Nữ	01/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1551	27212443075	Lê Thị	Quý	Nữ	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1552	27211302307	Trần Hữu Tài	Nam	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1553	27202246375	Võ Thị Thanh Trà	Nữ	25/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1554	27202241360	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1555	27212203004	Mai Hữu Trí	Nam	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1556	27213133999	Nguyễn Trần Tường Vy	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
1557	27203349611	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1558	28207102551	Rơ Mah Ngân	Nữ	02/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1559	27202202042	Ngô Thị Hồng Như	Nữ	07/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1560	26202142308	Đỗ Hoàng Châu	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1561	26216130293	Lê Minh Bền	Nam	14/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1562	26212134778	Dương Văn Tiến	Nam	03/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1563	24214315337	Võ Hoàn Thiện	Nam	12/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1564	26211535142	Huỳnh Anh	Nam	04/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
1565	27202153564	Trần Thị Thanh	Nữ	15/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1566	27212253065	Phạm Trần Kim Anh	Nữ	29/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1567	27202247448	Võ Thị Vạn Kim	Nữ	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1568	27206640479	Lê Thị Cẩm Huyền	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1569	27205138834	Nguyễn Thị Thanh Nga	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1570	27202141753	Trần Thị Thảo Đan	Nữ	19/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1571	27212238431	Lưu Trần Anh Khoa	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1572	27213148959	Trần Quốc Cường	Nam	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1573	27208621003	Phạm Lê Linh Đan	Nữ	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1574	27202447635	Nguyễn Thị Kim Huệ	Nữ	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1575	27212202635	Lê Trọng Phúc Huy	Nam	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1576	28204301671	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1577	2321538811	Vũ Quang Linh	Nam	08/06/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1578	27208602763	Nguyễn Thị Hải Linh	Nữ	01/08/2003	Thái Bình	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1579	27208639582	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Nữ	30/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
1580	27211202260	Hồ Ngọc Tâm	Nam	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1581	27203802110	Bùi Thị Thi	Nữ	23/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.4	Đạt
1582	27202929657	Trần Thị Thiên Thư	Nữ	16/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
1583	27203843553	Hồ Thị Huyền Trang	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1584	27202227077	Trần Thị Khánh Trinh	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1585	27202902781	Phạm Thị Thanh Trúc	Nữ	26/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1586	27202253438	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Nữ	27/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1587	27202939338	Hồ Thị Út Tuyền	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.9	Đạt
1588	28204347850	Trần Nguyễn Bảo Uyên	Nữ	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
1589	27203350352	Võ Thị Mỹ Yên	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1590	27212121029	Trương Tuấn Anh	Nam	04/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1591	26207130982	Nguyễn Thị Diệu Ánh	Nữ	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1592	27217131784	Đoàn Văn Lại	Nam	01/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1593	27217125242	Trần Ngọc Mai	Nữ	17/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1594	28204305339	Ngô Thị Mỹ Nhung	Nữ	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1595	27205137733	Võ Ái Pho	Nữ	23/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1596	27211502819	Tạ Thanh Phong	Nam	14/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1597	27205130335	Trần Thị Thu Phương	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1598	27202133991	Lê Thị Quyên	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1599	27207242235	Hồ Thị Thanh	Tâm	Nữ	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1600	27207100134	Hoàng Thị Thủy	Tiên	Nữ	06/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1601	27202639323	Trương Thị Hương	Giang	Nữ	06/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1602	27202629414	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	13/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
1603	27202642218	Trần Thúy	Hiền	Nữ	12/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1604	27212601482	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	23/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1605	27203934631	Phan Thị Tố	Linh	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1606	27202525957	Võ Thị Mỹ	Quyên	Nữ	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1607	27203102939	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1608	27203300803	Nguyễn Phan Hà	Châu	Nữ	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1609	24203103535	Phạm Thị Minh	Hiếu	Nữ	21/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1610	27211748763	Đào Tuấn	Hưng	Nam	03/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1611	26207200450	Hà Thị Thanh	Huyền	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
1612	27202849808	Phạm Thị Ánh	Liễu	Nữ	01/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1613	27208680022	Bùi Thị Thanh	Loan	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1614	26213235830	Trần Đức	Long	Nam	29/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1615	27207101733	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	07/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1616	27202238106	Huỳnh Thị Ái	Nữ	Nữ	12/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1617	27207147747	Nguyễn Thu	Phương	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
1618	27202244014	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1619	27202229329	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	06/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1620	27204727441	Huỳnh Thị Thu	Thảo	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1621	27202202905	Nguyễn Thị Phương	Thùy	Nữ	14/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1622	27203144149	Võ Thị	Tính	Nữ	19/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1623	27218602073	Đỗ Văn	Triệu	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
1624	27203333217	Phạm Thị Kiều	Trình	Nữ	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1625	27202924263	Trương Thị	Vinh	Nữ	29/12/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1626	27208621175	Hoàng Thị Hồng	Vy	Nữ	03/06/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
1627	27202124901	Lưu Thị Kim	Anh	Nữ	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1628	27202222270	Trần Thị Yến	Duyên	Nữ	22/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1629	28205051882	Võ Thị	Duyên	Nữ	13/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
1630	27202200590	Trương Thị Thúy	Hà	Nữ	17/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1631	27205202111	Lê Trần Diệu	Hương	Nữ	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1632	27202647051	Võ Trúc	Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1633	27218620503	Phạm Văn	Minh	Nam	09/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1634	27202240089	Nguyễn Thị Thúy	Nga	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1635	27208720248	Phạm Thị Hồng	Ngọc	Nữ	25/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1636	28219506775	Hồ Bảo	Thành	Nam	01/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1637	28214902646	Bùi Minh	Thiên	Nam	30/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1638	27215245604	Trần Minh	Thư	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1639	27208630996	Võ Thanh	Tuyền	Nữ	04/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1640	27207128427	Lê Kim	Quy	Nữ	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1641	27215242603	Hà Minh	Ánh	Nữ	28/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1642	27207140631	Nguyễn Tạ Thanh	Trúc	Nữ	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1643	28206906115	Lê Thị Hồng	Linh	Nữ	02/10/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1644	27203700903	Nguyễn Hoàng	My	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1645	27203830062	Trần Út	Quyên	Nữ	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1646	27202241009	Hồ Thị Như	Quỳnh	Nữ	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1647	27203849989	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	17/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1648	27203802265	Mai Thị Kim	Thư	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1649	27212243542	Nguyễn Văn	Mùi	Nam	03/07/2003	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1650	27202234783	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	19/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1651	27202242024	Trần Quỳnh	Anh	Nữ	11/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1652	27208641641	Nguyễn Hà Tú	Anh	Nữ	21/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1653	27212235226	Nguyễn Lâm Bảo	Bảo	Nữ	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1654	25203504906	Trần Hương	Giang	Nữ	02/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1655	27202239297	Võ Thị Bảo	Hân	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1656	28204654646	Phạm Thị Thanh	Hằng	Nữ	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1657	27212139038	Phạm Minh	Huy	Nam	19/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1658	27211322833	Hồ Trung	Kiên	Nam	18/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
1659	27202629504	Đoàn Thị Mỹ	Lài	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1660	27202229476	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1661	28208223575	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1662	28206649998	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	Nữ	17/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1663	27202224479	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1664	27218642886	Nguyễn Bá	Tấn	Nam	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1665	27212223752	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1666	27212253188	Trần Lê Anh	Thư	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1667	27203844054	Ngô Thị Kim	Tiền	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1668	27212234965	Nguyễn Quỳnh	Trang	Nữ	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1669	27211344141	Phạm Văn	Truyền	Nam	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1670	27203302837	Đinh Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1671	27207500600	Chu Thị Ngọc	Ánh	Nữ	10/08/2003	Hải Dương	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1672	28203504843	Ngô Ngọc	Ánh	Nữ	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1673	27203350079	Nguyễn Trà	Giang	Nữ	25/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1674	27202240981	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	02/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1675	27203324844	Dương Thị Thu	Hà	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1676	27202201114	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1677	27202523024	Lương Thị	Hương	Nữ	19/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1678	27203801280	Đặng Thị Cẩm	Ly	Nữ	03/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1679	27203838643	Nguyễn Thị Hoài	My	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1680	27202502621	Đinh Thị Kim	Nga	Nữ	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1681	27203626094	Lê Thị Thủy	Nhân	Nữ	21/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1682	27212239552	Võ Dương Yến	Nhi	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1683	27212236356	Trương Quang	Phú	Nam	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1684	27202647344	Đặng Thị Thanh	Phượng	Nữ	13/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1685	28203505405	Dương Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	22/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1686	28217337804	Đoàn Lê	Sang	Nam	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
1687	28204801958	Nguyễn Thị Phương	Thanh	Nữ	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1688	26202136244	Phan Nguyên Khánh	Thư	Nữ	16/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1689	28206521521	Nguyễn Thị Song	Tiền	Nữ	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1690	27203300951	Vũ Đào Bích	Trâm	Nữ	03/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1691	27203840907	Nguyễn Ngọc Thùy	Trâm	Nữ	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1692	27204539735	Trương Thị Bảo	Trâm	Nữ	25/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1693	27203801590	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	21/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1694	28203553143	Trần Thị Phương	Trinh	Nữ	12/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
1695	28207101798	Trương Hà Phương	Uyên	Nữ	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1696	27212239541	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	Nữ	27/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1697	24207102986	Hà Hoàng	Kim	Nam	29/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1698	27202134249	Võ Thị Thùy	Trang	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
1699	26212430376	Huỳnh Minh	Nhật	Nam	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1700	27203841763	Trần Thu	Huyền	Nữ	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1701	26217230057	Nguyễn Văn	Cường	Nam	06/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1702	27202129175	Phạm Thị Thùy	Diễm	Nữ	11/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1703	27208747354	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1704	27212124878	Đặng Ngọc	Hiển	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1705	27202629955	Đoàn Ngọc	Hiếu	Nam	10/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1706	27213337010	Đoàn Gia	Huy	Nam	10/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1707	27218743559	Nguyễn Bùi Lê	Huy	Nam	30/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1708	27202139893	Đặng Thị Khánh	Huyền	Nữ	07/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1709	27202221326	Đoàn Thị Minh	Huyền	Nữ	02/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1710	27212600975	Vương Thanh	Huyền	Nữ	12/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
1711	27217732414	Phan Như	Khang	Nam	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
1712	27217128676	Vũ Bá	Khánh	Nam	24/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1713	27202629986	Lê Ngọc	Lan	Nữ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1714	27202841255	Hoàng Thị Mỹ	Linh	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1715	27202121884	Nguyễn Thị Kim	Luyến	Nữ	02/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1716	27202101598	Võ Lê Hà	My	Nữ	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1717	27202247039	Võ Hoàn	Mỹ	Nữ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1718	27208734001	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	31/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
1719	27202134621	Đoàn Thị Thảo	Như	Nữ	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1720	27208738599	Huỳnh Thị Ngọc	Phương	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1721	27208741740	Nguyễn Thị Mai	Phương	Nữ	18/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1722	27202102894	Lê Thị	Sen	Nữ	27/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1723	27218747910	Nguyễn Văn	Thành	Nam	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1724	27202138461	Huỳnh Thị Kim	Tuyền	Nữ	05/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1725	27204326937	Bùi Thị Hồng	Vân	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
1726	27203340319	Trần Thị Hà	Châu	Nữ	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1727	27212102041	Nguyễn Bá Tuấn	Anh	Nam	13/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1728	28214203862	Vũ Hồng	Công	Nam	04/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
1729	27202243602	Cao Thị Thanh	Hà	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1730	27212953005	Nguyễn Mai Thảo	Hiển	Nữ	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1731	27211542608	Nguyễn Tiến	Hưng	Nam	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1732	27202139298	Trần Trúc	Linh	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1733	28206521500	Đinh Thị Thu	Lời	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1734	28214201815	Trần Văn	Luân	Nam	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1735	27204842883	Đoàn Thị	Ly	Nữ	23/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.9	Đạt
1736	27212234269	Ngô Nhật	Minh	Nam	18/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1737	27202224130	Lê Thị Hồng	Nghĩa	Nữ	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1738	27211501815	Nguyễn Lê	Nhân	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
1739	28204653530	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	11/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1740	28214452715	Trần Phú	Nam	07/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1741	27214301024	Nguyễn Hoàng Phước	Nam	12/03/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1742	27202203086	Nguyễn Thị Khánh Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1743	27202130811	Trần Đoàn Huyền Trang	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1744	28204106308	Cao Thị Thanh Trúc	Nữ	04/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1745	27211529539	Võ Anh Tuấn	Nam	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1746	27202238437	Trần Thị Thanh Tuyền	Nữ	04/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1747	27202521411	Nguyễn Kim Tuyền	Nam	04/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1748	27212128902	Hồ Phi Úc	Nam	26/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1749	27203340253	Hồ Thị Đan Thuận	Nữ	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1750	27202146396	Trần Bảo Ngọc	Nữ	19/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1751	27212126041	Lê Hữu Căn	Nam	09/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1752	27212422932	Ông Ích Thảo Vân	Nữ	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1753	26214334846	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	02/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1754	28204702030	Lê Mỹ Duyên	Nữ	13/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1755	27207140437	Huỳnh Phạm Hương Giang	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
1756	28213603666	Nguyễn Võ Gia Huy	Nam	30/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1757	27218631360	Nguyễn Anh Khoa	Nữ	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1758	27202242774	Trần Thị Thủy Kiều	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
1759	27203335964	Phạm Thị Thùy Linh	Nữ	16/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1760	27203341696	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1761	27203353545	Vũ Thị Diệu Linh	Nữ	31/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1762	27202201654	Lê Thị Thảo Ly	Nữ	24/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1763	26203827859	Trần Thị Mỹ	Nữ	07/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1764	27212235951	Phùng Viết Nam	Nam	12/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
1765	27213343363	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	05/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
1766	28206900731	Lê Nguyễn Như	Nữ	04/08/2004	Bình Phước	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1767	27208601435	Lý Thị Thùy Nhị	Nữ	30/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1768	27203344107	Võ Thị Hồng Nhung	Nữ	16/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1769	27202200161	Phạm Thị Phú	Nữ	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1770	27212152203	Nguyễn Quốc Thanh	Nam	16/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
1771	27207124632	Trần Thương Hạ Thảo	Nữ	16/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1772	27212244254	Lê Thanh Trà	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1773	27212233373	Phạm Thanh Trí	Nam	03/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1774	26214333709	Đỗ Minh Vũ	Nam	28/08/2002	Bình Dương	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
1775	27218638320	Trần Ngọc Gia Bảo	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1776	27211333726	Nguyễn Ngọc Bùi	Nam	18/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1777	27217133883	Phan Nguyễn Ngọc Diễm	Nữ	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1778	27218621943	Cổ Thành Duy	Nam	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1779	27212223580	Nguyễn Gia Huy	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1780	27212224049	Ngô Ngọc Huy	Nam	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1781	27218620244	Nguyễn Gia Huy	Nam	29/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1782	27218620477	Huỳnh Ngọc Mẫn	Nam	01/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1783	27213343706	Cao Ngọc Mùi	Nam	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
1784	26207140821	Đặng Nguyễn Hoàng My	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	9.3	Đạt
1785	27212254149	Nguyễn Trà My	Nữ	07/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1786	27203836994	Dương Thị Thu Na	Nữ	26/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1787	27203102223	Phan Thanh Thiên	Ngân	Nữ	25/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
1788	27212238194	Bùi Thị Phúc	Nguyên	Nữ	13/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1789	27203353323	Trịnh Thị	Phụng	Nữ	02/06/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1790	28214303697	Lưu Văn	Quang	Nam	09/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1791	28214605902	Hồ Hữu	Quang	Nam	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1792	28204147716	Trần Thị Thanh	Quyên	Nữ	11/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1793	27207152986	Ngô Thị Thanh	Tâm	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
1794	27203349977	Lê Thị Phương	Thảo	Nam	18/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1795	27207102076	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1796	27207143440	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	Nữ	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1797	28204402767	Ngô Thị Cẩm	Tú	Nữ	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1798	27203130074	Bùi Thị Như	Ý	Nữ	14/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1799	28206204491	Võ Hoàng Thủy	Tiên	Nữ	04/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1800	27202243599	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	29/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1801	27213045055	Huỳnh	Đức	Nam	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1802	27205130458	Trần Thị	Diễm	Nữ	14/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1803	27207227415	Lê Nguyễn Xuân	Yên	Nữ	01/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1804	27203849689	Maria Vi	Loan	Nữ	15/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1805	28214601167	Trần Hữu	An	Nam	13/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
1806	27203342052	Đào Hà Kiều	Anh	Nữ	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1807	27203143319	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1808	28206720559	Đặng Thị Minh	Duyên	Nữ	19/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1809	27203828048	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	18/08/2003	Phú yên	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1810	28204652601	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	15/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1811	27203838766	Nguyễn Thị Thu	Hường	Nữ	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1812	28204650370	Phan Thị Mỹ	Linh	Nữ	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1813	27203101510	Trương Thị Kiều	Mi	Nữ	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1814	27203149521	Nguyễn Thị Yến	My	Nữ	07/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1815	27207252318	Nguyễn Thị	Mỹ	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
1816	26204826574	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	16/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1817	28214603512	Nguyễn Bá	Nguyên	Nam	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1818	28204650217	Nguyễn Thị	Sen	Nữ	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
1819	27207131201	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1820	27203327109	Nguyễn Thị Thu	Thanh	Nữ	28/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1821	27203342865	Lê Nguyễn Anh	Thư	Nữ	02/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1822	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền	Trang	Nữ	27/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1823	28204302263	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1824	28206600871	Võ Thị	Trinh	Nữ	03/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
1825	27213145426	Phan Phạm Nguyên	Vũ	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1826	28204602541	Phạm Phương	Yến	Nữ	08/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1827	27214747567	Lê Chí	Công	Nam	24/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1828	28214904886	Trần Văn	Giáp	Nam	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1829	27211349466	Trần Quốc	Hưng	Nam	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1830	27204742176	Thân Thị Kiều	Hương	Nữ	05/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1831	27214728879	Cao Gia	Lâm	Nam	24/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1832	28205046401	Nguyễn Thị Bích	Loan	Nữ	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1833	27202402106	Nguyễn Thị Yến	Ly	Nữ	14/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1834	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1835	27207152647	Phạm Thị Ngọc	Mùi	Nữ	27/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1836	26202438256	Nguyễn Hoàng	Nhi	Nữ	16/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1837	27202449408	Mai Thị Ái	Nhi	Nữ	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1838	27207253211	Bùi Thị Dung	Nhi	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1839	27212643697	Phạm Hoàng	Nhi	Nữ	21/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1840	27212329244	Châu Quốc	Thiện	Nam	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
1841	27202436799	Đặng Thị	Trâm	Nữ	17/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1842	27207141051	Nguyễn Vi	Tường	Nữ	16/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1843	27202225364	Võ Mai	Na	Nữ	12/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1844	27201237675	Đặng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1845	27202821592	Nguyễn Phương	Đoan	Nữ	19/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1846	29215255092	Nguyễn Thanh	Hạnh	Nam	29/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1847	27207143916	Hồ Thị	Hiếu	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
1848	28211105236	Lê Anh	Hoàng	Nam	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1849	27203102610	Đinh Thị Thiên	Hương	Nữ	25/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1850	27203134672	Hồ Thị Thanh	Kỳ	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1851	27213243565	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1852	28204540190	Nguyễn Trà	My	Nữ	22/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1853	27204341468	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1854	27218739229	Nguyễn Thiệu Lê	Nguyên	Nam	02/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1855	27203102998	Nguyễn Thị Bảo	Nhật	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
1856	27202438897	Nguyễn Thị Thu	Nhi	Nữ	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1857	27208700724	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
1858	27203938561	Trần Thị	Phúc	Nữ	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
1859	27212220501	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1860	27205100082	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
1861	27203253218	Bùi Hoàng	Sa	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1862	27203102728	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1863	27202200632	Phan Thị Thu	Trà	Nữ	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1864	27203133001	Trần Thị Phương	Trang	Nữ	21/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
1865	28214505656	Phạm Thành	Trung	Nam	30/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1866	27203102297	Trần Thị Ngọc	Vân	Nữ	21/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1867	28206749944	Võ Thị Thúy	Vân	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1868	28208253998	Nguyễn Khánh	Hằng	Nữ	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1869	27208627629	Nguyễn Thị Thanh	Bình	Nữ	29/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1870	27208623234	Trần Thị Thục	Cẩm	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1871	27218644065	Trần Đức	Cường	Nam	19/05/2003	Bình Phước	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1872	27202239946	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1873	27212243422	Phạm Quốc	Duy	Nam	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1874	27202224644	Nguyễn Võ Thùy	Duyên	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1875	27202227020	Lê Trần Gia	Hân	Nữ	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1876	27208601559	Nguyễn Thị Phương	Hiền	Nữ	24/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1877	27212201589	Bùi Thanh	Lợi	Nam	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1878	27218629679	Phạm Thành	Long	Nam	10/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1879	27212201368	Lê Nhật Thảo	Ly	Nữ	23/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1880	27202201251	Nguyễn Thị Ty	Na	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1881	27202741914	Nguyễn Hoàng Thu	Ngân	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1882	27202229803	Lê Ánh	Nguyệt	Nữ	15/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
1883	28204603492	Lê Huỳnh	Như	Nữ	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1884	28208006871	Châu Kiều	Như	Nữ	02/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1885	27202202407	Ngô Thị Kiều	Oanh	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1886	27212233719	Lê Đào Hồng	Phúc	Nam	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1887	27202221524	Nguyễn Thị Minh	Trâm	Nữ	12/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1888	27202835675	Bùi Thu	Trâm	Nữ	09/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1889	26202235298	Trần Bảo	Trân	Nữ	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1890	27212253540	Trần Phan Ngọc	Trân	Nữ	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
1891	27202202898	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1892	27202237700	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	24/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1893	27202235682	Trần Phương Hải	Yến	Nữ	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1894	27207201374	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	14/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1895	26207123027	Phan Thị Diễm	Thanh	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1896	27208728466	Bành Lưu Vân	Anh	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1897	27207502429	Đinh Thị Mỹ	Hằng	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1898	27218641742	Kiều Văn	Hiệp	Nam	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1899	27211300984	Đặng Thế	Hiệu	Nam	26/11/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
1900	27211333136	Phạm Việt	Hùng	Nam	29/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1901	28204154604	Võ Khánh	Linh	Nữ	13/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1902	27208725405	Nguyễn Hoàng Thảo	Ly	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1903	27213324100	Lưu Vương Hà	My	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1904	27208734122	Phạm Bảo	Nhi	Nữ	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1905	26211542488	Phạm Hồng	Phúc	Nam	06/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1906	27202851114	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	11/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1907	27207136307	Võ Thị Thanh	Thảo	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1908	27202439901	Phan Huyền Bảo	Trân	Nữ	25/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1909	27202802251	Mai Lê Kiều	Trinh	Nữ	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1910	27202144377	Nguyễn Thị Thu	Vấn	Nữ	13/04/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1911	27202243582	Nguyễn Thị	Vinh	Nữ	20/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1912	27213132750	Nguyễn Trần Trâm	Anh	Nữ	03/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1913	27211223167	Nguyễn Thành	Bảo	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1914	27203827395	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1915	27212100294	Bùi Linh	Cường	Nam	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1916	27202230810	Phạm Nguyễn Mỹ	Điều	Nữ	17/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1917	27217253054	Nguyễn Quỳnh Minh	Hiếu	Nữ	31/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1918	28206203976	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	25/12/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1919	27207128591	Trương Thị Ngọc	Lan	Nữ	17/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1920	27207029088	Cao Thị	Linh	Nữ	09/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1921	27207233916	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	03/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1922	27213053409	Phạm Thị Ngọc	Linh	Nữ	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
1923	28204600673	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
1924	27207100474	Đỗ Trần Thanh	Loan	Nữ	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1925	27207223403	Võ Thị Mỹ	Loan	Nữ	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1926	27203828481	Trương Thị Minh	Nguyệt	Nữ	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1927	27207129752	Phan Thị Thảo	Nhi	Nữ	12/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1928	27207239300	Trương Hải	Như	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1929	28204634403	Hồ Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	16/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
1930	27202232203	Trần Thị Bích	Thảo	Nữ	03/01/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1931	27213201142	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1932	27207246225	Ngô Thị Ngọc	Thuận	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1933	27202148771	Đỗ Thị Như	Thương	Nữ	24/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1934	27207252445	Nguyễn Thị Thu	Trình	Nữ	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
1935	27212144868	Phạm Anh	Tú	Nam	23/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
1936	27204701859	Trần Thị Trà	Vy	Nữ	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1937	27204702234	Tăng Ngọc	Duyên	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1938	27204702403	Nguyễn Thị Hoàng	My	Nữ	14/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
1939	27203830039	Đinh Thị Tường	Vy	Nữ	29/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1940	27202242090	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1941	27202244072	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	06/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1942	27202252990	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	03/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	10.0	Đạt
1943	27211344269	Trần Quý	Bảo	Nam	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1944	28204605239	Trần Ngọc	Diễm	Nữ	08/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1945	26203834127	Lê Thị Thúy	Dung	Nữ	17/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1946	27202243056	Võ Thị Bích	Hằng	Nữ	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1947	27212844261	Trần Gia	Linh	Nữ	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1948	28218151248	Trần Lương Thùy	Linh	Nữ	02/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1949	27207102070	Mai Thị Kim	Ngọc	Nữ	30/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1950	27202237832	Võ Minh	Nguyệt	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1951	27203102949	Phan Thị Thảo	Nhung	Nữ	13/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1952	27202249683	Nguyễn Thị Thùy	Phượng	Nữ	30/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1953	27203102205	Nguyễn Thị Ánh	Phượng	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1954	28216500330	Mai Tuyết	Tâm	Nữ	01/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
1955	28206500710	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	07/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
1956	27202801480	Cao Thị Xuân	Uyên	Nữ	02/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1957	28206204497	Châu Ngọc	Anh	Nữ	20/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1958	27202849423	Trần Thị Ái	Diệu	Nữ	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1959	27202238104	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	Nữ	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
1960	27202239972	Lê Thị Ngọc	Huyền	Nữ	18/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1961	28206706153	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1962	28206201947	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	06/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1963	27203325746	Hồ Thị Hoài	Na	Nữ	21/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1964	27208600368	Nguyễn Quỳnh	Na	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1965	27202229759	Lê Thủy	Ngân	Nữ	21/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1966	27202243889	Tô Thị Thúy	Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	10.0	Đạt
1967	27202426395	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
1968	27203346030	Hoàng Thị Kiều	Oanh	Nữ	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1969	27212239605	Đinh Thanh	Tâm	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1970	27202242429	Dương Phương	Thảo	Nam	27/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1971	28214606309	Phạm Ngọc	Thịnh	Nam	15/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
1972	27203300377	Lê Thị	Thương	Nữ	03/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1973	27202131005	Lê Thị Quỳnh	Tiên	Nữ	08/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
1974	28216244308	Phan Phú	Toàn	Nam	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1975	27202242296	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	25/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1976	28206252690	Nguyễn Lê Yến Trâm	Nữ	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1977	27208600557	Văn Đoàn Huyền Trang	Nữ	28/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1978	27212137149	Phan Đức Trường	Nam	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1979	27202136057	Phạm Thị Thu Vân	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1980	27215433345	Kiều Thành Thảo Nguyên	Nữ	31/05/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
1981	27205434042	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Nữ	10/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1982	28206550846	Phạm Thị Hương Giang	Nữ	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1983	27218637687	Phạm Ngọc Bảo	Nam	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1984	27211302316	Phan Văn Thành Hưng	Nam	20/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1985	28202204448	Lê Thị Tuyền	Nữ	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1986	27202622388	Lê Thị Lan Anh	Nữ	20/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1987	27202101046	Phạm Thị Cẩm Duyên	Nữ	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1988	27202131551	Thân Thị Kim Duyên	Nữ	19/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1989	27202238778	Phan Nguyễn Huyền Linh	Nữ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1990	27202241003	Nguyễn Trần Khánh Linh	Nữ	04/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1991	27202602780	Nguyễn Thị Ái Lương	Nữ	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1992	27203734556	Lê Thị Hồng Minh	Nữ	13/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
1993	27207137080	Trần Hà My	Nữ	02/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1994	27202601870	Ngô Thị Nga	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1995	27202241019	Vũ Thị Ngọc	Nữ	18/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1996	27212121700	Huỳnh Dương Quang Tin	Nam	14/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1997	27202130077	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	09/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1998	27202326672	Chung Thị Thu Trang	Nữ	07/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1999	27202602943	Hoàng Thị Bảo Uyên	Nữ	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2000	27202137908	Phạm Thị Sang Xuân	Nữ	06/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2001	27202600018	Võ Thị Bảo Hà	Nữ	17/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
2002	27212743996	Châu Ngọc Công Hiếu	Nam	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.4	Đạt
2003	27208638434	Nguyễn Lâm Huyền	Nữ	30/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2004	27212242500	Đỗ Ngọc Linh	Nữ	15/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2005	27207140573	Bùi Thị Phương Nga	Nữ	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2006	27214728990	Trần Quan Ngọc	Nam	21/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2007	27218653935	Trần Phong Nhã	Nam	11/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2008	27203802415	Nguyễn Thị Mai Nhi	Nữ	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2009	27207147294	Đỗ Như Tuyết Nhi	Nữ	27/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2010	27202202209	Phạm Thị Hồng Nhung	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2011	27202245383	Phạm Thị Quyên	Nữ	23/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2012	27204738045	Ngô Thị Xuân Thanh	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2013	27214702532	Dương Nguyễn Thu Thanh	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2014	27202202912	Huỳnh Thị Thanh Thảo	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2015	27202251646	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	08/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
2016	27203801861	Hồ Thanh Thảo	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2017	27202135204	Huỳnh Ngọc Thoa	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2018	27203802605	Lê Thị Phương Thúy	Nữ	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2019	27203850126	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Nữ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2020	27203850128	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	14/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2021	27218601738	Hoàng Quốc Việt	Nam	25/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2022	27214336900	Nguyễn Văn Vinh	Nam	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2023	27202138046	Tôn Nữ Thanh Xuân	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2024	27202220972	Diệp Thị Như Yển	Nữ	21/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2025	27217128739	Nguyễn Khắc Anh	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2026	27217144878	Lê Ngọc Chinh	Nam	27/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2027	27212601898	Nay H' Duyên	Nữ	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2028	27203240691	Võ Thị Giang	Nữ	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2029	27207100850	Dương Nguyễn Khánh	Nữ	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
2030	27212245371	Trần Văn Hậu	Nam	01/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2031	27207128512	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2032	27217129040	Lê Duy Hòa	Nam	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2033	27207139716	Phạm Thị Thanh Huyền	Nữ	12/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
2034	27207530852	Vũ Thị Lê	Nữ	04/02/2000	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2035	27217127461	Bùi Văn Lợi	Nam	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2036	27207543549	Lê Thị Khánh Ly	Nữ	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2037	27207121852	Trương Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	03/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2038	27207101221	Ngô Thị Tuyết Nhi	Nữ	07/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2039	27207532438	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	06/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2040	27212139529	Nguyễn Minh Tâm	Nữ	06/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2041	27217141479	Nguyễn Hữu Thắng	Nam	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2042	27218601620	Nguyễn Tuấn Thanh	Nam	14/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2043	27208629917	Nguyễn Vũ Anh Thư	Nữ	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2044	27217133738	Hoàng Trần Thúy Vy	Nữ	17/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2045	27207531516	Võ Thiện Ý	Nữ	19/06/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2046	27202138022	Dương Thị Thu Chính	Nữ	22/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2047	27213349817	Nguyễn Trường Phước	Nam	30/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2048	28204501551	Nguyễn Ánh Kim	Nữ	09/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2049	24215315194	Huỳnh Mạnh Cường	NAM	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2050	24215313425	Đặng Ngọc Thuận	NAM	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2051	25202117276	Nguyễn Thị Thương	Nữ	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2052	26212932339	Nguyễn Công	Nam	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2053	25215410874	Trần Hoàng Chánh	Nam	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2054	25215403586	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2055	25205409557	Nguyễn Kiều Oanh	Nữ	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
2056	26207124078	Phạm Thị Mỹ Nhi	Nữ	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2057	26203836373	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2058	28204747732	Võ Thị Tuyết Giang	Nữ	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2059	28216245498	Phạm Khánh Huy Hào	Nam	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
2060	26212828374	Lê Mạnh Hùng	Nam	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2061	26205136089	Vì Thị Tú Lệ	Nữ	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2062	26207234248	Triệu Thị Mỹ Lệ	Nữ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2063	28208151073	Nguyễn Thị Liên	Nữ	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2064	28208103121	Nguyễn Thị Trúc Ly	Nữ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2065	27204802134	Mai Thị Mơ	Nữ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2066	27202552239	Phạm Kim Ngân	Nữ	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
2067	28208103972	Nguyễn Gia Nhi	Nữ	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2068	27214831717	Trần Thị Minh Nhung	Nữ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2069	28208105040	Nguyễn Thị Xuân	Phúc	Nữ	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2070	28204647734	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2071	26205434857	Đàm Thị Minh	Thắng	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2072	28214648820	Nguyễn Đăng	Thành	Nam	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2073	25215304116	Nguyễn Hữu	Thịnh	Nam	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
2074	26214336612	Phạm Trung	Thức	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2075	25205314515	Lê Thị Trần	Thùy	Nữ	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2076	26205436143	Hồ Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2077	26216141953	Nguyễn Như	Ngọc	Nam	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2078	26214330783	Đặng Công	Đạt	Nam	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2079	27212601704	Phạm Thị Lan	Hương	Nữ	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
2080	27204525188	Trần Thị Minh	Khuê	Nữ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
2081	26202535365	Trương Thị Mỹ	Linh	Nữ	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2082	27203142868	Võ Như	Lý	Nữ	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2083	27203139523	Lý Thị Kiều	My	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
2084	26217241667	Nguyễn	Phúc	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2085	27207226849	Phan Bá Như	Tâm	Nữ	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2086	27202240960	Ngô Bảo	Tiên	Nữ	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2087	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	Nữ	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2088	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ	Trình	Nữ	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2089	26204326947	Phạm Thị Hoàng	Uyên	Nữ	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2090	27203338238	Phan Trần Diệu	Tâm	Nữ	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2091	27202240851	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2092	28204402944	Nguyễn Thị	Dung	Nữ	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2093	28206503648	Đoàn Thị	Dung	Nữ	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2094	28206500537	Nguyễn Thị Thủy	Hằng	Nữ	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2095	28212302244	Lê Phạm Khắc	Huy	Nam	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2096	28204104172	Nguyễn Thị Duy	Khánh	Nữ	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2097	28206504246	Trần Thị Ngọc	Liên	Nữ	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2098	28204606288	Hoàng Thị Kim	Loan	Nữ	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2099	28206537606	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	Nữ	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2100	28212300543	Nguyễn Văn	Nhân	Nam	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
2101	28206501788	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
2102	28204604226	Phạm Thị Xuân	Nở	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2103	28204605215	Đỗ Thị Bích	Tài	Nữ	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2104	28206705556	Lương Thị	Thuận	Nữ	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
2105	28208001290	Phạm Ngọc Loan	Trình	Nữ	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2106	25203113351	Phan Minh	Nhi	Nữ	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2107	28206551673	Mai Thị	Thương	Nữ	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2108	27213933684	Lê Diệp Khánh	Mai	Nữ	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2109	27212642232	Lê Nho	Phúc	Nam	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2110	26202125153	Phùng Hữu Khánh	Thông	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2111	26207140455	Lê Đoàn Mỹ	Duyên	Nữ	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2112	27213843962	Võ Phương	Diệu	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2113	26217127050	Lê Đình	Đình	Nữ	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2114	27207222203	Đinh Thị Kim	Lan	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2115	27217135224	Nguyễn Hữu	Tài	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2116	26202234962	Phan Ly	Na	Nữ	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2117	27202134111	Trịnh Thị	Na	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2118	27203945927	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2119	27217130749	Vương Khánh Duy	Anh	Nam	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2120	26202631034	Trần Thị Ngọc	Ánh	Nữ	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2121	25207102717	Trần Thị My	Châu	Nữ	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2122	27202141783	Trần Thảo	Ly	Nữ	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
2123	27202639463	Ngô Thị Bích	Mùi	Nữ	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2124	27205138955	Ngô Thị Hoàng	Mỹ	Nữ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2125	27202130523	Trần Thị Thanh	Nhi	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2126	27202133710	Trần Thị Thanh	Như	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2127	27202202717	Nguyễn Lê	Phương	Nữ	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2128	27207128839	Nguyễn Thị Thu	Thương	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2129	27207130900	Phan Thị Minh	Trang	Nữ	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2130	27212201403	Đặng Việt	Tùng	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2131	27202253130	Nguyễn Thị Hiền	Vi	Nữ	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2132	28204604960	Nguyễn Trinh Ngọc	Châu	Nữ	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2133	28214605218	Nguyễn Xuân	Dũng	Nam	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2134	27217143625	Trương Ngọc Kỳ	Duyên	Nữ	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2135	28206637107	Phạm Hồng Mỹ	Duyên	Nữ	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2136	28207106148	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2137	27212124178	Phan Vy Bảo	Hân	Nữ	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2138	28212306095	Bùi Minh	Hiếu	Nam	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2139	27217126224	Huỳnh Ngọc A	Ly	Nam	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2140	27208627502	Trần Thảo	My	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2141	28204602139	Võ Thanh	Nga	Nữ	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2142	28204354677	Huỳnh Thị Phương	Ngọc	Nữ	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2143	28206503491	Dương Thụy Xu	Ny	Nữ	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2144	28214352585	Nguyễn Trần Đăng	Phát	Nam	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2145	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc	Phương	Nữ	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2146	27202240120	Phan Thị Thanh	Tâm	Nữ	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2147	28205001579	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2148	28212305413	Nguyễn Phước Quốc	Thịnh	Nam	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2149	27212152811	Nguyễn Phương	Thuận	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2150	26203818405	Trần Đình Bích	Trâm	Nữ	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2151	28206236493	Ngô Thị Kim	Vân	Nữ	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2152	26202134053	Lê Thị Hải	Mi	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2153	26202100468	Nguyễn Như	Ý	Nữ	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2154	25217110340	Nguyễn Tấn Minh	An	Nam	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2155	26208630742	Hồ Thị Như	Quỳnh	Nữ	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2156	26215241589	Hà Xuân Trường	An	Nữ	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2157	27205241443	Đỗ Thị Nhã	Ca	Nữ	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2158	27205242634	Phan Thị Kim	Cúc	Nữ	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2159	27215242463	Hoàng Trọng	Đại	Nam	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2160	27205242880	Hồ Lê Như	Diễm	Nữ	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2161	27205238812	Lê Nguyễn Thảo	Hiền	Nữ	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2162	2220523100	H Sao	Mai	Nữ	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2163	27265280137	Phạm Trương Tuyết	Ngà	Nữ	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2164	27201234813	Đặng Châu	Nguyên	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
2165	26205235109	Trần Thu	Nhàn	Nữ	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2166	27205227807	Vương Thị Khánh	Ninh	Nữ	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2167	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh	Quyên	Nữ	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2168	26211334400	Lê Thanh	Tâm	Nam	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2169	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng	Tâm	Nam	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2170	26205241788	Trần Thị Diệu	Thanh	Nữ	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2171	28206201530	Hà Thị Thiều	Tiên	Nữ	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2172	28214851448	Lê Mạnh	Toàn	Nam	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2173	27205254095	Phạm Tuyết	Trinh	Nữ	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2174	26212134277	Hoàng Khắc	Trung	Nam	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2175	26205339356	Lê Trương Ánh	Tuyết	Nữ	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2176	28204505048	Đặng Thảo	Vy	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2177	28208105974	Hứa Thảo	Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2178	29206658289	Lê Trương Ái	Vy	Nữ	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2179	27202237777	Hoàng Thị Ngọc	Oanh	Nữ	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2180	27203335677	Phạm Thị Tuyết	Như	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2181	27202638972	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2182	27203334666	Phan Thảo	Vân	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2183	27202243344	Trần Thị Hoài	Vy	Nữ	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2184	27202935906	Trần Thúy	Diễm	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2185	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc	Diệp	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2186	27207120931	Nguyễn Thị Khánh	Dương	Nữ	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2187	27202643991	Nguyễn Thị Ánh	Lý	Nữ	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2188	24217205182	Nguyễn Hữu	Mạnh	Nam	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2189	26212137776	Tạ Đình	Nam	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2190	26214325425	Trần Công	Bảo	Nam	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2191	27211534495	Huỳnh Văn	Cảnh	Nam	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2192	26215331178	Lê Xuân	Hải	Nam	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2193	27202143111	Hồ Thị Thanh	Hậu	Nữ	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2194	24212100644	Đặng Nguyên	Hoàng	Nam	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2195	27202143711	Lê Thị Vân	Huệ	Nữ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2196	27205234652	Ngô Thị Thùy	Linh	Nữ	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2197	26214342032	Dương Thanh	Minh	Nam	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2198	27204742171	Võ Ngọc	Na	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2199	27207200046	Nguyễn Thị Ny	Na	Nữ	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2200	27204703005	Hoàng Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2201	27204741683	Phan Quỳnh	Như	Nữ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2202	26205433422	Trần Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2203	27205240212	Thái Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2204	27204742170	Võ Thu	Ni	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
2205	26213131551	Lê Xuân	Phú	Nam	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2206	27202121896	Nguyễn Như	Phương	Nữ	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2207	27203750330	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2208	28204951445	Nguyễn Thu	Sương	Nữ	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2209	27204742145	Trần Thị Thái	Tiên	Nữ	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2210	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên	Trinh	Nữ	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2211	26214320176	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2212	28204601132	Phạm Thị Hoàng	Vi	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2213	27217237741	Phạm Minh	Tuấn	Nam	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2214	26211341759	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2215	27204802099	Chu Thúy	Hằng	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2216	28204138436	Tô Thị Thanh	Huyền	Nữ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2217	24217108548	Trịnh Vũ Tùng	Lâm	Nữ	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2218	28204602520	Phan Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2219	28207206565	Thần Thị	Mai	Nữ	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
2220	26211320729	Trần Hữu	Nghĩa	Nam	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2221	28204354652	Lê Thị Hoài	Nhi	Nữ	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
2222	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2223	26211320236	Lê Võ Di	Niên	Nam	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2224	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng	Phúc	Nam	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2225	28204603263	Nguyễn Thị Hoài	Phúc	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2226	28208003349	Lê Thị Thu	Thắm	Nữ	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2227	28206254725	Trần Anh	Thơ	Nữ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2228	28204600355	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2229	28207250163	Hồ Thị Thúy	Trinh	Nữ	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2230	27204801106	Đinh Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2231	2320538835	Lê Thị Ngọc	Yến	Nữ	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2232	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	Nữ	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2233	26215439454	Trương Anh	Duy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2234	26205439462	Lê Thị Minh	Hạnh	Nữ	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2235	27207153936	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2236	26215439466	Nguyễn Thái	Hiệp	Nam	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2237	26215434633	Nguyễn Đức	Hoàng	Nam	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2238	26215400124	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2239	26215436442	Đinh Quý	Hưng	Nam	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2240	25201916990	Xayavong	Khamphay	Nữ	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2241	26211221457	Võ Công	Khánh	Nam	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
2242	26215431102	Hoàng Gia	Khánh	Nam	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2243	26205427280	Trương Gia	Linh	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2244	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	Nữ	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2245	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	Nữ	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2246	26205400455	Lê Tạ Thanh	Nga	Nữ	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2247	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2248	26202923647	Phan Thị Thanh	Nhàn	Nữ	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
2249	27265280139	Chặng Dừng	Quồ	Nữ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2250	26215439501	Phạm Văn	Sơn	Nam	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2251	26215439502	Võ Minh	Tài	Nam	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2252	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	Nữ	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2253	26215439503	Chu Minh	Tân	Nam	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
2254	26205434620	Hồ Uyên	Thi	Nữ	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
2255	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2256	26205439518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2257	28206754728	Ngô Thị Hồng	Trinh	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2258	27203350227	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2259	27212280019	Ngô Quốc	Vinh	Nam	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2260	27265280106	Hồ Thị	Diệu	Nữ	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2261	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	Nữ	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2262	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	Nam	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2263	27202141702	Nguyễn Minh	Ánh	Nữ	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2264	25204304826	Ngô Thị Trân	Châu	Nữ	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2265	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh	Chi	Nữ	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2266	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	Nữ	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2267	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	Nam	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2268	27217132174	Nguyễn Minh	Đức	Nam	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2269	27207280016	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
2270	27207220609	Dương Thị Mai	Hương	Nữ	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2271	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2272	27211502040	Lê Văn Hoài	Minh	Nam	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2273	27212241534	Phan Nhật	Minh	Nam	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2274	27207140954	Trần Thị	Mơ	Nữ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2275	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2276	27215143736	Trần Lê Bảo	Ngọc	Nữ	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2277	27202426321	Nguyễn Hà Huyền	Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2278	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2279	27202843396	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2280	27212229571	Nguyễn Đăng	Phong	Nam	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2281	27212241076	Nguyễn Thanh	Sơn	Nam	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2282	27207101932	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	Nữ	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2283	27203739142	Lê Thị Anh	Thy	Nữ	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2284	27203727188	Lê Thị Bảo	Trâm	Nữ	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2285	27202851138	Phan Trần Tú	Trinh	Nữ	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2286	27214738081	Lê Tiến	Trường	Nam	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2287	27218737550	Nguyễn Hữu	Tuấn	Nam	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2288	28210301285	Nguyễn Đại	Dương	Nam	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2289	24205315632	Lưu Thị Thanh	Hằng	Nữ	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2290	24205306478	Đồng Thị Hàn	Huyền	Nữ	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2291	24215307382	Đinh Công	Khánh	Nam	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2292	27203735945	Lê Thị Hiếu	Linh	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2293	27208600878	Võ Thị Hải	Lý	Nữ	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2294	27202129312	Phạm Thị Bích	Ngân	Nữ	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2295	28207203792	Châu Bảo	Ngọc	Nữ	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2296	27202400799	Lưu Thị Huỳnh	Như	Nữ	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2297	27218633228	H Quyên	Niê	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2298	28218001735	Lê Quang	Phong	Nam	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2299	28214134394	Dương Thanh	Phương	Nữ	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2300	28214100288	Hàn Ngọc	Tâm	Nam	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2301	24215302541	Trần Gia	Tân	Nam	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2302	28204827601	Trần Phương	Thảo	Nữ	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2303	28204105868	Bùi Thị Kim	Thi	Nữ	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2304	24205306430	Lương Huyền Trâm	Nữ	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2305	27202143040	Trương Thị Kiều Trâm	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2306	24215315716	Phạm Anh Tuấn	Nam	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2307	24205303765	Lê Đặng Tú Uyên	Nữ	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2308	28207334460	Hồ Thị Hải Yến	Nữ	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2309	27213727323	Mai Đức Việt	Nam	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2310	26207128665	Ngô Lê Huyền Trang	Nữ	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2311	26207135458	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2312	26207200713	Trương Thực Trinh	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2313	27202225077	Nguyễn Thị Diễm Phúc	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2314	27213801337	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2315	27202680033	Huỳnh Thị Vĩnh	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
2316	27212129101	Nguyễn Văn Nguyên	Nam	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2317	26216535553	Nguyễn Anh Nguyên	Nam	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2318	27205450496	Lại Thế Hoàng Oanh	Nữ	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2319	24215309395	Nguyễn Văn Đàn	Nam	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2320	24205316053	Bùi Thị Ngọc Thư	Nữ	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2321	26203142580	Lê Vũ Minh Anh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2322	27203349613	Hồ Thị Nguyệt	Nữ	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2323	27202621102	Phan Lê Ánh Dương	Nữ	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
2324	28204501730	Hồ Mỹ Duyên	Nữ	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2325	27207140430	Vũ Bùi Hương Giang	Nữ	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2326	27207141592	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2327	24205316641	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2328	27217132620	Nguyễn Minh Hòa	Nữ	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2329	27202301583	Hứa Thị Thanh Hường	Nữ	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2330	27203837957	Phan Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2331	27211324440	Nguyễn Anh Kỳ	Nam	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2332	28208000639	Trần Thị Cẩm Ly	Nữ	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2333	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên Minh	Nữ	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2334	27202244005	Tô Thị Mùi	Nữ	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2335	28204348925	Nguyễn Trà My	Nữ	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2336	27208427319	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2337	24215311790	Bùi Tấn Nguyên	Nam	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2338	27203331588	Nguyễn Lan Nhi	Nữ	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2339	24215304674	Dương Lê Quân	Nam	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
2340	27211332658	Hoàng Xuân Quang	Nam	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2341	27212145581	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2342	27203349932	Võ Bạch Như Quỳnh	Nữ	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2343	27207236449	Đặng Thị Thanh Tâm	Nữ	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2344	27217102897	Đỗ Kim Thành	Nam	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2345	27207100430	Võ Thị Thu Thảo	Nữ	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2346	27211344011	Dương Phạm Anh Thi	Nam	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2347	24215316244	Lê Văn Thịnh	Nam	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2348	27202444730	Võ Thị Thanh Thúy	Nữ	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2349	27207200552	Phan Trần Bảo Trâm	Nữ	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2350	27202652013	Hoàng Thị Mai Trinh	Nữ	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2351	27201530418	Võ Ngọc	Việt	Nam	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2352	27203350350	Đỗ Thị Thúy	Vy	Nữ	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2353	27202642373	Bạch Thị Như	Ý	Nữ	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2354	26205431441	Lê Dương Chiêu	An	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
2355	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh	Ánh	Nữ	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2356	26215439496	Đình Anh	Quân	Nam	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2357	26215439497	Võ Văn	Quốc	Nam	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2358	27203800970	Nguyễn Thị Bảo	Linh	Nữ	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2359	27203320814	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2360	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2361	27205140483	Lê Phan Ánh	Duyên	Nữ	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
2362	26205439461	Nguyễn Ngân	Hà	Nữ	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
2363	26205436343	Võ Thị Phúc	Hiếu	Nữ	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2364	25215411965	Dương Mạnh Quốc	Huy	Nam	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2365	26207130074	Trần Thị Quỳnh	Như	Nữ	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2366	27213738930	Đỗ Hoàng	Phương	Nam	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2367	26214335974	Nguyễn Văn	Tài	Nam	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2368	26214329125	Trần Văn	Thái	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
2369	26205427527	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2370	27202229491	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2371	26211323813	Nguyễn Đức	Toàn	Nam	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
2372	26204300214	Lê Thị Diễm	Trang	Nữ	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2373	27202201267	Võ Thị Kiều	Trang	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2374	27207234316	Phẩm Thị Nguyên	Trang	Nữ	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2375	27205100717	Nguyễn Thị Phương	Trinh	Nữ	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2376	26215436193	Hồ Sỹ	Tuấn	Nam	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2377	27202236915	Nguyễn Tổ	Uyên	Nữ	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2378	27212236299	Phạm Quang	Vinh	Nam	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2379	27212242818	Trần Thanh	Vọng	Nam	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2380	27202124859	Phan Thị	Vui	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2381	27202228716	Lưu Thị Thảo	Vy	Nữ	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2382	25612317790	Intha	Chanthavi	Nam	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2383	27218733604	Lê Trần Bình	An	Nam	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2384	27208701610	Trần Thảo	My	Nữ	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2385	27208700781	Lê Quỳnh Phương	Nhi	Nữ	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2386	28206733807	Lê Linh	Anh	Nữ	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2387	28204503222	Lê Thị Mỹ	Giang	Nữ	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2388	27205153578	Lê Thị Thanh	Hương	Nữ	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2389	28206701793	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2390	26205439482	Phan Thị Kiều	Nga	Nữ	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2391	26205432932	Lê Phạm Quỳnh	Như	Nữ	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2392	27207234044	Phạm Thị	Nhung	Nữ	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2393	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn	Phát	Nam	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2394	27213742391	Nguyễn Anh	Tài	Nam	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2395	27202227042	Phan Thị Mỹ	Tâm	Nữ	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2396	26205433764	Nguyễn Đăng Nam	Thi	Nữ	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
2397	27213754069	Hồ Việt Anh	Thông	Nam	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2398	27208631111	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2399	26214300409	Nguyễn Toàn	Tỵ	Nam	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2400	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2401	24205314837	Lê Thị Vy	Vy	NỮ	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2402	26203821664	Từ Thị Tú	Trinh	Nữ	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2403	26212131158	Võ Trọng Bảo	Bảo	Nam	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
2404	26205130432	Phan Trần Bảo Ngọc	Ngọc	Nữ	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2405	27213149550	Nguyễn Ngọc Trung	Trung	Nam	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2406	25215304050	Lê Triệu An	An	Nam	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2407	25215310925	Võ Minh Chiến	Chiến	Nam	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2408	26217100387	Đinh Công Cường	Cường	Nam	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
2409	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Diễm	Nữ	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2410	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc Diện	Diện	Nữ	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2411	25215316748	Trần Công Đức	Đức	Nam	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2412	25205317223	Lê Quỳnh Duyên	Duyên	Nữ	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2413	26215339271	Trần Xuân Hiền	Hiền	Nam	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2414	28217348676	Nguyễn Thái Văn Hùng	Hùng	Nam	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2415	26205339306	Nguyễn Nữ Vi Na	Na	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2416	25215305350	Nguyễn Thanh Nam	Nam	Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2417	26205235696	Nguyễn Quý Ngọc	Ngọc	Nữ	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2418	26203841579	Trần Thị Minh Nguyệt	Nguyệt	Nữ	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2419	25215307891	Phan Cao Hồng Nhựt	Nhựt	Nam	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2420	25215313638	Đào Duy Phước	Phước	Nam	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
2421	27214344864	Phan Trần Thanh Phương	Phương	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2422	28204501423	Lê Thị Hồng Phương	Phương	Nữ	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2423	25205313891	Nguyễn Thúy Quỳnh	Quỳnh	Nữ	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2424	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Thạch	Nữ	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2425	28206204428	Võ Hoàng Mai Thi	Thi	Nữ	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2426	28206646867	Trần Thị Thương Tín	Tín	Nữ	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2427	26217135119	Đỗ Thị Ngọc Trinh	Trinh	Nữ	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2428	26212232383	Lê Thanh Trung	Trung	Nam	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2429	28206904291	Nguyễn Thị Hồng Tuyết	Tuyết	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2430	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật Vy	Vy	Nữ	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2431	28208038632	Nguyễn Hoài Anh	Anh	Nữ	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2432	28208049424	Thái Thị Minh Anh	Anh	Nữ	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2433	26213333614	Đào Thế Đệ	Đệ	Nam	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2434	29204955194	Phạm Hà Khánh Đoan	Đoan	Nữ	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2435	27203853265	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Hoàng	Nữ	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2436	25216103421	Dương Việt Huy	Huy	Nam	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2437	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh Kha	Kha	Nam	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2438	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng Khuyên	Khuyên	Nữ	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2439	26211328789	Bùi Quang Lâm	Lâm	Nam	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2440	27207135834	Lê Thị Mỹ Linh	Linh	Nữ	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2441	27265280124	Nguyễn Thị Oánh Linh	Linh	Nữ	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2442	26211333322	Trương Tấn Lộc	Lộc	Nam	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2443	28206502542	Nguyễn Thị Thảo My	My	Nữ	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2444	28207727115	Đàm Thị Hà Mỹ	Mỹ	Nữ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2445	29204956854	Nguyễn Hoàng	Ny	Nữ	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2446	27204729844	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
2447	28208031702	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2448	26207100312	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2449	26207100641	Lê Nguyên	Hân	Nữ	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2450	27214747900	Đình Thanh	Nhật	Nam	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2451	26217236361	Lê Minh	Đạt	Nam	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2452	27202653255	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2453	27212129084	Hà Minh	Trí	Nam	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2454	26211333287	Võ Văn	Tốt	Nam	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2455	25211707171	Hoàng Quốc	Anh	Nam	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2456	26217133518	Nguyễn Bính	Tú	Nam	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2457	26212128307	Lê Đức	Vinh	Nam	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2458	27207136007	Trần Thị Thu	Yên	Nữ	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
2459	27202135354	Lương Thị Thanh	Hằng	Nữ	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2460	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng	Lan	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2461	26211300732	Lê Đình	Vũ	Nam	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2462	26202137859	Tạ Thị Quỳnh	Như	Nữ	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2463	27202244012	Phạm Thị Thúy	Ni	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2464	27204601824	Trần Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2465	26215332669	Nguyễn Văn	An	Nam	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2466	26215426021	Nguyễn Đình	An	Nam	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2467	27202202474	Trần Bảo Lan	Anh	Nữ	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2468	26205441544	Nguyễn Minh	Ánh	Nữ	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2469	26215426294	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2470	28204504277	Nguyễn Thụy	Diệu	Nữ	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2471	26205439456	Phan Lê Mỹ	Duyên	Nữ	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2472	26205441615	Nguyễn Thị Bích	Giang	Nữ	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2473	28204506870	Huỳnh Ngọc	Hà	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2474	26215435171	Nguyễn Ngô Dương	Hạo	Nam	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2475	27202143159	Trần Thị Hồng	Hiệp	Nữ	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2476	26215400120	Ninh Thế	Kỳ	Nam	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2477	26205442720	Trần Phương	Loan	Nữ	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2478	26215426992	Nguyễn Anh Quốc	Mậu	Nam	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2479	25211213090	Ngô Thành	Nghĩa	Nam	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2480	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2481	26215439495	Huỳnh Công	Quang	Nam	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2482	26205427278	Lê Như	Quỳnh	Nữ	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2483	26211342455	Nguyễn Đức	Sâm	Nam	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2484	26212836283	Lê Quang	Sang	Nam	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2485	26211335369	Lê Thái Thanh	Tài	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2486	2320712291	Trương Thu	Thảo	Nữ	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2487	26206639214	Võ Thị Thùy	Trâm	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2488	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ	Uyên	Nữ	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2489	28204552739	Trần Thị Yến	Vy	Nữ	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2490	26205434996	Dương Thị Bảo	Yến	Nữ	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2491	27207102908	Châu Thị Mỹ	Dung	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2492	27202101630	Lê Thị Huệ	Nữ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2493	27202241987	Phạm Quốc Huy	Nam	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2494	27203300847	Võ Thị Thanh Huyền	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2495	27212229450	Nguyễn Ngọc Khoa	Nam	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2496	27202602179	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2497	27202140925	Lưu Thị Luyện	Nữ	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2498	27212702794	Phạm Thế Mạnh	Nam	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2499	27202702678	Võ Thị Diễm My	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2500	27217231192	Lê Tự Quốc Nam	Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2501	27207133034	Trần Thị Phương Ngân	Nữ	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2502	27202134386	Phạm Bích Ngọc	Nữ	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2503	27203301927	Phạm Thị Bích Ngọc	Nữ	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2504	27203332661	Lê Thị Minh Nguyệt	Nữ	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2505	27203324324	Nguyễn Thị Tâm Nhi	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2506	27207241245	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2507	27213301892	Nguyễn Huỳnh Nhi	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2508	27212152040	Lê Anh Tài	Nam	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2509	27202100235	Phạm Thị Bảo Thi	Nữ	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2510	27202745621	Trần Thị Thơm	Nữ	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2511	27202102029	Võ Lê Hoài Thương	Nữ	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2512	27207230386	Nguyễn Văn Trung	Nam	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2513	27202603089	Đinh Thị Tường Vy	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2514	27202100909	Trần Thị Như Ý	Nữ	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2515	27203822204	Trần Thị Kim Duyên	Nữ	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2516	27203737428	Trần Nguyễn Hồng Ân	Nữ	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2517	27212243980	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2518	24215216062	Lê Phước Bảo Khang	Nam	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2519	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm Khanh	Nữ	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2520	27215245781	Lê Duy Khánh	Nam	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2521	27215252666	Nguyễn Ngọc Lâm	Nam	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2522	27215252667	Phan Gia Lâm	Nam	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
2523	27202302559	Trần Thị Phương Linh	Nữ	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2524	27217136125	Triệu Đức Mạnh	Nam	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2525	27208653576	Phạm Thị Diễm Mi	Nữ	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2526	27215254087	Trần Huyền My	Nữ	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2527	27208646083	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2528	27202231086	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2529	27215253672	Trần Mạc Hồng Nhung	Nữ	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2530	27205245457	Võ Thị My Ni	Nữ	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2531	27217138091	Bùi Văn Phong	Nam	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2532	27205201712	Nguyễn Minh Quân	Nam	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2533	27215202128	Lê Duy Anh Quân	Nam	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2534	27215246047	Trần Văn Thạch	Nam	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2535	27215245615	Vũ Duy Thành	Nam	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2536	28207133184	Hồ Thị Thu Thủy	Nữ	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2537	28216703259	Trần Thị Tình	Nữ	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2538	27207120791	Bạch Huỳnh Ngọc Trân	Nữ	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2539	27213302527	Lê Thị Kiều	Trang	Nữ	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2540	27215100925	Nhữ Quốc	Trung	Nam	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2541	27211341812	Trần Duy	Hiếu	Nam	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2542	24215310376	Nguyễn Trung	Huy	NAM	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2543	24215306454	Nguyễn Hoàng	Linh	NAM	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2544	24215311138	Hồ Hoàng	Long	NAM	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2545	24205304688	Trần Phương	Thảo	NỮ	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2546	24215313718	Lê Mạnh	Tiến	NAM	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2547	24215303650	Đỗ Chí	Toàn	NAM	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2548	24215314392	Nguyễn Hữu	Tùng	NAM	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2549	24205307668	Bùi Lê Tường	Vy	NỮ	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
2550	26205134897	Trần Thị Thanh	Bình	Nữ	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2551	27212227900	Lê Huyền	Trang	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2552	25217204464	Hoàng Anh	Trung	Nam	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2553	26217200493	Hoàng Đình	Thái	Nam	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2554	25213112562	Nguyễn Ngọc	Long	Nam	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2555	27265280118	Nguyễn Thị	Hiếu	Nữ	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2556	27214742137	Nguyễn Văn	Bin	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2557	27207152556	Võ Thị	Cúc	Nữ	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2558	27214720634	Nguyễn Đỗ	Hoàng	Nam	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2559	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn	Huyền	Nữ	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2560	27205231427	Huỳnh Như	Ngọc	Nữ	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
2561	27211200923	Hồ Duy	Sang	Nam	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2562	26211739169	Tăng Đức	Tài	Nam	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2563	27217129069	Đỗ Anh	Tú	Nam	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2564	27217332954	Đào Ngọc Khánh	Vy	Nữ	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2565	27202830389	Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2566	26207242003	Phạm Thị Cẩm	Linh	Nữ	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2567	25212110473	Lê Hoàng	Long	Nam	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2568	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2569	26202435594	Nguyễn Thanh Trà	My	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2570	26216126848	Trần Bảo	Nguyên	Nam	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2571	27204723834	Trần Thị Tuyết	Nhi	Nữ	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
2572	27212130414	Trần Công	Phúc	Nam	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2573	27204739411	Đặng Trần Kim	Quý	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2574	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh	Tâm	Nữ	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2575	26207235895	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2576	27202240869	Hồ Thị Quỳnh	Trang	Nữ	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2577	26212234613	Nguyễn Mạnh	Huy	Nam	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2578	23211611284	Lê Phú	Thiện	Nam	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2579	27217133907	Trần Phương	Diễm	Nữ	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2580	26212126232	Đặng Bá Hồng	Phong	Nam	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2581	26215234990	Phạm Gia	Huy	Nam	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2582	26203324053	Phạm Thị Thùy	Dương	Nữ	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2583	26202200362	Đinh Thị Uyển	Hoanh	Nữ	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2584	27213702431	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2585	27213328020	Châu Phương	Dung	Nữ	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2586	26202742017	Ngô Thị Thu	Hà	Nữ	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2587	26208632069	Ngô Thị Ngọc	Hằng	Nữ	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2588	27203331346	Phan Thúy	Hiền	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2589	27202220280	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2590	27203750074	Trần Thị Mai	Linh	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2591	27202238756	Lê Thị Hồng	Mai	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2592	27212645515	Võ Trần Kiều	Mẫn	Nữ	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2593	26202724019	Ngô Hồng Thảo	Ngân	Nữ	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2594	27202243141	Trần Mỹ	Ngọc	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2595	27217034784	Phạm Quốc	Nguyên	Nam	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
2596	27203702016	Nguyễn Lê Kiều	Oanh	Nữ	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
2597	26213333279	Lê Văn	Sơn	Nam	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2598	27212101418	Trần Văn	Thịnh	Nam	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2599	27202601517	Phan Thị Ngọc	Thoa	Nữ	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2600	26207123871	Văn Thị Anh	Thư	Nữ	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2601	27211235882	Trần Anh	Tuấn	Nam	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2602	27203320800	Lê Trần Vân	Anh	Nữ	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
2603	26211332837	Phạm Hữu	Đan	Nam	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2604	27203828042	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2605	28212500190	Nguyễn Đình	Hiếu	Nam	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2606	27207141358	Trần Lê Lan	Hương	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2607	27212235191	Hồ Bá	Huy	Nam	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2608	27202128908	Hồ Thị Ngọc	Linh	Nữ	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2609	27203300237	Phạm Khánh	Ly	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2610	27213331821	Trần Đào Yến	Mơ	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2611	27203921535	Trần Thị Thanh	Quyên	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2612	27203340200	Hồ Mỹ	Quỳnh	Nữ	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2613	27202329217	Phạm Thị Thanh	Trà	Nữ	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2614	27202936635	Phan Thị Ngọc	Trinh	Nữ	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2615	27203140387	Lê Yến	Trinh	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2616	26202100413	Đặng Thị	Thanh	Nữ	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2617	26202230033	Hồ Thị Hồng	Nhung	Nữ	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2618	27202238079	Lý Thị Phương	Diễm	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2619	27202127903	Huỳnh Thị Trà	My	Nữ	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2620	26205400140	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2621	27208602491	Bùi Đặng Lan	Anh	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2622	27202100939	Phan Quỳnh	Châu	Nữ	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
2623	27211241045	Phan Quốc	Cường	Nam	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2624	27215450202	Trần Nguyễn Quốc	Cường	Nam	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2625	28206254645	Võ Thị Mỹ	Hậu	Nữ	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2626	27213445193	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2627	26217124089	Trần Hồ Đình	Minh	Nam	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2628	27212241375	Nguyễn Văn	Minh	Nam	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2629	27215439598	Trần Ngọc Uyên	My	Nữ	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2630	27218602598	Cao Ngọc Lê	Na	Nữ	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2631	26217133251	Nguyễn Thành	Nam	Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2632	27202230242	Vũ Ngọc	Nga	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2633	27212933638	Nguyễn Hồ Kim	Nhân	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2634	27208653032	Võ Thị Kiều	Oanh	Nữ	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2635	27211201466	Đậu Thế	Phi	Nam	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2636	27208635820	Phạm Thị Thanh	Thanh	Nữ	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
2637	27202200849	Lê Kim Ngọc	Thư	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2638	27202222510	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2639	27202100085	Nguyễn Trần Huyền	Trâm	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2640	27203302190	Trần Thị Vân	Anh	Nữ	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2641	27203302766	Nguyễn Hà	Châu	Nữ	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2642	27207550396	Lê Mỹ	Duyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2643	27203345951	Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2644	27202630768	Nguyễn Thanh	Hà	Nữ	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2645	27202239449	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	Nữ	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2646	27203902916	Ma Thị Huyền	Linh	Nữ	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2647	27212121905	Phạm Công	Mạnh	Nam	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2648	27204541504	Hoàng Thị Thanh	Nhàn	Nữ	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2649	27203521425	Huỳnh Thị Kim	Phượng	Nữ	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2650	27203238845	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2651	49186011735	Lê Thị Thu	Thủy	Nữ	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2652	26207225632	Lại Thị Thu	Thủy	Nữ	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
2653	27205249823	Hoàng Khánh	Trang	Nữ	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2654	27202702777	Trần Thị Tường	Vân	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2655	27202142898	Nguyễn Lê Triệu	Vy	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2656	27205200094	Bùi Thị Khánh	Vy	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2657	27205249980	Bùi Thị Thanh	Xuân	Nữ	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2658	27202102199	Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2659	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	Nữ	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2660	27203331646	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
2661	27213729977	Nguyễn Văn	Hoàng	Nam	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2662	27205103016	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2663	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2664	27212229671	Bùi Hà	Phan	Nam	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2665	27217002362	Huỳnh Minh	Quý	Nam	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2666	26203331823	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2667	27203300572	Huỳnh Tường	Vy	Nữ	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2668	27203340685	Trần Phạm Nhật	Vy	Nữ	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2669	27203927337	Võ Hương	Yên	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2670	28215250133	Huỳnh Quốc	Việt	Nam	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2671	25203303016	Phong Thoại	Chiêu	Nữ	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2672	27202427889	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2673	26212433277	Lương Phúc	Khánh	Nam	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2674	27202224756	Đinh Thị Kim	Linh	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2675	27214743080	Huỳnh Trần Nhạc	Long	Nam	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2676	27203327810	Hồ Thị Hoàng	My	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2677	27202102038	Võ Nguyễn Thiên	Nga	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2678	27202120343	Lê Thị	Nga	Nữ	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2679	27212353239	Lê Hồng	Nhung	Nữ	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THU	KẾT QUẢ
2680	27203200176	Trần Bích Quyên	Nữ	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2681	25212113940	Nguyễn Quang Sang	Nam	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2682	27202631929	Trần Thị Mỹ Tâm	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2683	27202147221	Cao Thị Kim Thoa	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2684	29204645869	Trần Thanh Thúy	Nữ	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2685	27202639074	Nguyễn Thị Thùy Trâm	Nữ	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2686	27203302197	Lê Thị Quỳnh Trang	Nữ	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2687	27218645630	Phạm Phú Trọng	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2688	26216331445	Nguyễn Tổng Đạt	Nam	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2689	26217124806	Lê Tiến Dũng	Nam	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2690	27207133735	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2691	27205401960	Hồ Xuân Hương	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2692	27215402237	Trịnh Công Khánh Huy	Nam	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2693	27211247962	Nguyễn Văn Khải	Nam	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2694	27203327220	Nguyễn Vũ Ni Na	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2695	26211229960	Nguyễn Văn Nghĩa	Nam	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2696	27205401799	Lê Thị Hòa Ngọc	Nữ	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2697	27205450424	Bùi Võ Hoàn Nguyên	Nữ	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2698	27205402242	Nguyễn Lan Nhi	Nữ	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2699	27203300562	Lâm Thị Tâm Như	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2700	27203338187	Trần Thị Kiều Ni	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2701	27212245048	Đỗ Anh Phương	Nữ	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2702	27202449653	Trương Thị Diễm Quỳnh	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2703	27207233270	Huỳnh Thị Như Quỳnh	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2704	27211328097	Phạm Ngọc Thanh	Nam	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2705	27202640352	Phạm Phương Thảo	Nữ	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2706	27215445811	Trần Văn Thông	Nam	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2707	27205228722	Lê Nguyễn Thanh Thùy	Nữ	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2708	27202552286	Phạm Huyền Trang	Nữ	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
2709	27217130071	Trần Văn Tứ	Nam	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2710	1921644976	Nguyễn Minh Vương	Nam	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2711	26211333732	Nguyễn Xuân Vương	Nam	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2712	26202529319	Nguyễn Thị Thuỷ Tiên	Nữ	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2713	27203101567	Nguyễn Thị Nhật Anh	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2714	26211334674	Phạm Quốc Bảo	Nam	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2715	26211332861	Trần Trọng Đạo	Nam	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2716	26211329173	Võ Đình Duy	Nam	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2717	27203801619	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2718	26211336175	Nguyễn Thanh Hải	Nam	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2719	26213226645	Nguyễn Đông Hồ	Nam	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2720	26217335256	Châu Nguyễn Quốc Hưng	Nam	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2721	24205303768	Đinh Thị Huyền	Nữ	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2722	24215303722	Hồ Văn Khởi	Nam	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2723	26211327107	Đinh Công Kỳ	Nam	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2724	26218735279	Trần Minh Nguyên	Nam	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2725	27203827724	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2726	27202221857	Diệp Bình Nhi	Nữ	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2727	27202602174	Võ Thị Nhung	Nhung	Nữ	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2728	27204742177	Trần Đình Lệ	Quyên	Nữ	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2729	26211327716	Lê Xuân Tài	Tài	Nam	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2730	26211334111	Nguyễn Thiện Thuật	Thuật	Nam	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2731	27203842093	Đặng Hoa Thủy	Tiên	Nữ	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2732	26211330034	Ngô Lê Vĩnh Toàn	Toàn	Nam	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2733	27203302239	Trần Nguyễn Hồng An	An	Nữ	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2734	27203944975	Nguyễn Thị Anh Châu	Châu	Nữ	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2735	27203350008	Trần Bạch Dương	Dương	Nữ	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2736	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	Duyên	Nữ	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2737	27203350110	Nguyễn Vy Trà	Giang	Nữ	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2738	27205101249	Lâm Thị Cẩm	Giang	Nữ	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2739	27203350153	Nguyễn Thị Thu Hiền	Hiền	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2740	27211201948	Nguyễn Huy Hoàng	Hoàng	Nam	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2741	27203302124	Nguyễn Thị Thùy Hương	Hương	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2742	28204602812	Trần Thị Thanh Huyền	Huyền	Nữ	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2743	28204953779	Nguyễn Thị Khánh Linh	Linh	Nữ	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2744	28205054223	Lê Thị Thanh Mơ	Mơ	Nữ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2745	27203327999	Trương Thị Hằng Nga	Nga	Nữ	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2746	27203349661	Lý Thị Nhứt	Nhứt	Nữ	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2747	27202147458	Đào Yến Nhi	Nhi	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2748	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh Nhi	Nhi	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2749	27202242715	Dương Thị Kim Phúc	Phúc	Nữ	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2750	27203700411	Ngô Thị Phú Quý	Quý	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2751	27203938247	Lê Phan Như Quỳnh	Quỳnh	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2752	27204343352	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Thanh	Nữ	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2753	27203939724	Trần Thị Anh Thương	Thương	Nữ	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
2754	27205137272	Phùng Thị Hoài Thương	Thương	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2755	27203302005	Nguyễn Thùy Trang	Trang	Nữ	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2756	27205143091	Đỗ Lê Kiều Trang	Trang	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2757	27203337000	Lê Thị Quý Trinh	Trinh	Nữ	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2758	28205000948	Đặng Thị Tường Vi	Vi	Nữ	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2759	26215326806	Phan Lê Minh Hoàng	Hoàng	NAM	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2760	26205439526	Nguyễn Dương Hà Vy	Vy	Nữ	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2761	27202542291	Đào Thị Quỳnh Như	Như	Nữ	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2762	26202141934	Ngô Thị Hà Chinh	Chinh	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2763	27202136250	Lê Thị Cương	Cương	Nữ	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2764	26202129555	Nguyễn Thị Kiều Dung	Dung	Nữ	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2765	26207141648	Huỳnh Lê Khánh Hân	Hân	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2766	27212201768	Lê Văn Hiếu	Hiếu	Nam	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2767	27212231805	Bùi Xuân Hoàng	Hoàng	Nam	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2768	27212233528	Đỗ Quang Hưng	Hưng	Nam	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2769	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Hương	Nữ	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2770	27212201857	Huỳnh Hải Huy	Huy	Nam	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2771	28213247649	Nguyễn Bùi Gia Huy	Huy	Nam	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2772	26216126674	Vũ Hoàng Lâm	Lâm	Nam	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2773	27202139971	Huỳnh Thị Hoài Linh	Linh	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2774	27202926904	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2775	27203354173	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2776	27203300358	Dương Huệ	Mẫn	Nữ	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2777	27202128583	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2778	26202127168	Lê Thị Hoàng	Oanh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2779	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2780	27212200840	Nguyễn Kim	Quang	Nam	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2781	27212243794	Lương Minh	Quang	Nam	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2782	27202722582	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2783	27203301103	Nguyễn Thị Phước	Sương	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2784	26216132296	Lê Cường	Thịnh	Nam	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2785	27202147023	Phạm Thị Hồng	Thịnh	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2786	27203325030	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2787	27202138918	Đặng Thị Kim	Trưng	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2788	27213301540	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2789	27213939222	Lê Quang	Vinh	Nam	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
2790	28204553662	Phạm Thị Kiều	Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2791	27212141197	Châu Hùng	Anh	Nam	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2792	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	Nữ	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2793	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	Nữ	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2794	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2795	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	Nam	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2796	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	Nam	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2797	28214803915	Trần Bình	Đạt	Nam	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2798	27202242922	Trần Thị Ngọc	Diệp	Nữ	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2799	27203745813	Trần Thị Huyền	Diệu	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2800	27212644988	Nguyễn Trần Thùy	Dung	Nữ	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2801	27202239393	Đoàn Thị Thanh	Hằng	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2802	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	Nữ	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2803	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	Nữ	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2804	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2805	27203326764	Trần Thị Mỹ	Kiều	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2806	28214851065	Bùi Minh	Lâm	Nam	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2807	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2808	27203340529	Lê Mi	Na	Nữ	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2809	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2810	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2811	26203133554	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2812	27203752997	Phạm Thị Kim	Thùy	Nữ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2813	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trọng	Nam	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2814	27217129389	Trần Quốc	Tuấn	Nam	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2815	2.90207E+11	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2816	27207430416	Trương Thị Kim	An	Nữ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2817	24205309167	Nguyễn Yến	Diệp	NỮ	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2818	25203314086	Trần Thị Thanh	Tâm	NỮ	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2819	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	Nữ	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2820	26207232922	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2821	26202341728	Nguyễn Thị Diệu	Ngân	Nữ	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2822	26205132961	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2823	26202531564	Đinh Thị Thùy	Linh	Nữ	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2824	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2825	26212242498	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
2826	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	Nam	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2827	26212229815	Nguyễn Phong	Đạt	Nam	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2828	26202242415	Nguyễn Thị Ly	Na	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2829	27203344948	Phạm Thị	Nhã	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
2830	27217125897	Lê Xuân Chí	Trung	Nam	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2831	27203340318	Phan Đặng Kiều	Trinh	Nữ	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2832	26212528281	Nguyễn Đăng	Tửu	Nam	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2833	26205135969	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2834	26207128409	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2835	27202530889	Ngô Thị	An	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2836	27202628763	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2837	27202500069	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2838	27202542283	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2839	27203833236	Mai Thị Thu	Hòa	Nữ	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2840	27203349210	Võ Thị	Huyền	Nữ	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2841	27202102037	Hồ Thị	Khuyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2842	27202129220	Lê Khánh	Linh	Nữ	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2843	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	Nữ	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2844	27203332027	Phan Thị Thúy	Mỵ	Nữ	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2845	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2846	27204743297	Nguyễn Thị	Quyên	Nữ	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2847	27203349244	H Lich	Siu	Nữ	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2848	25612317779	Koumphonphakdy	ThienXay	Nam	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2849	27211202459	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2850	27217102715	Lê Công Tấn	Tuấn	Nam	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2851	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu	Văn	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2852	26211326490	Lê Hoàng	Anh	Nam	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2853	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2854	24205315049	Ngô Bảo	Châu	Nữ	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2855	27203333793	Nguyễn Thị Kim	Dung	Nữ	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2856	27215442394	Trần Minh	Dũng	Nam	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2857	26211339075	Hoàng	Hiệp	Nam	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2858	27203302140	Lê Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2859	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	Nam	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2860	27215331981	Nguyễn Bá	Kiên	Nam	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2861	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2862	24205302562	Nguyễn Lê Trúc	Linh	Nữ	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2863	27205138877	Cao Thảo	Linh	Nữ	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2864	27205400015	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nam	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2865	27202144932	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2866	26203126044	Nguyễn Thị Thảo	Phương	Nữ	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2867	26211329039	Tô Đức Xuân	Sơn	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2868	27212141909	Trần Thanh	Tân	Nam	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2869	26207223080	Võ Anh	Thư	Nữ	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2870	27203303158	Bùi Thị Huyền	Trang	Nữ	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2871	27205138875	Lê Thị Khánh	Trang	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2872	27203828530	Phan Thị Tường	Vi	Nữ	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2873	24205306447	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2874	25217209616	Phan Trọng	Trường	Nam	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2875	25207103333	Lê Thị Mỹ	Dung	Nữ	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2876	26202225885	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2877	26212133869	Nguyễn Tấn	Chung	Nam	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
2878	26205130959	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2879	26207122770	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
2880	26202241943	Bùi Phương	Linh	Nữ	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
2881	26208635068	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2882	26202427468	Huỳnh Thị	Sinh	Nữ	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2883	26207132446	Trần Anh	Thư	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2884	27265280158	Nguyễn Thị Thương	Thủy	Nữ	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2885	26207241979	Đặng Thị Quỳnh	Uyên	Nữ	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2886	26206624168	Bùi Thị Phương	Vân	Nữ	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2887	26217231333	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
2888	26212121724	Trần Thế	Anh	Nam	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2889	26207239562	Trương Tiểu	Băng	Nữ	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2890	26202426000	Phan Thị Thanh	Bình	Nữ	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
2891	26207236436	Phan Thị Kiều	Diễm	Nữ	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2892	26202200676	Võ Thị	Diệu	Nữ	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2893	26202142517	Lê Thị Quỳnh	Giao	Nữ	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2894	26202234023	Trần Thị Hoài	Linh	Nữ	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2895	25213207690	Nguyễn Như	Long	Nữ	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2896	26207122320	Tạ Thị Ngọc	Mai	Nữ	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2897	26207236276	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
2898	26217131692	Lê Văn	Phúc	Nam	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2899	26202241990	Mai Thị	Tâm	Nữ	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
2900	26207223540	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2901	27212428667	Phạm Khánh	Triều	Nam	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
2902	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
2903	25207117619	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2904	26202438208	Nguyễn Thị Hương	An	nữ	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2905	27212220881	Nguyễn Văn	An	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2906	24215408778	Văn Công Tuấn	Anh	Nam	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2907	26205134420	Lê Văn	Anh	Nữ	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2908	25203317289	Lê Ngọc Diệu	Ánh	Nữ	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2909	26215132759	Nguyễn Trung	Đán	Nam	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2910	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	NỮ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2911	26202429335	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2912	26203829892	Phan Kim	Hậu	Nữ	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2913	26203831689	Lê Võ Thanh	Hồng	Nữ	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2914	28215000718	Phan Phùng Tấn	Khải	Nam	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THU	KẾT QUẢ	
2915	26203820219	Hoàng Thị Ly	Ly	Nữ	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
2916	26203722191	Nguyễn Thị Kim	Lý	Nữ	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2917	26207225444	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2918	26211532103	Phạm Hoài	Nam	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2919	26217140849	Nguyễn Phương	Nam	Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2920	26203741807	Trịnh Phan Bảo	Ngọc	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2921	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc	Nhấn	Nữ	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2922	26203842087	Ngô Thị	Oanh	Nữ	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2923	24215412377	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2924	26203820559	Hồ Thị Anh	Phương	Nữ	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2925	26215235433	Lê Nguyễn Tất	Quân	Nam	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2926	26203836132	Võ Thị Mỹ	Thảo	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2927	26203836081	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2928	27212228708	Tăng Bá	Tiến	Nam	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2929	26202120065	Trần Thị Kiều	Trinh	Nữ	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2930	26202231646	Phạm Thị Ánh	Tuyết	Nữ	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2931	26202135939	Nguyễn Lê Phương	Uyên	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2932	26203833432	Trần Thị Mỹ	Vi	Nữ	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
2933	26203823462	Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2934	24205207380	Phạm Bảo	Hân	NỮ	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2935	26203228547	Hà Thị Thanh	Xuân	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2936	25203316477	Võ Thị Thanh	Thúy	Nữ	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2937	25207105036	Nguyễn Tâm	Nguyên	NỮ	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2938	27204747504	Đỗ Thị Bình	An	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2939	27203148923	La Phan Trâm	Ân	Nữ	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2940	25217201693	Nguyễn Lê Quang	Anh	Nam	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2941	26207141824	Trương Ngọc Vân	Anh	Nữ	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2942	26203135967	Hà Hoàng Vân	Chi	Nữ	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2943	26213720481	Phạm Đức	Đạt	Nam	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
2944	26217135162	Nguyễn Đình	Dương	Nam	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
2945	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Nữ	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2946	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	Nữ	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2947	25217116938	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2948	26207120668	Cáp Thị Diệu	Linh	Nữ	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2949	26212131890	Võ Phương	Nam	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
2950	26213334601	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2951	26203700102	Trần Thị Nhật	Nhi	Nữ	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2952	26207320076	Trần Thị Nhã	Phương	Nữ	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2953	26202137922	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
2954	26207240046	Hà Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2955	25207109817	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2956	26203721141	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2957	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2958	26207224333	Đỗ Minh	Thư	Nữ	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2959	26207332384	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2960	27207201907	Trần Thị Thuỳ	Trang	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2961	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	Nam	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2962	26202134766	Phạm Ngọc Anh	Nam	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2963	26212228407	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2964	26207141751	Hoàng Thị Cẩm	Nữ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2965	25211616991	Dương Tấn Hoàng	Nam	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2966	26207135191	Lê Thị Uyển Nhi	Nữ	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2967	26212131832	Đỗ Vinh Quang	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2968	26207135531	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2969	26203829009	Trần Thị Thủy Tiên	Nữ	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2970	26207122490	Trương Thị Thanh Trúc	Nữ	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2971	26203829008	Dương Thị Trí Văn	Nữ	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2972	27265280104	Bùi Thị Kim Anh	Nữ	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2973	26212135731	Nguyễn Lê Gia Bảo	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2974	27265280105	Tạ Thị Ngọc Bích	Nữ	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2975	27265280108	Trương Thị Giang	Nữ	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2976	27202202255	Phan Thị Thúy Hằng	Nữ	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt
2977	26202100356	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2978	26203742470	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2979	25207216999	Đinh Thị Mai Hiếu	Nữ	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
2980	26217226616	Trần Lê Đan Kha	Nữ	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2981	26203723117	Trần Thị Yến Linh	Nữ	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2982	26203700478	Trần Thị Bích Loan	Nữ	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2983	26202100458	Trần Thị Như Ngọc	Nữ	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2984	27202202644	Lê Thị Phước Nguyên	Nữ	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2985	26212224149	Lê Bùi Bảo Nhân	Nam	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2986	27202249002	Võ Thị Nhi	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2987	26202200397	Mai Hoàng Phương	Nữ	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2988	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2989	27202420119	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2990	25211603648	Lê Văn Tường	Nam	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2991	26202638317	Trần Lê Khánh Chi	Nữ	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2992	25217208521	Nguyễn Đức Trí	Nam	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2993	25215413580	Đặng Sỹ Tài Phú	Nam	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2994	26202138116	Lê Thị Ánh Tú	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
2995	26207135390	Nguyễn Thị Kim Duyên	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2996	26207131091	Ngô Thị Thùy Linh	Nữ	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2997	26205100525	Trần Thanh Ngân	Nữ	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2998	25207105465	Trần Vĩ Quế Chinh	Nữ	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2999	26202327171	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3000	26202200156	Lê Thị Khánh Ly	Nữ	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3001	25217211271	Trần Tiến Đạt	Nam	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3002	26202335342	Trương Mỹ Dung	Nữ	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3003	26204333968	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3004	26202222532	Lê Thị Trúc Giang	Nữ	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3005	26202342612	Ngô Thị Sơn Hà	Nữ	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3006	27202101031	Đỗ Thị Minh Hân	Nữ	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3007	26202400736	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3008	26202141558	Lê Thị Huyền	Nữ	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3009	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3010	27205132565	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	Nữ	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3011	27202236896	Trần Thị Phương	Nhi	Nữ	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3012	27212102788	Văn Trung	Quân	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3013	26202734104	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3014	26203437279	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3015	26217224055	Huỳnh Bá Minh	Tạo	Nam	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3016	27212243208	Nguyễn Hữu	Thông	Nam	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3017	26203434588	Lương Trần Minh	Thư	Nữ	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3018	26202427077	Trần Võ Huyền	Trần	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3019	26207236295	Trương Thị Khánh	Trang	Nữ	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3020	27202821782	Võ Thị Tường	Vi	Nữ	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
3021	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc	Việt	Nam	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3022	27202129519	Võ Thị Hiền	Vy	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3023	26207120293	Phạm Thị Trâm	Anh	Nữ	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3024	26207120440	Lương Lê Ngọc	Ánh	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3025	2321716965	Phạm Văn Công	Bách	Nam	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3026	26202130680	Trần Đàm Thu	Hà	Nữ	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3027	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3028	26207100761	Lê Thị Ly	Lài	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3029	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3030	26217129145	Nguyễn Ngọc	Phước	Nam	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3031	26217127757	Nguyễn Huy Bảo	Quân	Nam	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3032	26218642301	Nguyễn Đắc Văn	Quốc	Nam	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3033	26207327517	Ngô Thị Mỹ	Tâm	Nữ	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3034	26217126073	Nguyễn Trung	Thành	Nam	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3035	26212731712	Đinh Văn	Tĩnh	Nam	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3036	26207226875	Trương Hoàng Phương	Trình	Nữ	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3037	26217135164	Ngô Văn	Tuấn	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
3038	26208626725	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3039	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	Nữ	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3040	24215407455	Đào Ngọc	Hải	Nam	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3041	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3042	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
3043	25205416234	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3044	25215410826	Trần Phạm Ngọc	Bảo	Nam	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3045	25215405291	Châu Hồ Gia	Huy	Nam	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3046	25205408026	Huỳnh Vũ Anh	Minh	Nữ	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
3047	25215416873	Lương Hồng	Phương	Nữ	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3048	25205407173	Nguyễn Ngọc	Phượng	Nữ	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3049	25205408448	Từ Vũ Bằng	Tâm	Nữ	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3050	25205414147	Nguyễn Thị Kim	Thanh	Nữ	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3051	25205308468	Võ Thanh	Tú	Nữ	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3052	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3053	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3054	26202124821	Dương Thị Mỹ	Diễm	Nữ	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3055	26202635896	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3056	26202622846	Tăng Thị Thanh	Hà	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3057	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	Nam	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3058	26212242778	Phạm Minh	Khôi	Nam	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3059	26208634031	Dương Thị Gia	Lin	Nữ	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3060	26202223851	Huỳnh Thị Thùy	Linh	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3061	26207142551	Trần Thị Thuỳ	Linh	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3062	26218730943	Trần Quý	Long	Nam	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3063	26212137735	Cao Minh	Lực	Nam	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3064	26207229325	Trần Yến	Nhi	Nữ	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3065	26212137877	Hồng Quang	Pháp	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
3066	26207221476	Tổng Yến	Phượng	Nữ	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3067	26208624042	Phạm Thị Hồng	Phượng	Nữ	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3068	26217234727	Hoàng Đăng	Quang	Nam	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3069	26202234574	Huỳnh Thị Phương	Thảo	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3070	26217134629	Đặng Công	Thương	Nam	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3071	26218600041	Trần Văn	Toàn	Nam	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3072	26201228277	Bùi Huỳnh Bích	Trâm	Nữ	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3073	26207335655	Nguyễn Thị Mai	Uyên	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3074	26212335228	Lương	Vinh	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3075	26212342408	Huỳnh Quang	Vinh	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3076	26212141951	Lê Văn	Nhật	Nam	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3077	27265280102	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3078	27265280154	Phan Thị Nguyệt	Ánh	Nữ	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3079	26202120132	Nguyễn Thị Thuỳ	Dung	Nữ	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3080	26202100630	Xa Kiều	Duyên	Nữ	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
3081	24215409755	Trần Ngọc	Hải	Nam	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3082	26202126763	Ngô Gia	Hân	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3083	24215416499	Đỗ Triệu	Hoàng	Nam	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3084	27265280123	Dương Nữ Thảo	Lan	Nữ	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3085	27265280159	Phan Thị Ngọc	Minh	Nữ	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
3086	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng	My	Nữ	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3087	27265280132	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3088	26207229995	Trần Thị Bích	Phượng	Nữ	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3089	26207123436	Trần Thị Mỹ	Quyên	Nữ	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
3090	26207230862	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3091	26213223234	Nguyễn Hữu Cao	Sơn	Nam	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
3092	25207104302	Phan Thị Thanh	Tâm	Nữ	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3093	26207133262	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3094	27265280143	Trịnh Thị Hà	Thanh	Nữ	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3095	26212441715	Nguyễn Minh	Thiện	Nam	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
3096	26212220737	Nguyễn Thừa	Thịnh	Nam	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3097	27265280147	Nguyễn Thị	Thuyết	Nữ	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3098	26217134325	Nguyễn Ngọc	Toàn	Nam	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3099	27265280150	Lê Thị Phương	Trang	Nữ	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3100	26202142300	Lê Thị Tường	Vi	Nữ	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
3101	24215414739	Hoàng Hải	Việt	Nam	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3102	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc	Xuyên	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3103	25215411303	Nguyễn Dương	Đoàn	Nam	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
3104	27213126561	Nguyễn Hiếu	Hậu	Nữ	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3105	25205406374	Huỳnh Thị Thanh	Huệ	Nữ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3106	25207105919	Phan Thị Phương	Trinh	Nữ	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3107	25205412168	Trần Mỹ Diệu	Hương	Nữ	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3108	27203301972	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Nữ	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3109	26213142539	Phạm Đức	Anh	Nam	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3110	27202240144	Ngô Nguyệt	Cầm	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3111	26202233857	Ngô Lê Ngọc	Diễm	Nữ	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3112	26217227549	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
3113	26207125494	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3114	27202245588	Lưu Thị	Hà	Nữ	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3115	26207136401	Phạm Thị Thanh	Hương	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3116	26217142056	Nguyễn Lê Phước	Huy	Nam	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3117	26217235926	Lê Bảo	Huy	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3118	26217133339	Phan Trung	Kiên	Nam	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3119	27202200395	Nguyễn Thị Kim	Kiều	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3120	26217100657	Đặng Nhật	Linh	Nam	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3121	26207133810	Đặng Thị Trà	My	Nữ	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3122	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà	My	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3123	26207128672	Võ Thị Kiều	Oanh	Nữ	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3124	26217230589	Đỗ Úc	Tâm	Nam	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3125	26217233761	Nguyễn Trần	Thảo	Nam	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3126	26212942048	Trần Ngọc	Thi	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
3127	26202235759	Nguyễn Từ Hiền	Thục	Nữ	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
3128	24207201291	Trịnh Thị Ý	Thương	Nữ	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3129	26217222281	Nguyễn Thành	Tín	Nam	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3130	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3131	26202131819	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3132	26202827881	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3133	25205102162	Vũ Thị Thanh	Tuyền	Nữ	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3134	26207229674	Trương Thị Thu	Uyên	Nữ	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3135	26207120965	Võ Huỳnh Thúy	Vân	Nữ	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3136	26217142047	Trần Ngọc	Văn	Nam	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3137	26202138171	Phùng Thị	Vinh	Nữ	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3138	26207220539	Nguyễn Hồ Trà	Vy	Nữ	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3139	26207235000	Đinh Thị	My	Nữ	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3140	27212340544	Văn Viết	Bôn	Nam	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3141	26202818404	Trần Thị Kim	Chi	Nữ	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3142	26217236163	Nguyễn Văn	Đức	Nam	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3143	26207231922	Hoàng	Giang	Nữ	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3144	26212222771	Trịnh Thanh	Hà	Nam	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3145	26202638331	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3146	25212209578	Ngô Đức	Hoàng	Nam	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3147	25207107440	Phạm Thị Thu	Hương	Nữ	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3148	27203345054	Phạm Thị	Hương	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3149	26202500045	Trương Hà Tố	Mai	Nữ	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3150	27208600245	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3151	26204528400	Đoàn Thị Thanh	Nhạn	Nữ	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3152	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3153	26217240006	Lê Trọng	Phúc	Nam	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3154	27202202081	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3155	26213830009	Dương Đình	Trí	Nam	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3156	26217233112	Võ Hoàng	Trường	Nam	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3157	26207241595	Trần Thị Lê	Vi	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3158	26202135273	Hồ Thị Mỹ	Yến	Nữ	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3159	26203837103	Phan Thị Thúy	An	Nữ	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3160	26212126914	Lê Văn	Hải	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3161	27203334583	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3162	26205136328	Trần Thúy	Hiền	Nữ	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3163	26215235174	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
3164	26207124465	Phan Thị	Hoài	Nữ	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3165	26202622197	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3166	26207128122	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3167	26217126206	Lâm Tuấn	Kiệt	Nam	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3168	25207102348	Nguyễn Thị Hồng	Linh	Nữ	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3169	26203120197	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3170	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
3171	26205120822	Trần Thảo	Nguyên	Nữ	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3172	26205134340	Cao Nữ Ái	Nhi	Nữ	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3173	26202137857	Nguyễn Tường Ý	Như	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
3174	26207100463	Phan Mai Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3175	26205100395	Nguyễn Thị Lam	Phương	Nữ	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3176	26211232555	Nguyễn Anh	Quân	Nam	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3177	27212739372	Nguyễn Minh	Quang	Nam	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3178	26207242530	Nguyễn Thị Thanh	Sương	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3179	26202638402	Nguyễn Võ Thạch	Thảo	Nữ	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3180	26207100315	Vũ Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3181	26207134679	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3182	26205133123	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3183	26202241747	Phạm Thị Kim	Thủy	Nữ	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3184	26217130685	Nguyễn Công	Trí	Nam	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3185	26207123993	Lê Thị Kiều	Trình	Nữ	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3186	26203132501	Đoàn Thị Bảo	Uyên	Nữ	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3187	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
3188	26202242018	Võ Thúy	Hằng	Nữ	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3189	27212402414	Nguyễn Đăng	Hiếu	Nam	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3190	25207216132	Phạm Thị Khánh	Huyền	Nữ	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3191	26217133944	Ngô Tấn	Lợi	Nam	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3192	26207142617	Lê Ngọc Phương	Mai	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3193	26207142302	Trần Thị	Mi	Nữ	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3194	26211500704	Nguyễn Võ Hoài	Nam	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3195	26212235811	Trần Anh	Nam	Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3196	26203827544	Đinh Thị Thanh	Nhàn	Nữ	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3197	26202137853	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3198	26203837151	Lê Minh	Phượng	Nữ	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3199	26207129678	Đinh Thị Thu	Sương	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3200	26202233651	Đỗ Nhất	Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3201	26202234138	Đỗ Nhị	Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3202	26207100018	Hoàng Thị	Thương	Nữ	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3203	26207130631	Nguyễn Thị Tú	Trinh	Nữ	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3204	26217142786	Nguyễn Văn	Việt	Nam	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3205	25212201946	Trần Quốc	Vũ	Nam	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3206	24205313553	Nguyễn Việt Lạc	Thư	NỮ	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3207	26202633357	Nguyễn Thị Hồng	Na	Nữ	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3208	27265280109	Đặng Thị	Giao	Nữ	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3209	26212226884	Dương Ngọc	Bá	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3210	26202242172	Phạm Thị Thúy	Hiền	Nữ	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3211	26202532608	Trần Thị Quỳnh	Anh	Nữ	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3212	26202134753	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Nữ	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3213	26212821628	Nguyễn Kiến	Huân	Nam	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
3214	26211532392	Lê Thành	Lập	Nam	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
3215	26202141608	Hoàng Diệu	Linh	Nữ	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3216	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm	My	Nữ	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3217	26202341760	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3218	21262934955	Châu Công	Nguyên	Nam	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
3219	26202342492	Phan Thị Thúy	Nhi	Nữ	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3220	26202522237	Đặng Thị Quỳnh	Như	Nữ	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3221	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3222	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3223	26202131021	Hoàng Trần Xuân	Nữ	Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3224	26202241609	Nguyễn Thị Như	Phượng	Nữ	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3225	26202342009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
3226	26202421389	Dương Thị	Thủy	Nữ	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3227	26212135738	Nguyễn Hà Anh	Tuấn	Nam	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
3228	26212342438	Ngô Hoàng	Tuấn	Nam	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3229	26202142524	Cao Kim	Tuyển	Nữ	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3230	26202334175	Đặng Thị Hồng	Vi	Nữ	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3231	26202528767	Lương Thị Tường	Vy	Nữ	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3232	26202542008	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3233	26207122603	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3234	27265280101	Phan Thị Ngọc	Ân	Nữ	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3235	26202231896	Huỳnh Nữ Phú	Tuyển	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3236	26202132988	Hà Kiều	Anh	Nữ	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3237	25215410041	Nguyễn Văn	Chương	Nam	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3238	26212142365	Võ Đặng Hoàng	Đức	Nam	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3239	26202120445	Lê Thị	Hà	Nữ	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3240	26211328746	Nguyễn Văn	Hân	Nam	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3241	26207223933	Nguyễn Thị Bảo	Huyền	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3242	27203321936	Phan Thị Thanh	Huyền	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3243	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc	Linh	Nữ	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3244	27203331181	Mai Thị Mỹ	Loan	Nữ	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3245	27202147513	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3246	26211125292	Trần Hoàng	Nhật	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3247	27212102327	Phạm Minh	Nhật	Nam	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3248	26203142779	Hồ Thị Lan	Nhi	Nữ	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3249	26207234653	Hồ Thị Kiều	Oanh	Nữ	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3250	27211221281	Trần Vĩnh	Phú	Nam	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3251	27203339034	Trần Thị Ngọc	Quế	Nữ	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3252	26212122631	Nguyễn Ngọc	Thịnh	Nam	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3253	26202138027	Trương Thị Kim	Thúy	Nữ	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
3254	26211324790	Trương Lê	Tuấn	Nam	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3255	26211339082	Nguyễn Công	Tuấn	Nam	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
3256	26202138158	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3257	26202226359	Hồ Hoàn	Vi	Nữ	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3258	26211332073	Tiêu Minh	Vương	Nam	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3259	25213217080	Lê Hữu	Phước	Nam	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3260	25202703043	Hoàng Khánh	Linh	Nữ	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3261	26207136079	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3262	26207130073	Lê Kim	Thảo	Nữ	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3263	26212341600	Võ Văn Huy	Bảo	Nam	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3264	27202222363	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3265	27212234046	Võ Phúc	Danh	Nam	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3266	26202130899	Đàm My	Duyên	Nữ	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3267	27207202033	Trần Mỹ	Duyên	Nữ	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3268	26202234164	Trần Thị Hiền	Hào	Nữ	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3269	26202841610	Võ Thị Thu	Hiền	Nữ	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3270	26207140642	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3271	26202842523	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
3272	26212835448	Nguyễn Hà Văn	Khanh	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3273	26203321459	Từ Thị Thúy	Linh	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3274	27202147324	Nguyễn Thị Kiều	My	Nữ	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
3275	27202220935	Mai Ly	Na	Nữ	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3276	27202140738	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
3277	27212202618	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	Nữ	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3278	27202235038	Trịnh Thị Mỹ	Nhi	Nữ	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3279	27202100066	Võ Thị Thùy	Nhung	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3280	27202100167	Mai Hà	Phương	Nữ	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3281	26217320614	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	Nam	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3282	26217232009	Nguyễn Văn Huy	Thạch	Nam	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3283	27202251868	Nguyễn Thị Diễm	Thùy	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3284	26203334390	Phan Ngọc	Trâm	Nữ	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3285	26207141334	Ngô Thị Bích	Trâm	Nữ	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3286	27203850088	Tán Thị Ngọc	Trâm	Nữ	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3287	26202525537	Trần Lam Tuyết	Vy	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3288	26217330247	Võ Phi	Đức	Nam	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3289	26202134929	Đỗ Thu	Ngân	Nữ	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3290	26207131015	Phan Hà	Trang	Nữ	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3291	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh	Trân	Nữ	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3292	26217130704	Hà Tất	Đạt	Nam	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3293	26207100245	Huỳnh Thị Yến	Trang	Nữ	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3294	26207221640	Hồ Thị Kim	Trúc	Nữ	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3295	27202224434	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3296	26212230855	Hồ Ngọc	Đạt	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3297	27212146658	Đặng Tiến	Đạt	Nam	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3298	26202522331	Dương Yên	Gia	Nữ	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3299	26202132939	Dụng Thị	Hằng	Nữ	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3300	26207236269	Bùi Thị Thanh	Kiên	Nữ	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3301	28206706209	Võ Thị Mỹ	Linh	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3302	27202153709	Hồ Thị Hoài	Nhi	Nữ	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
3303	27202237031	Hồ Thị Kim	Nhi	Nữ	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3304	26217127690	Bùi Như	Phụng	Nữ	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3305	26202742478	Phạm Thị Bích	Quyên	Nữ	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3306	27202930831	Hồ Thị Thu	Thủy	Nữ	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3307	27202136229	Phan Thị Thanh	Tú	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3308	26202141903	Nguyễn Thị Tường	Vân	Nữ	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
3309	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy	Hằng	Nữ	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3310	24205311353	Võ Hà	Mi	Nữ	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3311	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	Nam	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3312	25204217320	Phan Thị Kiều	Na	Nữ	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3313	25208700908	Nguyễn Thị Kim	Lộc	Nữ	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3314	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3315	25217208339	Nguyễn Văn	Hoàng	NAM	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
3316	26211330206	Huỳnh Văn	Ngọc	Nam	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3317	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	Nữ	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3318	26207229403	Phan Thị Kim	Anh	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
3319	26202136248	Phan Thị Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3320	26207140456	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3321	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
3322	26217142007	Trần Nguyên	Huy	Nam	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3323	26202220693	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3324	28206731306	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	12/06/2004	Vinh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3325	26202233095	Võ Trần Diệu	Kỳ	Nữ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3326	26207127169	Nguyễn Thị Nhật	Linh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3327	26207131735	Trần Yến	Linh	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3328	28204953971	Lê Phạm Hồng	Nhung	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3329	26202425575	Mai Như	Quỳnh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3330	26203227968	Nguyễn Trần Nhật	Quỳnh	Nữ	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3331	26217142536	Doãn Đặng	Tân	Nam	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3332	28219505457	Lê Việt	Thành	Nam	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3333	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3334	27207401211	Nguyễn Thị Ái	Trang	Nữ	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3335	26217136182	Đặng Quang	Vũ	Nam	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3336	26207121634	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3337	26207230235	Võ Thị Thu	Ba	Nữ	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3338	24207104282	Ngô Thị Hải	Nhân	Nữ	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3339	26202428026	Lê Uyên	Thi	Nữ	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3340	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3341	27202124899	Trương Thị	Duyên	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3342	26205100291	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3343	27202545137	Trần Thị	Hiền	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3344	26207127967	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3345	26216739066	Phan Văn	Lộc	Nam	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3346	27202147321	Nguyễn Thị My	My	Nữ	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3347	27202928533	Đoàn Lê Yến	Nhi	Nữ	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3348	27202202836	Mai Thị Thùy	Nhung	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3349	26203333633	Nguyễn Phan Khánh	Quỳnh	Nữ	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3350	27202101417	Huỳnh Tổ	Tâm	Nữ	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3351	27202203029	Tạ Thị Phương	Thảo	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
3352	26202133039	Trần Kim	Tiền	Nam	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3353	27202141954	Đoàn Thị Kim	Trâm	Nữ	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3354	27203300072	Phan Thị Thùy	Trang	Nữ	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3355	27212102356	Hà Văn	Trường	Nam	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
3356	26212242618	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3357	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	Nam	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3358	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	Nữ	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3359	26207123792	Mai Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3360	26202638411	Mai Thanh	Tinh	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
3361	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	Nữ	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3362	24205409472	Phạm Thị Kim	Đô	Nữ	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3363	24215306548	Trần Quang	Huy	Nam	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3364	27202234708	Trần Nguyễn Minh	Châu	Nữ	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3365	26204525413	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Nữ	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3366	25203316659	Nguyễn Thị	Hợp	NỮ	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3367	27202602012	Đặng Thị Tùng	Chi	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3368	26203332232	Phan Thị Xuân	Hương	Nữ	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3369	26203141790	Lê Thị	Kim	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3370	26203336938	Khổng Thị Cẩm	Lê	Nữ	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3371	26207122094	Nguyễn Thị	Liễu	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3372	26202137744	Phan Kiều	Ly	Nữ	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3373	26202100593	Trần Thị Trà	My	Nữ	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3374	26203136755	Nguyễn Thái Phương	Ngọc	Nữ	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3375	26208636325	Nguyễn Hà Thanh	Nhi	Nữ	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3376	26218641531	Võ Thành	Quang	Nam	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3377	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh	Thiên	Nữ	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3378	26217135577	Hồ Thị Mỹ	Thu	Nữ	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3379	26202130550	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3380	26211336058	Khuất Văn	Trung	Nam	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3381	27212252687	Lương Dương	Vinh	Nam	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3382	26215236001	Lê Nguyễn Long	Vũ	Nam	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3383	26202828165	Đinh Thị Kim	Yến	Nữ	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3384	27214753008	Lê Quang	Bách	Nam	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3385	26203832876	Ngô Thị Bạch	Dương	Nữ	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3386	27213102877	Võ Thu	Hà	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3387	26203531771	Lê Thị Bích	Hoa	Nữ	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3388	27202243998	Trần Thị Diễm	Hương	Nữ	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3389	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	Nữ	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3390	27202229205	Phan Thị	Ny	Nữ	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3391	25207205366	Lê Thị Mai	Phương	Nữ	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3392	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ	Sinh	Nữ	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3393	26202234975	Võ Thạch	Thảo	Nữ	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3394	26203828102	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3395	27203340560	Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3396	26203500549	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	Nữ	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3397	26202125385	Hồ Thị	Trang	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3398	26202532244	Lê Thị	Yến	Nữ	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3399	26212233285	Phạm Tấn	Hưng	Nam	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3400	26202225030	Phan Huyền	Trang	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3401	26212129856	Nguyễn Lâm Ánh	Trình	Nữ	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3402	26211425773	Phạm Bá	Lượng	Nam	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
3403	26203824747	Trần Thị	Lợi	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3404	26203134417	Hồ Thị Thu	Hà	Nữ	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3405	24215410676	Trần Hồ Nhật	Khoa	NAM	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3406	25212700668	Trần	Minh	Nam	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3407	25202103152	Hồ Diễm	Kim	Nữ	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3408	26202135272	Nguyễn Thị	Hoàng	Nữ	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3409	26212137602	Nguyễn Thanh	Hùng	Nam	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3410	25217207944	Trần Bùi Quốc	Huy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3411	26202141539	Phạm Thị Mai	Chi	Nữ	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3412	26212425437	Trần Phi	Hùng	Nam	07/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3413	25217205415	Hứa Văn Thành	Nhân	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3414	26208620403	Võ Thị Anh	Thư	Nữ	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3415	27202202155	Ngô Hồng	Diễm	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3416	28204142243	Hồ Thị Ánh	Diệu	Nữ	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3417	26212135403	Mai Hoàng	Duy	Nam	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3418	26203136685	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
3419	26203820290	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3420	27212700695	Lê Minh	Huy	Nam	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3421	27212140195	Trần Quốc	Khánh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3422	27202647000	Dương Đoàn Kiều	Linh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3423	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc	Long	Nữ	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3424	26202633590	Võ Thị Trà	Mi	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3425	26202626814	Trần Thị Ly	Na	Nữ	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3426	26203831146	Trương Thị Ni	Na	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3427	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh	Na	Nữ	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3428	26211324103	Nguyễn Ngọc	Nhân	Nam	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3429	26203835850	Lư Thị Hoàng	Oanh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3430	27212100490	Võ Như Quang	Phúc	Nam	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3431	26203122329	Hồ Trần Xuân	Quyên	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THU	KẾT QUẢ
3432	26206636139	Trần Thị Hà	Thu	Nữ	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3433	27202236581	Nguyễn Thị Bạch	Thúy	Nữ	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3434	27212100723	Nguyễn Ngọc	Toàn	Nam	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3435	27202652026	Trịnh Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3436	26203241549	Lê Thị Ái	Liên	Nữ	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3437	25203405241	Trương Thị Minh	Hằng	Nữ	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3438	26202137567	Võ Thị Thu	Hiền	Nữ	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3439	26208738460	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3440	26208632425	Đậu Thị Lê	Na	Nữ	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3441	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
3442	26207100487	Ngô Thị Thùy	Ngân	Nữ	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3443	26202135916	Huỳnh Thị	Ngoan	Nữ	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3444	26212241754	Nguyễn Văn	Phú	Nam	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3445	26202133281	Nguyễn Thị Thu	Quy	Nữ	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3446	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm	Quỳnh	Nữ	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3447	27205249747	Phạm Thị Diệu	Thanh	Nữ	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3448	26207127745	Chế Thị Hoài	Thương	Nữ	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3449	26203232197	Trần Thị Thu	Thúy	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3450	27202202452	Trần Thùy	Trang	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3451	26203331877	Phan Thị Nhật	Trình	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3452	26203320289	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3453	27205202133	Nguyễn Thị Thanh	Vy	Nữ	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3454	26207125830	Nguyễn Minh	Phượng	Nữ	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3455	24215306502	Nguyễn Nhật	Long	Nam	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3456	24215311224	Lê Đức	Lưu	Nam	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3457	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ	Nam	Nữ	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3458	26207027146	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3459	25216117246	Đào Công	Hiếu	Nam	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3460	26217134894	Trương Văn Anh	Quân	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3461	26207133699	Ông Thị Ái	Quỳnh	Nữ	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3462	26207134267	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3463	26207134254	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3464	26213730361	Lê Thị Kim	Phượng	Nữ	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3465	27203338018	Ma Thị Ngọc	Ánh	Nữ	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
3466	24218602844	Hoàng	Nam	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3467	27203331171	Đặng Thị	Nhàn	Nữ	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3468	27202126326	Hồ Thị Cẩm	Vân	Nữ	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3469	27204700668	Trần Thị Việt	Hà	Nữ	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3470	27204753396	Hoàng Thị Ngọc	Ly	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3471	27202130855	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3472	26202541851	Nguyễn Thị	Điểm	Nữ	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3473	26207100246	Ngô Kim	Anh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3474	27202202341	Đặng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3475	26207130841	Nguyễn Thị Kiều	Dung	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3476	27212246970	Lê Bá	Duy	Nam	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3477	26207229342	Nguyễn Thị Thuỳ	Duyên	Nữ	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3478	26202429073	Phạm Phương	Hậu	Nữ	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3479	27202145106	Đặng Thị	Hiền	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3480	26217200237	Đỗ Tấn	Hoàng	Nam	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3481	26212141913	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3482	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ	Linh	Nữ	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3483	26202100061	Phan Thị Châu	Loan	Nữ	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3484	27202202828	Lê Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3485	27202253525	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3486	27203802213	Hồ Khánh	Nhi	Nữ	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3487	26202342351	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3488	26208635559	Cao Phạm Thu	Phượng	Nữ	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3489	27204322424	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3490	27203828919	Võ Ngọc Bảo	Thiên	Nữ	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3491	27207246252	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3492	27202151650	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3493	27202247608	Phạm Thị Bảo	Uyên	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3494	26202642412	Nguyễn Thị	Bình	Nữ	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3495	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nhi	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3496	26207220101	Dương Quang Minh	Anh	Nữ	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3497	28204147864	Phan Ngọc	Anh	Nữ	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3498	26207132338	Lê Thị Hoàng	Châu	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3499	26214300380	Lê Hữu	Công	Nam	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3500	27212146659	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3501	27202541898	Đào Nguyễn Khải	Hà	Nữ	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3502	27202441806	Phan Thu	Hiền	Nữ	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3503	26215433250	Phạm	Huy	Nam	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3504	26215400436	Nguyễn Bảo	Khiêm	Nam	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3505	27212645247	Võ Nguyễn Hoài	Ngọc	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3506	26203033237	Lê Thị Phương	Nhung	Nữ	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3507	26205434140	Dương Thu	Quyên	Nữ	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
3508	26205400626	Võ Đỗ Thực	Thi	Nữ	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3509	27207129095	Lê Thị Như	Thiện	Nữ	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3510	27212244450	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3511	27202148773	Nguyễn Phan Hoài	Thương	Nữ	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
3512	28214100488	Nguyễn Trọng	Tin	Nam	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3513	27203327774	Tưởng Thị Thùy	Trâm	Nữ	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3514	2220523267	Võ Thị	Tuyết	Nữ	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3515	28204105114	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
3516	26203128920	Hoàng Thị Ánh	Yến	Nữ	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3517	26212134691	Nguyễn Thành	Thái	Nam	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3518	26202242011	Đoàn Bích	Diệp	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3519	26207141577	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3520	26202200044	Trần Thị Hồng	Sương	Nữ	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3521	26211333089	Phan Văn	An	Nam	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3522	26211331932	Trần Ngọc	Chí	Nam	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3523	26207230560	Phạm Thùy	Dung	Nữ	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3524	26207122407	Võ Thị Phương	Ghi	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3525	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân	Giang	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3526	24217108353	Đặng Minh Khương	Nam	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3527	27202102958	Trần Thị Ngọc Lan	Nữ	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3528	27202601328	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3529	26211739140	Trần Văn Long	Nam	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
3530	27202641535	Võ Thị Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3531	26211342688	Võ Nhật Minh	Nam	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3532	26217234128	Đặng Quang Minh	Nam	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3533	27202129948	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3534	27202537961	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3535	26213435373	Lê Văn Quang	Nam	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3536	26202600360	Trần Kim Thảo	Nữ	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3537	26207224445	Lương Thị Cẩm Tiên	Nữ	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3538	26211332981	Lê Minh Triều	Nam	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
3539	26202130846	Hồ Thị Kiều Trang	Nữ	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3540	26203822544	Lê Thị Cẩm Hiếu	Nữ	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3541	26205133244	Ngô Thị Hoài Thương	Nữ	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3542	26203834143	Nguyễn Trần Phương Uyên	Nữ	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3543	25215411737	Lê Hiếu	Nam	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3544	26202137826	Nguyễn Châu Uyên Nhi	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3545	26203235484	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3546	27212238211	Lê Tuấn Anh	Nam	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3547	27202221681	Võ Thị Ngọc Ánh	Nữ	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3548	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3549	26213231824	Nguyễn Đức Tấn Đạt	Nam	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3550	27202146151	Lê Thị Kiều Diễm	Nữ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
3551	27202147201	Châu Thị Khánh Hòa	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3552	25217215979	Nguyễn Đình Quang Hưng	Nam	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
3553	26205239380	Lê Thanh Hường	Nữ	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3554	27212200987	Nguyễn Thăng Gia Huy	Nam	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3555	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Nữ	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3556	27202253808	Ngô Thị Kim Loan	Nữ	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3557	27202539443	Phạm Ly Na	Nữ	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3558	27202539438	Hồ Thị Bích Ngọc	Nữ	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3559	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo Ngọc	Nữ	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3560	27202224934	Mai Thị Nhân	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
3561	27202202513	Lâm Yến Nhi	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3562	2320320561	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3563	27202102113	Võ Thị Như Quỳnh	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
3564	26203328164	Chế Ngọc Thu Sương	Nữ	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
3565	27215143522	Lê Phước Thiên	Nam	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3566	26207132592	Phạm Thị Minh Thư	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3567	27203130251	Võ Đoàn Minh Thư	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3568	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo Trâm	Nữ	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3569	27213836621	Nguyễn Ánh Nhật Trinh	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3570	23205112447	Trần Diễm Vi	Nữ	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3571	25217107985	Nguyễn Văn Trí	Nam	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3572	25203102419	Hồ Thị Phương	NỮ	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3573	26203831486	Phạm Thị Như	Huỳnh	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3574	28209501924	Đàm Thị Thảo	My	Nữ	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3575	27202227182	Nguyễn Thị Lê	Duyên	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
3576	26212130425	Nguyễn Nguyên Hoàng	Anh	Nữ	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3577	27202124682	Mai Thị Thanh	Tính	Nữ	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3578	27202122467	Nguyễn Thị Thủy	Nguyên	Nữ	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3579	26212135912	Lê Việt	Thanh	Nam	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3580	26212135251	Phan Duy	Tùng	Nam	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3581	27202130565	Phạm Thị Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3582	26202228787	Hoàng Thị Mỹ	Hà	Nữ	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3583	26203325857	Nguyễn Thị Thu	Ly	Nữ	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3584	26204722575	Đỗ Thị Mỹ	Yên	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3585	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	Nữ	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3586	26202131472	Trần Thị Thanh	Hằng	Nữ	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3587	26207123348	Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3588	25216108447	Nguyễn Đình	Huy	Nam	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3589	26207232714	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3590	26207122922	Phạm Ngân	Ngân	Nữ	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3591	26202137898	Trần Lê Quỳnh	Phương	Nữ	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3592	26211221472	Võ Jony	Dũng	Nam	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3593	26207241665	Phạm Thị Ái	Ly	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3594	26203832749	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3595	26202828372	Nguyễn Bùi Minh	Thư	Nữ	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3596	25203310088	Trần Thị Thí	Ngọc	Nữ	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
3597	25218707448	Phạm Cao Thành	Nam	Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3598	26202542459	Đặng Thị Thùy	Dương	Nữ	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3599	26207134328	Phan Thị Xuân	Hạnh	Nữ	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3600	26202130842	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3601	27203802587	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3602	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	Nam	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3603	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3604	26207125179	Bùi Xuân	Vĩ	Nữ	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3605	27217123844	Nguyễn Trương Hải	Hà	Nữ	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3606	26207141984	Lê Thị Bích	Nguyên	Nữ	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3607	27203801181	Nguyễn Phùng Linh	Chi	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3608	26212833667	Ngô Tấn	Huy	Nam	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3609	26203221706	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
3610	27212144006	Nguyễn Đức	Ánh	Nam	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3611	26212242089	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	Nam	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
3612	26202242441	Lê Duy Khánh	Hà	Nữ	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3613	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	Nam	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3614	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3615	26202724302	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	21/11/2002	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3616	25202203800	Phạm Thị Thúy	Mi	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3617	27202102422	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3618	27215237504	Hoàng Lê Trung	Nghĩa	Nam	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3619	27208653732	Hoàng Thị Kim	Nguyên	Nữ	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3620	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	Nam	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3621	26202228784	Trương Hồng	Nhung	Nữ	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3622	26203835328	Trần Thị Kim Hà	Phương	Nữ	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3623	26212128694	Trọng Văn	Tài	Nam	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
3624	26212230771	Lê Hồ Nguyên	Thảo	Nữ	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3625	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	Nữ	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3626	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3627	26202221277	Nguyễn Thị Bảo	Tiên	Nữ	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3628	26203821811	Thủy Thị Thanh	Tiền	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
3629	25207105630	Trần Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3630	26212242629	Nguyễn Linh	Trường	Nam	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3631	26217122703	Phan Văn	Vũ	Nam	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3632	26202642560	Võ Trần Tú	Anh	Nữ	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3633	26217132797	Trương Gia	Bảo	Nam	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
3634	27205134148	Nguyễn Thị Phương	Hạnh	Nữ	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3635	28203001315	Quách Thị Thúy	Hiền	Nữ	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3636	26202235539	Hứa Thị Thanh	Hoa	Nữ	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3637	27204343335	Phạm Thị Thanh	Huyền	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3638	27203341959	Vũ Thị	Loan	Nữ	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3639	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	Nữ	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3640	25205204098	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3641	26202736347	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3642	26212233189	Võ Văn	Quyền	Nam	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
3643	26204327736	Võ Thị Nhật	Tâm	Nữ	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3644	27205237937	Phan Thị Minh	Thoa	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3645	26205339343	Phan Thị Minh	Thư	Nữ	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
3646	25203116369	Nguyễn Thị Bích	Vân	Nữ	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3647	25205103381	Võ Thị Nhật	Vi	Nữ	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3648	25213403944	Võ Anh	Tuấn	Nam	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3649	27205130320	Phạm Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3650	25205417502	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Nữ	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3651	25205412484	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3652	25205417542	Hồ Thị Hải	Vy	Nữ	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3653	26217326252	Trương Công	Phúc	Nam	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3654	25205417022	Hồ Huỳnh Quý	Ngọc	Nữ	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3655	27205135941	Trương Thị Huyền	Anh	Nữ	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3656	26215100379	Đặng Hữu Phi	Long	Nam	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3657	26207131191	Võ Thị Kim	Chi	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3658	26207124781	Nguyễn Thị Bảo	Phương	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3659	26207131525	Nguyễn Thị Minh	Trâm	Nữ	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3660	26203421632	Rmah H' Hải	Chi	Nữ	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3661	26202542291	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3662	26207124920	Trương Thủy	Tiên	Nữ	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3663	26207234780	Lê Thị Hà	My	Nữ	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3664	26207120623	Võ Lê Nguyệt	Anh	Nữ	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3665	26217226137	Võ Thủy	Trang	Nữ	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3666	26203823251	Lê Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3667	26207232191	Huỳnh Lê Long	Nữ	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3668	26207127470	Phạm Lê Thảo Vy	Nữ	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3669	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3670	27203130847	Nguyễn Phương Hiền	Nữ	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3671	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc Chi	Nữ	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3672	24212105588	Nguyễn Quang Ánh	Nam	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3673	26212235310	Lê Khánh Dương	Nam	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3674	26212120120	Lã Thành Hoan	Nam	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3675	25212201011	Lê Tuấn Hùng	Nam	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3676	26217235602	Lê Chấn Hưng	Nam	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
3677	24211703541	Trần Văn Huy	Nam	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3678	26217235187	Trần Đình Khải	Nam	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3679	26212142093	Lê Đình Cao Minh	Nam	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
3680	27212247035	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3681	26207135033	Trần Thị Thu Ngân	Nữ	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3682	27212240501	Nguyễn Văn Minh Nhật	Nam	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3683	27217249813	Võ Châu Sơn	Nam	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3684	26203133987	Nguyễn Thị Minh Tâm	Nữ	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3685	26203500131	Nguyễn Thị Thơm	Nữ	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3686	26212220069	Nguyễn Trung Thông	Nam	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
3687	26203518405	Hoàng Nhật Anh Thư	Nữ	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
3688	26203135299	Nguyễn Thị Thu Trinh	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3689	26212241554	Ông Duy Vinh	Nam	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3690	26217120997	Nguyễn Long Vũ	Nam	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3691	26202135661	Hứa Thị Khánh Vy	Nữ	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3692	24207105706	Nguyễn Thị Thu Yến	Nữ	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3693	26212137358	Nguyễn Văn An	Nam	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3694	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương Anh	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3695	27203102628	Lê Thị Bích	Nữ	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3696	26207142039	Phạm Ngọc Châu	Nữ	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3697	26203130182	Nguyễn Trang Đài	Nữ	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3698	26212242099	Nguyễn Như Dích	Nam	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3699	26202134159	Mai Hà Hương Giang	Nữ	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3700	26203141625	Huỳnh Thị Hoài Giang	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3701	26208724374	Bùi Thị Hiền	Nữ	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3702	26212137598	Võ Lê Huy Hoàng	Nam	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3703	27212144190	Nguyễn Thanh Lâm	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3704	26202742361	Đào Nhật Linh	Nữ	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3705	25205209134	Lâm Ngọc Mai	Nữ	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
3706	27205140726	Lê Thị Kiều My	Nữ	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3707	27212536678	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3708	26202233936	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3709	26202621975	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3710	27203148929	Phan Thị Phượng	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3711	26218625921	Nguyễn Hoàng Quyn	Nam	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3712	27212539107	Nguyễn Văn Tấn	Nam	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3713	27202601366	Hoàng Thị Thu Thúy	Nữ	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3714	26211231350	Nguyễn Thành	Trung	Nam	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3715	26212200677	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3716	27217100068	Nguyễn Phúc	Vinh	Nam	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3717	24202515670	Phạm Dương Thanh	Phương	Nữ	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3718	25207110345	Đặng Hoàng	Yến	Nữ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3719	27265280136	Ngô Thị	Vi	Nữ	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3720	26202220809	Phạm Thanh Bảo	Hân	Nữ	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3721	27202242159	Trần Khánh	Ngân	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3722	27202201918	Trần Minh	Trang	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3723	27202200782	Nguyễn Thị Nhã	Phương	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3724	26212135389	Nguyễn Hữu	Vững	Nam	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3725	26212200769	Trần Hậu	Minh	Nam	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
3726	26212126847	Lê Văn	Tiên	Nam	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3727	27212145073	Lê Tấn	Mỹ	Nam	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3728	26217234188	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3729	26205122601	Cao Khánh	Vy	Nữ	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3730	26207141745	Hồ Thị Phương	Thảo	Nữ	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3731	26202242081	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3732	26218631068	Nguyễn Đức Lê	Trường	Nam	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3733	26207229768	Phan Thị Ái	Nhi	Nữ	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3734	27202151392	Phạm Thị Tú	Trình	Nữ	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3735	27211345622	Lê Văn	Đức	Nam	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3736	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ	Duyên	Nữ	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3737	26205239370	Hoàng Thị	Hạnh	Nữ	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3738	26205239375	Lê Thị	Hồng	Nữ	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3739	25207212175	Vương Thị	Hương	Nữ	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
3740	26203121482	Phạm Mai	Hương	Nữ	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3741	27211342050	Trần Nguyễn Nhân	Huy	Nam	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
3742	27217100634	Huỳnh Đình	Khiêm	Nam	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3743	24207100823	Nguyễn Thị Bích	Loan	Nữ	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3744	27203349306	Dương Thị Kim	Lợi	Nữ	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3745	26203324218	Trần Thị Quỳnh	Như	Nữ	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3746	26212132552	Hồ Nhật	Phát	Nam	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
3747	25214104814	Ngô Ngọc	Tài	Nam	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
3748	25214208915	Nguyễn Ngọc	Thế	Nam	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
3749	27211301671	Võ Thanh	Tiên	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3750	27211342310	Lê Đức	Truyền	Nam	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3751	26202442449	Huỳnh Đức Thanh	Tùng	Nam	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3752	26212441534	Trần Thanh	Tùng	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
3753	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã	Uyên	Nữ	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3754	27203302262	Hoàng Minh Lệ	Uyên	Nữ	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3755	26205221481	Nguyễn Như	Ý	Nữ	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3756	26202138202	Huỳnh Thị Kim	Yến	Nữ	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3757	26202633784	Nguyễn Thị Quế	Anh	Nữ	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3758	27212500497	Lê Tuấn	Anh	Nam	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3759	26202222107	Lê Thị Trà	Giang	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3760	26212121500	Quách Đăng	Khánh	Nam	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3761	26202432957	Đoàn Ngọc	Lai	Nữ	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3762	26207118411	Võ Thị Vi	Lê	Nữ	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3763	26203135609	Trần Khánh	Linh	Nữ	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3764	27203125748	Trần Nhật	Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3765	26217333110	Hoàng Khâm Đức	Mạnh	Nam	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3766	26214533847	Trần Công	Minh	Nam	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3767	26202227006	Dương Thị Kim	Ngân	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3768	26202142006	Võ Đào Hoài	Ngọc	Nữ	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3769	26207334508	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3770	26212130391	Lê Trung	Nhật	Nam	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
3771	26217133755	Tôn Thất Phú	Nhật	Nam	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3772	26207229801	Trần Thị Ý	Nhị	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3773	26207125799	Phạm Thị Kim	Phụng	Nữ	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3774	26202137899	Trương Thị Thu	Phượng	Nữ	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3775	26212427367	Nguyễn Quang Hữu	Tài	Nam	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3776	26202135337	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3777	26217234171	Phạm Ngọc	Thông	Nam	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3778	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	Nữ	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3779	26213723196	Đỗ Nguyên	Vũ	Nam	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3780	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã	Vy	Nữ	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3781	25203114142	Lê Thị	Thanh	Nữ	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3782	25205305413	Phan Nguyễn Lan	Vy	Nữ	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
3783	26212133363	Dương Nam	Khánh	Nam	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3784	26202235793	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
3785	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3786	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	Nam	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3787	27212132360	Lê Đăng	Uý	Nam	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3788	26205129261	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3789	26203432349	Đoàn Thị	Sang	Nữ	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3790	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	Nữ	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3791	25203308834	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	Nữ	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3792	26213235366	Nguyễn Anh	Tài	Nam	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3793	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3794	26207229107	Mai Thị Bích	Thảo	Nữ	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3795	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3796	26202123259	Nguyễn Duyên	Khuê	Nữ	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3797	26203100750	Võ Thu	Dung	Nữ	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3798	26207231567	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3799	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3800	26203123296	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3801	26217225450	Phùng Đức	Huy	Nam	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3802	26202135787	Võ Huyền	Như	Nữ	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3803	26203333861	Trần Thị Kiều	Loan	Nữ	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3804	26203723349	Dương Thanh Trà	My	Nữ	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3805	26212134501	Trần Phú	Duy	Nam	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3806	27202239183	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3807	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3808	27203320107	Huỳnh Thị Vi	Nữ	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3809	26207120566	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3810	27204702035	Trần Thị Hồng Vân	Nữ	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3811	26203142377	Nguyễn Song Thiên Bảo	Nam	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3812	27217152519	Nguyễn Xuân Bảo	Nam	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3813	26202135545	Phạm Kiều Chinh	Nữ	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3814	27207231382	Nguyễn Thị Như Hằng	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3815	26202126076	Bùi Thị Thanh Hiền	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3816	25217217092	Lê Đình Hoàng	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3817	26207224117	Đỗ Thị Diệu Hương	nữ	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3818	26217234976	Nguyễn Văn Huy	Nam	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3819	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh Linh	Nữ	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3820	27203841651	Trần Thị Hoàn Mỹ	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3821	27207146875	Võ Thị Y Ngân	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3822	27202845121	Trần Thị Hồng Ngọc	Nữ	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3823	26217132505	Nguyễn Đức Nguyên	Nam	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
3824	26203122161	Phan Thị Nhân	Nữ	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3825	26212134268	Hồ Sỹ Nhật	Nam	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3826	27212234297	Nguyễn Ngọc Quyển	Nam	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3827	26211333318	Nguyễn Quốc Thái	Nam	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3828	26202128206	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3829	26202124297	Võ Kiều Trang	Nữ	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3830	26207225602	Nguyễn Lê Thuỳ Trang	Nữ	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3831	26202132873	Trần Thị Uyên	Nữ	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3832	26203136861	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3833	27202146595	Trương Thị Triệu Vy	Nữ	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
3834	27202653610	Lê Thị Hải Yến	Nữ	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3835	26203533276	Dương Thùy Dung	Nữ	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
3836	28207250128	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3837	27202153772	Huỳnh Thị Thu Hằng	Nữ	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3838	27211349184	Nguyễn Trọng Hoàng	Nam	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3839	26203741922	Đào Thị Ngọc Huyền	Nữ	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3840	27202141007	Ung Thị Thanh Huyền	Nữ	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3841	27212328906	Ngô Đình Khải	Nam	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3842	26213136716	Lý Huy Khang	Nam	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
3843	27203302014	Lê Thị Ngọc Lan	Nữ	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3844	27207235851	Lý Ngọc Lan	Nữ	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3845	27203932595	Ngô Thị Linh	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3846	26203336961	Nguyễn Thị Thanh Mai	Nữ	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
3847	27203939102	Đào Thị Phương Mai	Nữ	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3848	24215315686	Dương Hải Minh	Nam	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3849	27202200675	Hứa Nhật Minh	Nữ	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3850	27202100620	Trương Thị Nga	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3851	27202101511	Hồ Thị Thu Nga	Nữ	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3852	26203530099	Phạm Hoàng Bảo Ngân	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3853	27202128214	Hồ Thị Ngọc	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3854	29204654453	Huỳnh Thị Bích Ngọc	Nữ	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3855	27212144939	Trương Hồng Nhung	Nhung	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3856	27202231323	Huỳnh Thị Minh Thư	Thư	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3857	26212133809	Lê Văn Thuận	Thuận	Nam	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3858	26202934654	Lý Thị Thủy Tiên	Tiên	Nữ	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3859	28219101650	Lý Huy Tín	Tín	Nam	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3860	28214354664	Phan Đình Quốc Việt	Việt	Nam	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3861	25612317795	Manyvong Xaysit	Xaysit	Nam	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3862	26202424342	Lê Huỳnh Uyên Vy	Vy	Nữ	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3863	26207129681	Lê Thị Xuân Diệu	Diệu	Nữ	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3864	26217126199	Đặng Trung Quang	Quang	Nam	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3865	26202242088	Phạm Hoàng Lan	Lan	Nữ	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3866	26212230435	Huỳnh Thanh Phương	Phương	Nam	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3867	26205120715	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Phúc	Nữ	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3868	26217121737	Trần Hùng Dũng	Dũng	Nam	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3869	27202402606	Nguyễn Thị Thùy Dung	Dung	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3870	26207231508	Phạm Thời Ánh Dương	Dương	Nữ	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3871	27205126167	Võ Thị Thu Hà	Hà	Nữ	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3872	25216104643	Nguyễn Minh Hào	Hào	Nam	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3873	24207209816	Phan Thị Thu Hiền	Hiền	Nữ	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
3874	27265280115	Trần Thị Thanh Hiền	Hiền	Nữ	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3875	27212447639	Phạm Xuân Hưng	Hưng	Nam	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3876	27211540486	Nguyễn Ngọc Luân	Luân	Nam	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3877	26202235570	Lê Thị Thu Mai	Mai	Nữ	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3878	26202141855	Nguyễn Thị Kim Ngân	Ngân	Nữ	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3879	26202530214	Trần Hải Ngân	Ngân	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3880	27202449352	Trần Lê Diệu Nguyên	Nguyên	Nữ	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3881	26217140914	Nguyễn Văn Nhân	Nhân	Nam	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3882	26212127182	Nguyễn Hồng Phúc	Phúc	Nam	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3883	26217300573	Lê Quang Phúc	Phúc	Nam	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3884	26207136056	Cao Nguyễn Diệu Phương	Phương	Nữ	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3885	27214747943	Nguyễn Duy Thanh	Thanh	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3886	26202125467	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thảo	Nữ	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3887	27202640820	Nguyễn Thị Thanh Thương	Thương	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3888	27265280145	Cao Thị Thúy	Thúy	Nữ	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3889	26212200731	Lương Văn Toàn	Toàn	Nam	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3890	26203121845	Ngô Thị Thúy Vy	Vy	Nữ	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3891	26202242723	Đậu Mai Anh	Anh	Nữ	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3892	25212108668	Mai Quốc Bảo	Bảo	Nam	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3893	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Hân	Nữ	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3894	26202120617	Đào Thị Thu Hằng	Hằng	Nữ	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3895	26202224547	Ngô Hồng Hạnh	Hạnh	Nữ	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3896	27204701699	Nguyễn Thị Lệ Hoa	Hoa	Nữ	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3897	23207211682	Đào Thị Khánh Hoài	Hoài	Nữ	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3898	27212140124	Nguyễn Minh Huân	Huân	Nam	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3899	27202138100	Nguyễn Thị Thùy My	My	Nữ	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3900	28204550283	Nguyễn Bảo Phương Ngọc	Ngọc	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3901	27203836814	Trần Thị Hà Nhung	Nhung	Nữ	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3902	27218229385	Nguyễn Lương Sơn	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3903	27203830010	Nguyễn Linh Sương	Nữ	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3904	27204330342	Trần Thiên Tâm	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3905	27202102768	Nguyễn Thị Xuân Thảo	Nữ	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3906	27202140393	Lý Thanh Trà	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3907	27202638608	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
3908	26203333090	Trần Lê Ý Vy	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3909	26207129337	Nguyễn Thị Bích Vy	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3910	27202139739	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3911	27207528287	Nguyễn Thị Diễm	Nữ	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3912	27215236598	Phạm Mai Giang	Nữ	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
3913	26218635918	Phan Lê Ngọc Hùng	Nam	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3914	27212753946	Nguyễn Vũ Minh Hương	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3915	26214336523	Nguyễn Đình Vĩnh Khang	Nam	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
3916	29208154182	Dương Thị Mỹ Linh	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3917	26202124251	Lê Thị Cẩm Nhung	Nữ	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3918	27203234698	Nguyễn Thị Kim Phượng	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3919	26207231419	Nguyễn Thị Út Quyên	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3920	27202642996	Nguyễn Khánh Quỳnh	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3921	27202228935	Nguyễn Thị Vân Sang	Nữ	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
3922	26217233125	Hồ Phước Thảo	Nam	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
3923	27202127894	Nguyễn Thị Minh Thảo	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3924	27212200971	Nguyễn Văn Thế	Nam	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3925	26207231803	Trần Thị Ngọc Thư	Nữ	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3926	27202101798	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3927	27203221190	Tôn Nữ Khánh Thư	Nữ	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3928	27202129222	Nguyễn Thị Diễm Thương	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3929	2321533919	Huỳnh Song Toàn	Nam	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3930	27212153546	Nguyễn Phú Thu Trâm	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3931	26215222105	Phạm Trần Minh Trung	Nam	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3932	26207228330	Phan Thị Kim Yến	Nữ	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3933	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc Tú	Nữ	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3934	26203341581	Dương Thị Xuân Diễm	Nữ	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3935	26212225993	Ngô Quang Huy	Nam	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3936	26211300531	Nguyễn Văn Tân	Nam	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3937	26212824401	Trần Phi Hùng	Nam	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3938	26204300717	Lê Thị Xuân Hà	Nữ	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3939	27207101317	Trần Hoàng Ngọc Anh	Nữ	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3940	27202629087	Nguyễn Thị Thu Phượng	Nữ	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3941	27203850443	Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	Nữ	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3942	26202220315	Lê Thị Kiều Trinh	Nữ	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3943	25612217805	Sisavengsouk Douang	Nữ	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3944	25612217782	Xaisomphou Khaikeo	Nữ	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3945	26211333698	Nguyễn Ngọc Châu	Nam	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3946	27213334928	Lê Minh Châu	Nữ	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3947	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh Đoan	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3948	27202653577	Trịnh Thị Ngọc Duyên	Nữ	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3949	27203323004	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3950	27202620373	Nguyễn Thanh Huyền	Nữ	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3951	27208637394	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3952	26211333418	Nguyễn Gia Lâm	Nam	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3953	27202240923	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3954	24212108211	Nguyễn Minh Long	Nam	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3955	26214320648	Phạm Hoàng Long	Nam	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3956	27207534358	Hoàng Thị Trà My	Nữ	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3957	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly	Nữ	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3958	27203239357	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3959	27212727267	Đặng An Nguyên	Nữ	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3960	26211339079	Mai Chí Quốc	Nam	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3961	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Nữ	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3962	26214332116	Nguyễn Lê Anh Thọ	Nam	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3963	27205242400	Hồ Đặng Bảo Trinh	Nữ	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3964	2320512106	Trần Thanh Tuyền	Nữ	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3965	26202722481	Đỗ Thảo Uyên	Nữ	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3966	27204702776	Phạm Thị Hoài Anh	Nữ	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3967	27207531432	Phan Thị Ngọc Ánh	Nữ	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
3968	27204730845	Ngô Thị Thanh Hà	Nữ	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
3969	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh Hà	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3970	26212241606	Võ Như Hải	Nam	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3971	27202124308	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3972	27202602374	Võ Thị Hiếu Lan	Nữ	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3973	27202144189	Phan Thị Mộng Mơ	Nữ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3974	27217542736	Võ Như Thúy Ngân	Nữ	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3975	27217522908	Phạm Lê Hồng Nhân	Nữ	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3976	26207133487	Nguyễn Thị Minh Nhi	Nữ	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3977	27204742172	Võ Nữ Yến Nhi	Nữ	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3978	26212727294	Lê Xuân Pháp	Nam	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3979	27214754136	Trịnh Minh Tiến	Nam	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3980	27202125293	Phạm Thị Thúy Tình	Nữ	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
3981	27212253120	Phan Hoàng Trang	Nữ	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3982	25216707471	Nguyễn Văn Tú	Nam	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3983	27214740321	Nguyễn Nhật Anh Tuấn	Nam	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3984	26202230558	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3985	26212137993	Phạm Lê Mạnh Thắng	Nam	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3986	26202125387	Hồ An Nhiên	Nữ	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3987	26207126753	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3988	25207105501	Huỳnh Hồ Dạ Thảo	Nữ	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3989	26207134655	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3990	25217209491	Đỗ Trọng Thắng	Nam	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3991	26212235861	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3992	26217142313	Đỗ Hải Thanh Hà	Nam	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3993	27205226762	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3994	27215233546	Nguyễn Xuân Anh	Nữ	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3995	27203700303	Hoàng Thị Yến Bình	Nữ	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3996	27205252642	Phạm Thị Hải	Dương	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3997	27207128967	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3998	26202137491	Diệp Quỳnh	Giang	Nữ	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3999	27203739890	Trương Trà	Giang	Nữ	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4000	27207143293	Phạm Thị Hương	Giang	Nữ	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4001	26202241636	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4002	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia	Hiếu	Nữ	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4003	27205253814	Đỗ Nguyễn Viễn	Hương	Nữ	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
4004	26202242512	Đoàn Minh	Khánh	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4005	26202242312	Hoàng Thị Ái	Linh	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
4006	26207239842	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4007	27205200225	Bàn Thị	Mai	Nữ	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4008	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu	Mẫn	Nữ	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4009	27203750143	Nguyễn Thị Diệu	My	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4010	27205226758	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4011	27205242455	Nguyễn Thị Tệ	Nhi	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4012	27203802799	Vũ Thị Kim	Oanh	Nữ	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4013	27212149961	Trần Minh	Phi	Nam	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4014	27212234200	Lê Minh	Phúc	Nam	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4015	27203731401	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4016	27205139673	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4017	28209506732	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4018	27205121655	Lê Thị Thanh	Thắm	Nữ	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4019	27205137183	Hồ Thị	Thu	Nữ	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4020	26207134634	Đào Tú	Trang	Nữ	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4021	27202947118	Lê Thị	Trang	Nữ	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4022	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết	Trang	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4023	27203850129	Lê Thị Minh	Tú	Nữ	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4024	27212153583	Nguyễn Bá	Việt	Nam	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
4025	27203102896	Nguyễn Thị Xuân	An	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4026	26202525156	Hoàng Thị	Hậu	Nữ	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4027	27211301528	Võ Huy	Hoàng	Nam	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4028	26205239379	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4029	27212202786	Lê Thọ Quốc	Khanh	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4030	26212325049	Phan Sĩ	Khoa	Nam	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4031	26202137764	Hoàng Thị Trà	My	Nữ	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4032	26202125246	Trần Thị Như	Ngọc	Nữ	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4033	26205241726	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4034	27212101883	Huỳnh Công	Nhật	Nam	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4035	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	Nữ	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4036	27212145331	Nguyễn Văn	Quyền	Nam	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
4037	27202202554	Dương Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4038	26207135148	Lê Bích	Thảo	Nữ	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4039	26202234014	Nguyễn Hồng	Thư	Nữ	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4040	27202148172	Trần Thị Thu	Thủy	Nữ	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4041	27208742324	Lương Võ Phương	Vy	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4042	26207121270	Hoàng Kim	Yến	Nữ	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4043	26205121409	Võ Thị Hải	Yến	Nữ	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4044	27202246973	Lê Nguyễn Nhân	Duyên	Nữ	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
4045	26217136268	Trần	Quân	Nam	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4046	27202653310	Lê	Na	Nữ	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4047	27203339628	Phạm Thị Thanh	Nhàn	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4048	27265280114	Nguyễn Lê Khánh	Hiền	Nữ	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4049	26207120077	Võ Thị Tấn	Toàn	Nữ	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4050	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4051	26203200167	Trần Thị Hoàng	Nhâm	Nữ	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4052	25203108620	Trần Lê Quỳnh	Như	Nữ	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4053	2621235941	Dương Thân	Sinh	Nam	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
4054	26217239886	Phan Hữu Bảo	Minh	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4055	26207132535	Nguyễn Thị	Cần	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4056	26212220231	Hoàng Quang	Đức	Nam	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4057	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4058	27217246761	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
4059	27202202702	Võ Thị Thu	Hiệp	Nữ	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4060	26207126541	Hoàng Thị Khánh	Hoài	Nữ	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
4061	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc	Ly	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
4062	26202242244	Đậu Thị Ngọc	Mai	Nữ	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4063	27203337660	Phan Thị Kiều	My	Nữ	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4064	27202642129	Lê Thị	Nga	Nữ	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4065	26212229211	Phan Thành	Nhân	Nam	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4066	27213500391	Đinh Ngọc	Quân	Nam	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4067	27202640681	Đoàn Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4068	26211331480	Võ Nhân	Tài	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
4069	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc	Thảo	Nam	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4070	27202138233	Nguyễn Phương	Thúy	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4071	27202128675	Phạm Thị Thủy	Tiên	Nữ	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4072	27212102294	Nguyễn Thanh	Toàn	Nam	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4073	27203502670	Đặng Thị Ngọc	Vân	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4074	27202131049	Nguyễn Thị Thúy	Vi	Nữ	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4075	27207444398	Nguyễn Thị Mào	Vy	Nữ	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4076	27202102310	Trần Phan Mỹ	Ý	Nữ	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4077	27202141689	Trần Thị Ánh	Hồng	Nữ	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4078	26202227566	Trần Thị Minh	Anh	Nữ	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4079	27207501264	Nguyễn Thị	Lan	Nữ	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4080	27202239331	Lê Thị	My	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
4081	26203725087	Đặng Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4082	27202325767	Hoàng Thị Hồng	Nhung	Nữ	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4083	29206534979	Lê Thị Minh	Tâm	Nữ	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
4084	27211202123	Trần Công	Thành	Nam	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4085	29204634810	Ung Thị	Thúy	Nữ	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4086	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4087	27212436497	Trần Thúy	Vân	Nữ	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4088	27202146566	Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4089	27207146805	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4090	25202510438	Đinh Thị Thu	Hiền	Nữ	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4091	24208615192	Trần Thị Vân	Anh	Nữ	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4092	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh	Lan	Nữ	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4093	26207133382	Thái Thị Ánh	Quyên	Nữ	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4094	26205141536	Mai Quỳnh	Châu	Nữ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4095	26205135736	Trần Thị Huỳnh	Đào	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4096	26201234166	Nguyễn Thị Minh	Đức	Nữ	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4097	25205102819	Hoàng Cẩm	Ly	Nữ	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4098	27212121804	Trương Khánh	Nguyên	Nam	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4099	26214500533	Võ Phan Tiểu	Long	Nam	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4100	25203303293	Nguyễn Thị Huyền	My	Nữ	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4101	27215103087	Võ Thạch Thảo	Nguyên	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4102	26212435331	Mai Thanh	Trung	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4103	26212435353	Hồ Công	Vỹ	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4104	26213433976	Nguyễn Hồng	Sơn	Nam	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4105	27212135093	Thái Vân	Anh	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4106	26211532808	Trần Minh	Đức	Nam	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4107	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	Nữ	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4108	26203141789	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
4109	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4110	24211208559	Đinh Trần Công	Minh	Nam	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
4111	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	Nữ	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4112	27202233927	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4113	27203131223	Đinh Thị Ý	Nhi	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4114	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh	Oanh	Nữ	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4115	27202133737	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4116	27202943414	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4117	26203725234	Nguyễn Hà Tú	Uyên	Nữ	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4118	25212105871	Tổng Văn Quốc	Việt	Nam	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4119	27202929025	Nguyễn Thị Hiền	Vy	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
4120	27212242168	Nguyễn Thị Hoài	Ân	Nữ	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4121	26212137462	Hồ Quốc	Đại	Nam	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4122	27212643768	Lê Phương	Dung	Nữ	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
4123	27202254099	Lê Thị Ngọc	Hà	Nữ	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
4124	27202144919	Phạm Thị Bảo	Linh	Nữ	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4125	27203334448	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4126	27202530663	Hồ Kim	Phụng	Nữ	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4127	27202253224	Phan Thị Tuyết	Phượng	Nữ	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4128	25207216636	Nguyễn Phước Nhật	Quỳnh	Nữ	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4129	27202240392	Đỗ Thị Thanh	Tâm	Nữ	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4130	27212153085	Nguyễn Trần Trung	Thịnh	Nam	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4131	27202629613	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	Nữ	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4132	26217200258	Lê Tuấn	Anh	Nam	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4133	24213216383	Phan Thái	Bình	Nam	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4134	27207131162	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4135	26211224129	Lê Nhật	Hòa	Nam	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4136	26212221158	Phạm Đình	Khuê	Nam	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 05/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4137	27202138853	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4138	26212234547	Đoàn Quang Thiện	Nam	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4139	27202134194	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
4140	27202630772	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4141	26218736260	Trần Văn Linh	Nam	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt